



*Ja Là*  
*Tiến*  
*Phạm*

*Bách*  
*Lý*  
*T:*

## Mục lục

**Chương 1: Bè Trôi Đêm Đông**

**Chương 2: Lửa Chài Vương Giác**

**Chương 3: Trên Bến Tây Môn**

**Chương 4: Thiên Ưng Khách Sạn**

**Chương 5: Khát Vọng Trong Đêm**

**Chương 6: Gia Nhập Giang Hồ**

**Chương 7: Thiết Tỏa Hàn Kiều**

**Chương 8: Thiếu Niên Bang Phái**

**Chương 9: Nửa Năm Đào Thái Tàn Khốc**

**Chương 10: Tam Đại Đan Điền**

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Tì

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Chương 1: Bè Trôi Đêm Đông

Mùa đông giá buốt.

Mảnh trăng lưỡi liềm mọc từ sớm, giờ đương lúc lặn, trời gần hửng sáng.

Vùng sông nước thôn Chu lúc này vẫn còn chìm trong màn sương sớm mông lung, chỉ có thể thấy được đường nét mờ mờ ảo ảo.

Nơi bờ sông im lìm không một tiếng động, hàn phong lạnh lẽo như đao.

Trong cái tổ trên ngọn cây khô, lũ quạ đã co rúm vì lạnh, chốc chốc lại bật lên tiếng nỉ non, trong sắc trời tờ mờ nghe sao ai oán, hết sức chường tai.

Tô Trần đương đứng trên một chiếc bè trúc con con, đôi bàn tay đã ửng đỏ vì lạnh nắm chặt lấy ngọn sào dài. Sào đập dềnh khua trong nước, đưa bè lướt đến giữa lòng sông.

Phần bè phía sau lưng y đặt một cái sọt đan từ trúc, một ống đèn trúc, và một tấm lưới đánh cá.

Hoa sóng thỉnh thoảng vỗ nhẹ lên bè, làm ướt đôi giày cỏ của y, nước thấm qua lạnh đến buốt thịt thấu xương. Gió lạnh thổi đến, tấm thân gầy run theo từng đợt.

Tô Trần là con một gia đình hàng chài nghèo khó của thôn Chu.

Cuộc sống của dân chài lưới hết sức khó khăn. Thuế thuyền bè của huyện nha Cô Tô vốn đã rất nặng, lại thêm các bang phái giang hồ thường xuyên sách nhiễu, tựa như hai khối đá lớn đồng thời chèn ép khiến cả nhà họ Tô không ai thở nổi.

Cha mẹ y mỗi ngày ra hồ lớn đánh cá đều đi sớm về khuya, cũng chỉ đủ cho một nhà năm miệng ăn găng gượng mà sống tạm qua ngày.

Tô Trần mới chỉ là một thiếu niên mười hai tuổi ốm yếu nhưng đã chững chạc và hiểu chuyện lắm, muốn nhân lúc trời chưa tỏ, còn cách hừng đông một canh giờ, ra sông mà đánh ít tôm cá, bán lấy ít tiền bù đắp thêm chi phí trong nhà.

Bè trúc ra đến giữa sông, y cắm ngọn sào dài sâu vào lớp đất bùn lầy dưới đáy, khiến bè đứng lại.

Tô Trần xoa lấy xoa để đôi bàn tay nhỏ đã gầy như lạnh cứng, tự làm mình ấm lên một chút. Y xắn tay áo gai lên, từ trong ngực áo lôi ra đá đánh lửa cùng với củ khô, gắng đánh hơn mười mấy cái mới nhóm cháy được một búi củ.

Y vội vàng dùng củ khô thắp đèn trúc lên, lại lấy một cây gậy chống ngọn đèn rồi đặt xuống mép bè chỗ sát mặt nước.

Ở nơi sông nước tịch mịch phủ bởi sắc trời tờ mờ này, ánh đèn trúc âm ỉ đạm kia lại trở thành nguồn sáng duy nhất.

Tôm cá ưa ánh sáng, trong đêm dễ dàng bị ngọn lửa hấp dẫn.

Nếu rải thêm ít thứ mồi như cá như lá ngư thảo(1), giun đất với bánh ngô(2) đã nghiền vụn, hiển nhiên sẽ dẫn dụ được nhiều tôm cá hơn nữa đến kiếm ăn.



Phép “lửa đèn nhử cá” này là tiểu xảo của ngư dân khi đánh bắt trong đêm, cũng là kỹ thuật sở trường của Tô Trần.

Tô Trần làm xong mấy thứ này rồi mới rúc người vào sâu trong tấm áo vải gai mỏng manh, ngồi xồm trên mặt bè giá lạnh do thấm nước, cầm sẵn tấm lưới chài, kiên nhẫn chờ đàn cá dưới sông tìm đến kiếm ăn.

Dưới sông lắm tép nhỏ cá con, nhưng chẳng đáng là bao nhiêu tiền.

Đi một chuyến xa xôi đến chợ phiên trên bến cửa Tây huyện thành Cô Tô mà bán, một sọt lớn đựng đầy ắp cá tôm be bé cũng chỉ đổi được đôi ba đồng, gần như chẳng đủ tiền cơm cho ngư dân cả một ngày đầu tắt mặt tối.

Đáng tiền chính là những giống cá lớn, nặng cân.

ooOoOoOoo

Lân cận vùng sông nước thôn Chu, thuộc huyện Lâu(3), có một cái hồ lớn sâu hơn trăm dặm gọi là Điện Sơn Hồ. Mặt hồ gió to sóng cả, loài cá diếc lớn sinh sôi.

Một con cá diếc lớn nặng trên hai cân có thể bán được hơn năm đồng. Bất quá, đó là thứ mà chỉ những người ở huyện thành hoặc khách quý của các quán rượu, quán trọ mới thường được ăn.

Ngư dân trong thôn Chu đánh được cá lớn đều không nỡ ăn, thường sẽ đem vào huyện thành Cô Tô bán lấy tiền, rồi cầm đi nộp thuế thuyền bè cho huyện nha. Dăm đồng còn thừa lại, mới đi đổi lấy gạo muối dầu vải, miễn cưỡng duy trì sinh kế của một nhà từ già đến bé.

Ngoài ra, trong hồ lớn còn có ba món trân phẩm cực kỳ hiếm lạ: cá đao lưng bạc, cá đá tuyết hoa, và tôm lớn đuôi đỏ.

Nghĩ đến ba thứ cá tôm quý giá này, Tô Trần liền sốt ruột.

Chỉ một con cá đao lưng bạc quý hiếm nặng nửa cân, đem bán cho quán rượu lớn nhất huyện thành Cô Tô - Thiên Ứng Khách Sạn, có thể bán được năm trăm đồng, cái giá cao đến nỗi người ta phải lú lười vì kinh hãi, áng chừng ngang cả giá một chiếc thuyền đầy ắp cá mà ngư dân đánh được.

Tô Trần thường cùng những ngư dân khác đi qua Thiên Ứng Khách Sạn bán cá, quen được đưa nhóc tiếp việc vặt tên A Sửu. Qua lại đôi ba lần như thế, hai gã thiếu niên trở thành hảo huynh đệ không có lời chi phải giấu giếm nhau, nhờ thế y cũng nắm rõ được tình hình buôn bán cá ở huyện thành.

Chỉ có điều, mấy giống cá quý này cực kỳ khó bắt. Mỗi ngày hàng trăm chiếc thuyền cá xuống hồ, cũng chưa ắt đã được một hai thuyền bắt dính một con trong ba món quý ấy.

Dù có là tay đánh cá đã mấy mươi năm lão luyện, ở nơi hồ rộng nước sâu này, dùng lưới đánh cá lớn đến mấy trượng cũng khó mà bắt được cá đao lưng bạc.

Nếu có người ngư dân nào may mắn đánh được một con, nhất định sẽ khoe ầm lên với hết thầy ngư dân ở thôn Chu, mong sao người người đều ngưỡng mộ mình.

Tiếc là, chỉ có những ngư dân đã tráng niên mới dám lái thuyền cá xuống hồ lớn quăng lưới đánh bắt.

Tô Trần vẫn còn nhỏ tuổi, người gầy sức yếu, không dám xuống hồ lớn, chỉ có thể chống chiếc bè con ở nơi sông phẳng lặng mà bắt cá. Đối với mấy giống cá là đặc sản lại quý hiếm này, y tuy thèm muốn nhưng cũng chẳng dám ra hồ.

Ở sông nhỏ thỉnh thoảng cũng có thể bắt được cá diếc lớn bơi ra khỏi hồ.

Có điều, dòng nước thông từ thôn Chu đến huyện thành Cô Tô lại là một đường sông rất tập nập. Ban ngày thuyền buôn lớn nhỏ qua lại ít nhất mấy chục chiếc, thuyền cá lại mấy trăm chiếc. Cá lớn dưới sông dễ bị thuyền lớn làm cho kinh hãi, lặn trốn xuống đáy sâu bảy tám trượng, về cơ bản không có cách gì đánh bắt.

Chỉ có lúc tờ mờ sáng trong một canh giờ ngắn ngủi, khi mặt sông hầu như không có thuyền lớn qua lại, cá lớn mới không bị giật mình mà trôi lên bề mặt tìm ăn sinh vật phù du.

Đây cũng là cơ hội duy nhất để bắt cá diếc lớn của Tô Trần.

ooOoOoOoo

Chẳng bao lâu, mấy đàn cá nhỏ bị ánh đèn hấp dẫn, đã xuất hiện xung quanh bè trúc.

Tô Trần chịu đựng cơn gió rét thấu xương, ngồi xồm trên bè trúc kiên nhẫn chờ.

Nghe bụng có hơi đói, y lấy từ trong ngực áo ra một ổ bánh ngô lạnh cứng, bẻ làm đôi mà nhai ăn lần lần để lót bụng, còn thừa nửa cái không nỡ ăn cất trữ vào trong ngực.

Thứ y muốn bắt không phải là mấy con cá tôm bé tẹo đựng đầy một sọt lớn cũng chẳng đáng bao nhiêu đồng này, mà là cá lớn.

Cũng chẳng rõ đã trôi qua bao lâu.

Đột nhiên, dưới sông xuất hiện một đạo ngân quang, trông tựa như một sợi dây bạc đang di động linh hoạt trong nước. Thứ đó trôi lên ăn mồi cá, bị ánh lửa từ ngọn đèn dầu treo trên bè chiếu rọi, trong sắc đêm bùng sáng rực rỡ khiến người ta phải kinh ngạc.

Chính là cá đao lưng bạc!

Tô Trần trong sát na còn ngỡ mình bị hoa mắt.

Con người đen nhánh linh động của y không chút nhúc nhích, dán chặt vào sợi dây bạc đang phiêu diêu uyển chuyển nhẹ nhàng đó, hô hấp trở nên dồn dập, và tim không ngừng đập thình thịch trong lồng ngực. Sắc mặt y lộ rõ vẻ khó tin.

Cá đao lưng bạc chỉ ở nơi rất sâu bên dưới hồ lớn mới thỉnh thoảng bắt gặp được. E là thức ăn ở hồ lớn không đủ, nó mới phải bơi ra sông này kiếm ăn trong đêm đông giá lạnh.

Xem kích thước của con cá đao lưng bạc này, ít nhất phải nặng đến bảy tám lạng!

Cá đao lưng bạc nặng nửa cân thôi đã có thể bán được năm trăm đồng, cứ thêm một lạng lại bán được thêm một trăm đồng. Cả con cá đao này có thể bán với giá bảy tám trăm đồng, bằng với số tiền y phải làm lụng cả năm trời mới kiếm được.

Sắc mặt Tô Trần đỏ phừng, tim đập thình thịch.

Gia đình đã nghèo rớt mồng tơi, y đương nhiên biết con cá đao lưng bạc quý giá này có ý nghĩa nhường nào.

Nếu bắt được con cá đao này, đến khách sạn ở huyện thành Cô Tô bán với giá cao, liền có thể đổi được mấy túi lớn đầy những thứ như bột gạo trắng tuyết, lương thực, muối ăn và vải vóc mới.

Bấy giờ là tháng chạp, chẳng mấy chốc đã phải đón tết.

Tết năm nay đã có thể ăn một bữa há cáo rau củ tôm khô với cơm trắng bát lớn thơm lừng, sẽ không còn phải gặm mấy ổ bánh ngô cứng ngắt



cứng còng nữa. Lại còn có thể xé cho đê đê, muội muội mấy khúc vải lớn, làm ra hai bộ quần áo mới đón tết.

Tiền vẫn thừa nhiều, thậm chí còn có thể nộp thuế thuyền bè cho huyện nha Cô Tô, giúp cha mẹ giảm nhẹ phần nào gánh nặng trên vai.

Cha mẹ mà biết được y giỏi giang thế này, chắc chắn sẽ hân hoan tươi cười, xoa đầu y mà khen lấy khen để.

Có con cá đao lưng bạc này rồi, năm nay nhất định sẽ là một năm sống thoải mái, tốt lành!

Tô Trần vội nín thở, cặp con người trong trẻo lấp lánh ánh kim quang của bạc tiền, đôi tay nhỏ nắm chắc cái nơm lưới, bắt đầu thu về một cách hết sức chậm chạp.

“Cá đao lưng bạc”, hiệu xưng ngọn phi đao trong nước, tuyệt không phải chỉ là hư danh.

Nó rất dễ bị kinh động, tốc độ bơi lại cực kỳ nhanh, tựa đao chẻ nước, chớp cái đã mất.

Bắt cá đao lưng bạc thử thách bao nhiêu là công sức của một ngư dân: tâm phải tĩnh, khí phải thu, mắt phải tinh, tay phải thật lẹ!

Tô Trần nín thở, từ từ thu lưới.

Chính vào lúc này, trong cái tổ trên ngọn cây ven bờ sông, một con quạ đen chẳng biết tại làm sao đột nhiên tỉnh giấc, phát ra một tiếng kêu thê thiết.

“Quạ...!”

Tô Trần đương tập trung toàn bộ tinh thần phải giật mình, đôi tay nhỏ nắm khư khư tấm lưới không kiềm được phải rung nhẹ một cái. Mặt sông

gợn lên ít bọt nhỏ.

Con cá đao lưng bạc dưới sông liền giật mình kinh hãi, bất thành linh quẫy đuôi một cái, nhanh như chớp đã vọt từ mép chiếc nơm lưới ra xa ba bốn trượng, trong nháy mắt lặn xuống đáy sông mất hút không thấy đâu nữa.

Hồng!

Cá đao lưng bạc bị kinh hãi, bơi đi mất rồi!

Tô Trần nhắc lấy cái nơm lưới rỗng không bên trong chỉ lác đác vài con tép nhỏ, thân người không nhin được phải run lên. Y chực khóc.

Đều tại con quạ đen thúi mồm chết bầm kia kêu lung tung!

Con cá đao lưng bạc đó nặng có đến bảy tám lạng, đáng bảy tám trăm đồng tiền!

Đáng tiếc, tại con quạ mồm thúi hoặc đó kêu một tiếng mà nát bét hết!

Mong ước năm nay được sống thật tốt cũng đã tan tành!

Mắt Tô Trần ngận đỏ, hung hăng nhìn trừng vào cái tổ quạ trên ngọn cây ven bờ.

Y nổi giận đùng đùng, lướt bè trúc qua bên ấy, tay nắm cây sào dài chọc thẳng vào tổ quạ trên ngọn.

“Đồ quạ thối tha, cho mày kêu vợ vãn này!”

Tổ quạ bị chọc trúng, quạ trong tổ thất kinh kêu loạn xạ mấy tiếng “quạ quạ quạ”, nhưng vẫn ở lì trong tổ, chết cũng chẳng chịu ló đầu ra.

Hồi lâu, cánh tay đã mỏi nhừ, Tô Trần chán chường quăng mình ngồi phịch xuống bè trúc, nôm ừ rủ hết sức. Gương mặt nhỏ đã đỏ ửng vì sương giá của y phủ một màn u ám thất thiêu.

Than ôi!

Tô Trần cũng biết, con quạ này chẳng hiểu gì sắt, chỉ là giật mình thức trong đêm sương giá rồi kêu bậy một tiếng mà thôi, cũng chẳng phải cố ý hại y.

Giận nó mà làm gì!

Tô Trần than thở một tiếng, lại có chút áy náy, cứ ngóng nhìn tổ quạ trên ngọn cây.

“Xin lỗi! Tao không nên nhất thời nóng bực mà tìm mày trút giận, chọc phá tổ của mày. Trời đông giá rét này, mày ở trong tổ cũng chịu khổ vì lạnh, chút tép này là tao đền cho mày đó.”

Tô Trần bóc từ trong sọt ra một nắm tép con, vớt dưới gốc cây già, sau đó chống bè đi đánh cá tiếp. Đợi y đi xa rồi con quạ tự nhiên sẽ bay xuống mà ăn.

Con quạ kêu lên mấy tiếng “da da” phản đối, rúc trong tổ tiếp tục giả chết.

ooOoOoOoo

Một canh giờ sau, Tô Trần rút cuộc cũng đánh được một sọt đầy cá lớn lẫn tép con.

Bận rộn cả đêm, tuy không bắt dính con cá đao lưng bạc quý hiếm kia, song cũng thu hoạch được ít thứ khác, bắt được một con cá diếc lớn nặng hai lạng.

Một con cá diếc lớn đem bán ở chợ phiên thôn Chu, ước bằng với tiền phu đổi về một bó củi lớn đốt được bốn năm đêm đông.

Năm đông này chẳng nhiều, nhưng chỉ cần thường xuyên đi đánh, đêm ngày tích góp cũng có thể bù đắp được một ít chi phí trong nhà, cha mẹ cũng vui mừng.

Tép nhỏ cá con thừa lại trong sọt tụy bán chẳng được mấy đồng, nhưng cũng có thể nấu cho đệ đệ muội muội vài chén canh cá mà ăn. Ăn không hết lại đem đến chỗ nông dân trong thôn Chu đổi ít rau xanh.

Trời đông này thực khó mà chịu đựng, so với mọi năm phải sống vất vả hơn nhiều.

Tô Trần đánh được một sọt đầy cá, gương mặt non nớt không giấu nổi vẻ vui mừng. Lúc chống bè về nhà, y thầm ngẫm nghĩ, qua cái tết này đệ đệ muội muội lại lớn thêm một hai tuổi, trong nhà được thêm hai đứa trẻ hiếu chuyện đỡ dần cho cha mẹ, ngày tháng rồi cũng sẽ dần tốt đẹp hơn.

-----

Chú thích của người dịch:

(1) Ngư thảo: từ này theo bản văn gốc là 鱼草, nhưng mình không rõ ý tác giả có phải 鱼腥草(Hán Việt: ngư tinh thảo), tức rau diếp cá hay không; cũng không rõ giống rau này có thể dùng mồi cá. Vậy xin để nguyên từ Hán Việt.

(2) Bánh ngô: nguyên là một loại bánh làm từ bột ngô, bột cao lương hoặc một số loại lương thực khác, có dạng hình chóp đơn giản, ruột lõm vào có thể dùng đựng nhân bánh. Tạm dịch “bánh ngô”.

(3) Huyện Lô: một địa danh cổ, nay thuộc thành phố Côn Sơn, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc.

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Ti

www.dtv-ebook.com

## Chương 2: Lửa Chài Vương Giác

Tô Trần chống bè về nơi có chiếc thuyền chài đang đỗ cập bên bờ sông thuộc thôn Chu, bè chở theo một sọt đầy ắp cá tôm. Gương mặt nhỏ non nớt của y đỏ ửng lên vì phấn khởi. Y chuẩn bị về thuyền gặp cha mẹ.

Dòng sông vào độ tảng sáng còn mờ mịt khói sương, gắng lắm mới có thể thấy được vài đốm lửa đèn từ mấy gia đình chài lưới.

Lửa chài lập lòe hiện lên, khiến người ta phải chú mục mà nhìn.

Chiếc thuyền đánh cá cũ kỹ của gia đình Tô Trần đang đỗ bên bờ sông thôn Chu.

ooOoOoOoo

Tô gia đã mấy đời làm nghề đánh cá ở vùng sông nước thôn Chu, một nhà già trẻ năm người đều ngụ trên chiếc thuyền chài cũ kỹ này.

Thuyền đã cũ. Mui thuyền bện từ nan tre và rơm rạ, làm thành một cái lều sơ sài. Trong lều quét một lớp đất bùn ngăn trở hàn phong, từ lâu đã khô nứt, lộ ra nhiều kẽ hở. Cửa lều phủ bởi một mảnh vải màn cũ nát, dùn đã quá lâu nên rách rưới lắm, để gió lọt vào được.

Hàn phong thổi thốc qua mấy khe hở trên màn, trút vào bên trong khoang thuyền một đợt lạnh buốt xương.

Phần trần bên trên bị khói hun đen kịt, có treo lủng lẳng một ngọn đèn tờ mờ, bên trong dầu đã cạn đến đáy. Lửa đèn chập chờn, tỏa ra một thứ



ánh sáng đỏ ảm đạm, miễn cưỡng cũng có thể thấy rõ tình cảnh trong lều.

Phía trong lều chỗ sát màn cửa là một cái lò đất con xây từ đất sét đỏ. Trên lò có đặt một cái lọ sành, và ai đó đang nấu một nồi nhỏ lỏng bông cháo trắng, vài lá cải nổi trên bề mặt cháo, bên trong chẳng có lấy chút dầu hay muối.

Dưới đáy lò, củi khô đang cháy, hoa đốm vù vù bốc ra ngoài.

Giữa cái rét mùa đông, cả căn lều phải nhờ vào luồng nhiệt khí từ lò tỏa ra mới tạm duy trì được chút ấm áp.

Cạnh lò đặt một cái thùng gỗ đã cũ, bên trong có vài con cá diếc nhỏ đang thoi thóp thở, ánh chừng sắp chết.

Ở phía trong cùng kê một cái giường gỗ cũ kỹ cùng với chăn đệm đã thoang thoang mùi mốc. Trên giường, hai đứa bé bần bản độ khoảng ba bốn tuổi đang say giấc. Chúng nó rúc người trong chăn, có khi ngẫu nhiên rên “ư ư” mấy tiếng.

Đại đa số ngư dân ở thôn Chu đều sống trong cảnh bần hàn như thế, mỗi độ đón tết ví như có được ít dầu muối thịt cá là đã khấm khá lắm.

Tô lão ngồi bên bếp lò, tay cầm một cái ống điếu đưa lên miệng, lặng lẽ rít lấy một hơi khói lạnh lạnh. Gương mặt sạm đen của lão phủ đầy nếp nhăn.

Thuốc lá cũ, chất thuốc kém, lại rất khô, khiến lão thi thoảng bật lên vài tiếng ho khan.

Tô lão mẫu đang ở bên giường, hai tay bận bịu đan vá một tấm lưới chài cũ rách. Gương mặt bà lộ vẻ buồn lo.

“Này cha sắp nhỏ, nhà ta năm nay lại chẳng gom được mấy đồng, làm lụng cả năm trời cũng chỉ dành dụm được có bốn lạng bạc vụn. Tết đến sát bên, trước tết còn phải nộp thuế thuyền bè cho huyện nha, tôi thấy chút bạc này chẳng mấy chốc rồi cũng hết.

Nay chúng ta chuyển số cá đánh được đến huyện thành bán, thì lại chưa thanh xong khoản phí theo cân mà Cự Kinh Bang đòi. Cứ như vậy e không qua nổi mùa đông này...”

Tô lão mẩu tay vá tấm lưới chài, miệng làu bàu mãi chẳng ngớt, chốc chốc lại thở ra.

Thuế thuyền bè hàng năm ở huyện nha Cô Tô là năm lạng bạc, bắt buộc phải nộp lên quan trước khi sang năm mới, nếu không lũ nha dịch hung thần ác sát kia sẽ tìm đến tận nơi phong tỏa thuyền, không cho hạ thủy đánh bắt tiếp.

Cự Kinh Bang là một trong năm bang phái giang hồ lớn nhất thuộc địa giới mười ba huyện của Ngô Quận, tung hoành ở vùng đất rộng lớn này đã được trên trăm năm, chẳng những chiếm cứ Thái Hồ, trong phạm vi nghìn dặm lũng đoạn cả hồ lớn hồ nhỏ lẫn những tuyến đường vận tải trên sông; lại trưng thu của ngư dân thôn Chu mỗi tháng hai lạng bạc. Ngư dân hàng tháng đều phải giao nộp khoản phí này, bằng không Cự Kinh Bang sẽ chặn không cho chuyển cá đến huyện thành bán, có đánh được nhiều hơn cũng đành để thối rữa trên thuyền.

Cá không bán đi đâu được, kể sinh nhai chẳng còn, ngư dân đương nhiên lâm vào tuyệt lộ.

Cự Kinh Bang ức hiếp dân lành, cưỡng đoạt nhi nữ, hết sách nhiễu lại cướp bóc. Với những ngư dân hiền lành chất phác ở thôn Chu mà nói, chúng thực không khác chi loài mãnh hổ ác lang ăn thịt người chẳng nhà

xương, so với quan lại chốn nha môn còn tàn độc hơn, thế nên họ chẳng dám mảy may phản kháng.

Tô lão vẫn phì phà khói thuốc.

Là tay đánh cá lão luyện, lão đương nhiên nắm rõ mấy món nợ này. Hiện trong nhà vẫn còn thiếu hai lạng bạc, tức hai nghìn đồng nữa. Mùa đông này thực khó mà chi trì nổi.

Mỗi độ đón tết chẳng khác chi hứng một trận tai kiếp. Gắng qua được trận tai kiếp này, đến mùa xuân sang năm khi cá lớn trong hồ đã nhiều hơn, thu nhập mới có thể khấm khá hơn một chút.

Giờ chỉ còn nước mỗi ngày đều nhân lúc trời chưa sáng mà xuống hồ, dốc sức đánh thêm ít cá. Kẻ hán tử chài lưới chất phác như lão, cả một đời đã phải kiên cường chống chọi như thế.

Có điều, lúc này đã vào tháng chạp đông giá, cá lớn trong hồ rất ít.

Năm mới đến sát bên, chỉ còn hơn một tháng nữa. Trong quãng thời gian ngắn ngủi này, bất luận thế nào, dù có làm thâu đêm không ngủ, cũng chẳng đào ra nổi hai lạng bạc.

Cực chẳng đã, chỉ có thể đi tìm một vị hương thân họ Chu là thế gia trong thôn này vay ít bạc, năm sau hoàn trả cả vốn lẫn lãi. Nhưng vị hương thân này cho vay bạc là lãi mẹ đẻ lãi con, mượn thì dễ, trả lại mới khó.

Tô lão lặng im, rít mạnh một hơi thuốc.

“Cha sắp nhỏ này, chúng ta bán thặng lớn cho mấy gia đình hào môn trong huyện thành làm người hầu đi. Thặng lớn nay được mười ba tuổi rồi, hiểu chuyện mà cũng làm được ít việc nặng. Ta kiếm cho nó nhà hào môn nào thiện tâm một chút, thế là có đường thoát rồi.” Tô lão mẩu ngẫm nghĩ hồi lâu mới thốt ra cách này, vẻ mặt không giấu nổi sự đau xót.

Thông thường vào tháng chạp, các hộ hào môn trong huyện thành Cô Tô sẽ thu dụng một số thiếu niên nam nữ trên mười tuổi từ các gia đình cùng khổ, nuôi từ nhỏ làm gia bộc, tì nữ. Mấy gia đình đem bán con sẽ được trả một khoản tiền mười lạng bạc gọi là bù đắp, nhưng buộc phải ký khế ước bán thân cả đời.

Ký khế ước bán thân này rồi thì không còn tư cách thường dân nữa, mà đã là tiện dân, trở thành vật sở hữu riêng của người chủ.

Nhờ chủ không phải người nhân hậu, nô bộc dù bị ngược đãi, bị đánh đến chết, cũng không coi là chuyện phạm vương pháp, nhiều lắm chỉ được bồi thường chút ít bạc. Vậy nên, những gia đình cùng khổ hể còn một chút hy vọng, ắt sẽ không bán con mình vào mấy nhà hào môn làm nô bộc, đem tính mạng chúng nó đặt vào tay người.

Thế nhưng, cả nhà quả tình chẳng thể qua nổi mùa đông năm nay, không bán đứa lớn cho người ta mà giữ lại trong nhà, thì còn đường nào sống tiếp đây?

Tuy nói là làm nô bộc cho người, nhưng nô bộc của mấy nhà hào môn trong huyện thành đều ăn vận đẹp đẽ sang trọng, ăn cũng ăn ngon hơn dân chài; dù sao vẫn còn tốt hơn là chết đói hoặc chết vì tật bệnh.

Giá còn lối thoát nào khác, Tô lão mẫu cũng không nghĩ đến chuyện để con mình đi làm nô bộc nhà người.

Song Tô lão mẫu từ lâu đã hiểu, cuộc sống khốn khó như vậy, biện pháp đơn giản nhất nhưng tốt nhất lúc này chính là: bán mạng Tô Trần để mua về mạng của những người còn lại. Chỉ có như vậy, cả nhà mới có thể sống tiếp...

“Câm miệng! Nghĩ sao mà đòi bán nó?!”

Tô lão nổi cơn thịnh nộ, kích động đến mức toàn thân rung rẩy, tay chỉ thẳng mặt Tô lão mẫu, cảm giận bà sao lại có thể thốt ra mấy lời này.

Bắt lão bán đứa lớn đi, có khác chi xẻo mất một phần huyết nhục thân thương của lão?

“Ông ạ, thằng lớn là khúc ruột năm xưa tôi mang nặng đẻ đau. Giá còn cách khác, tôi cũng nào muốn thế! Ông đừng quên, bệnh tình của nó đã nguy kịch lắm. Nếu năm nay bệnh của nó lại tái phát, nó làm sao mà sống nổi!”

Tô lão mẫu vừa nói vừa khóc, nước mắt giàn giụa trên gương mặt đã nhăn nheo vì tuổi già.

Năm đó đứa lớn chào đời, Tô lão mẫu không có đủ sữa cho nó bú. Nó đói quá khóc một trận, nước mắt óng ánh sắc xanh, chảy xuống giường kết thành hai viên thanh thạch.

Chỉ một lúc sau, sắc mặt nó đã hóa ra trắng xanh, môi tím tái. Tình huống lúc đó nguy cấp lắm.

Hai người bọn họ chưa nghe qua căn bệnh “nước mắt hóa thạch” quái gở này bao giờ. Ngay trong đêm ấy, hai người đưa đứa lớn đến huyện thành tìm đại phu; rảo hết mười mấy hiệu thuốc trong thành, đại phu nào cũng kinh hãi đến đờ mặt ra, đều bảo chưa từng nghe nói đến căn bệnh lạ hiếm gặp này, ngay cả y thư điển tịch cũng không thấy ghi chép gì. Thậm chí có đại phu còn nói, mắc bệnh này ắt yếu mệnh, dù có cứu chữa được, về sau cũng phải chết, không sống qua nổi hai, ba tuổi, chi bằng vứt đi thôi!

Nhưng hai vợ chồng Tô lão đã không vứt bỏ nó.

Nghe người trong thành nói, Hàn Sơn đạo quán ở cửa Tây huyện thành có vị Hàn Sơn Chân Nhân thần thông quảng đại, không việc gì không



làm được, hai người bèn tìm đến, quỳ trước cửa đạo quán ba ngày ba đêm, khố sờ cầu xin lão quán chủ.

Thực không dễ dàng gì mới cầu được lão quán chủ xuất đầu lộ diện khám chẩn cho đứa trẻ chỉ còn thở thoi thóp. Lão quán chủ khám xong, nói bệnh tình của nó rất quái lạ, hẳn là căn bệnh “thiên hận” trong truyền thuyết: ông trời oán ghét nên không để cho nó được sống.

Viên đá lạ rơi ra chính là “Thiên Hận Thạch”, cơ thể đã thất thoát nguyên khí. Nay dùng nhân sâm để bồi bổ nguyên khí, may ra có thể kéo dài tính mạng; nhưng cũng chỉ cứu được tạm thời, chứ không sao trị tận gốc.

Liệu pháp này cũng khá đơn giản, có điều nhân sâm lại rất quý.

Bọn họ vội vội vàng vàng mua của dược đường một củ sâm rừng mười năm tuổi, tiêu luôn số tiền dành dụm được trong gần nửa năm, quả nhiên cứu được mạng đứa trẻ, nuôi dưỡng lần lần cho đến giờ.

Nhà họ Tô mỗi năm đều dành riêng hai lạng bạc để mua sâm cho đứa lớn; nhờ nó lại khóc ra lệ thanh thạch, sẽ lập tức dùng chỗ sâm đó để bồi đắp nguyên khí, cứu mạng nó.

“Năm nay đánh cá chẳng thu hoạch được nhiều, nay cả tiền đóng thuế thuyền cho huyện nha với phí theo cân của Cự Kinh Bang còn không đủ, thiếu đúng hai lạng bạc. Nếu nó lại khóc ra lệ thanh thạch, ta chẳng có bạc mua sâm dược cứu mạng nó, chắc chắn nó không qua nổi mùa đông này!

Nhưng với tình trạng hiện tại, chúng ta có dư được bao nhiêu tiền đâu mà mua sâm?

Đưa đứa lớn đến gia đình hào môn trong huyện thành làm gia nô, chí ít nó không phải lo cái ăn cái mặc, nói không chừng còn dư được chút đỉnh tiền lấy vợ. Còn như để ở nhà, ngộ nhờ phát bệnh...”

Tô lão mẫu nói đông dài một hồi vẫn là loanh quanh nổi nhọc nhằn suốt mấy năm nay.

Tô lão trầm ngâm, chỉ im lặng rít một hơi thuốc lạnh, đầu cúi thấp hơn. Mấy lời Tô lão mẫu nói đó, lão sao mà không hiểu được.

Cái tên “Trần” ấy của đứa lớn cũng do Hàn Sơn Chân Nhân tiện tay đặt cho. Ngài bảo dưới gầm trời duy có bụi đất là ti tiện, đặt như thế lão thiên sẽ không sinh lòng ghen ghét, dễ dàng sống tiếp.

Đứa lớn từ nhỏ đã hiểu chuyện, rất ít khóc, quanh năm suốt tháng chưa ắt được một lần rơi lệ. Nhưng tính đi tính lại, hơn mười năm nay, Tô Trần cũng đã lục tục khóc mười mấy lần. Phần lớn số bạc vợ chồng lão dành dụm được trong ngần ấy năm đã chi ra để mua sâm dược. Lão phải tích cóp từng đồng để mua thuốc, cho nên lão làm sao lại chẳng hiểu mấy lời vừa nãy.

Năm lạng thuế thuyền của huyện nha mỗi năm cùng với hai lạng phí theo cân của Cự Kinh Bang mỗi tháng là gánh nặng trên vai cả nhà họ, đè nặng đến nỗi bọn họ đều thở không ra hơi. Cái gánh ấy đã nặng, bên trên còn chèn thêm một khối đá nặng trình trịch - căn bệnh lạ mà Tô Trần mỗi năm có khi sẽ phát tác, thực là đã nghèo còn mắc cái eo.

Tô lão mấy năm nay đã phải cắn răng chịu đựng, ngoan cường gánh đỡ.

Mùa đông năm nay thu hoạch quá kém, tiền bạc trong nhà quả tình hết sức thiếu thốn, về cơ bản đã chẳng còn dư được bao nhiêu. Mà cũng chẳng ai dám nói trước, khi nào thì đứa lớn sẽ khóc tiếp. Nếu nó lại rơi lệ lần nữa, trong nhà không còn tiền bạc mua sâm cứu mạng, e là nó thực sự phải yếu mệnh.

Nghĩ đến đây, Tô lão chau mày lặng im, vùi đầu rít tiếp một hơi thuốc khô khốc.

Có lẽ, mẹ nó nói đúng.

Dem nó đến huyện thành bán cho mấy nhà giàu có làm nô bộc, ngày tháng sau này sẽ rất khổ, thường bị chủ nhà đánh mắng, nhưng dù sao cũng có thể đổi về mười hai lạng bạc, kịp thời mua sâm dược cứu một mạng của nó.

Thế đạo gian nan, có thể sống tiếp coi như lão thiên đã khai ân, nào dám tham cầu gì khác.

Nếu không có tiền mua sâm dược, mạng đứa lớn chẳng còn, thì cũng chẳng còn gì nữa.

ooOoOoOoo

Thuyền chài cũ.

Sương khói lượn lờ.

Đèn dầu ảm đạm.

Trong lều, Tô lão mẫu khi nín lặng khi than khóc.

Còn Tô lão, cả buổi chỉ im lặng hút thuốc, trầm tư chờ đợi. Đứa lớn quay về, lão sẽ đem sự tình nói rõ ràng cho nó hay. Ai chứ đứa trẻ này, chắc sẽ... đồng ý mà.

ooOoOoOoo

Bên ngoài chiếc thuyền chài rách rưới, cũ kỹ của nhà họ Tô...

Trên chiếc bè trúc con, trơ trọi mình Tô Trần đứng đó, niềm vui sướng khi đánh cá trở về đã sớm tiêu biến. Sắc mặt y trắng bệch như tuyết, từ trong tròng mắt hồn xiêu phách lạc, tấm thân ốm yếu mỏng manh không sao dẫn nổi cơn run rẩy, đôi bàn tay nhỏ siết chặt lấy ngọn sào trúc.

Y cần lấy môi dưới, cần chặt đến suýt thì bật máu.

Tô Trần biết rõ bản thân mình mang quái bệnh bẩm sinh từ bé, mỗi lần rơi lệ thanh thạch, nguyên khí sẽ bị thương tổn nặng nề mà trở bệnh, tựa hồ mất gần nửa cái mạng; khiến cho gia đình đương lao đao phải hứng thêm một trận tai kiếp lớn.

Cái mạng này của y lay lắt như ngọn lửa chài chập chờn trước gió đông, bất cứ lúc nào cũng có thể bị thổi tắt.

Mỗi lần như thế, cha mẹ y đều mày chau mặt ủ, phải hao phí chỗ bạc dành dụm hơn nửa năm để đến hiệu thuốc trong huyện thành mua về một gốc nhân sâm, sắc với canh cá cho y bổ nguyên khí.

Tô Trần vẫn luôn canh cánh trong lòng chuyện này.

Từ thưở lên năm, lên sáu y đã hiểu chuyện, bắt đầu phụ giúp cha mẹ làm ít việc vặt, hơn mười tuổi đã có thể tự mình đánh lấy ít tép nhỏ cá con kiếm chút tiền, nghĩ hết cách này đến cách khác để đỡ đần, giảm bớt gánh nặng cho cha mẹ. Y muốn dành dụm tiền mua sâm dược, gắng sức thúc mình sống tiếp.

Thế nhưng, tận tai nghe được cha mẹ muốn đem mình bán cho nhà giàu trong huyện thành làm nô bộc, Tô Trần tưởng như sét đánh ngang tai, lòng đau thấu.

Cha mẹ không cần y nữa, muốn bán y rồi!

Đầu óc Tô Trần chột đần ra, trống rỗng. Y cố dẫn cơn đau trong lòng, không để hóa thành lệ trào ra khỏi hốc mắt.

Cái tin dữ này bao năm nay y không dám đối mặt, rốt cuộc cũng đã xảy đến.

Y ngẩng đầu, nhắm nghiền mắt. Phải rất lâu sau, y mới từ trong cơn ác mộng hoàn hồn trở lại, lòng không dám có chút oán hận.

Cha y, mỗi ngày trời còn chưa sáng đã xuống hồ lớn neo thuyền đánh bắt, hoàng hôn buông xuống mới về nghỉ ngơi. Mẹ y, ban ngày theo phụ cha y quăng lưới, đến tối ở nhà vá lưới, đan áo, thức đến tận khuya mới chịu đi ngủ.

Cha mẹ nuôi y vất vả mười hai năm, mái đầu sớm đã bạc, ân trọng như núi. Họ đều đã tận sức rồi.

Chỉ là... Chỉ là... Chính tai nghe thấy cha mẹ bàn nhau bán mình cho nhà giàu trong huyện thành làm nô bộc, lòng Tô Trần thực sự rất khó chịu, khó chịu đến mức chỉ chực khóc. Nhưng nếu khóc ra thì lại trở bệnh nặng, mà y đã chẳng còn tiền bạc mua thứ sâm dược đắt đỏ đó. Không có sâm dược, chết là cái chắc!

Y không muốn chết!

Tô Trần nghe lòng chua xót nhưng không dám khóc, đành cắn chặt môi, cố nén không cho lệ ứa ra khỏi khóe mắt.

Tô Trần quanh quẩn bên ngoài chiếc thuyền chài cũ hồi lâu...

Y sớm hiểu chuyện so với những đứa trẻ cùng trang lứa, song chung quy vẫn chỉ là một thiếu niên mười hai tuổi đơn thuần. Tính mạng của mình nguy hiểm, nhưng y chỉ đành bó tay chịu trói, mù tịt chẳng biết làm cách nào, cũng lưỡng lự chẳng biết đi về đâu.

Căn bệnh này xem ra cả đời trị chẳng khỏi, không thể tiếp tục lệ thuộc gia đình nữa. Gia đình không còn bị căn bệnh quái ác của mình làm liên lụy, áp lực sẽ giảm nhẹ rất nhiều.



Nay đi huyện thành Cô Tô tìm một công việc chân tay, tự nuôi sống chính mình, nói không chừng còn có thể kiếm thêm ít tiền gửi về cho gia đình, đỡ dần phần nào cho cha mẹ. Nếu lại phát bệnh... thì ở bên ngoài tự sinh tự diệt vậy! Tô Trần tỏ vẻ thản nhiên.

Y cảm thấy toàn thân lạnh cóng, sắp sửa cứng đờ, bèn ra sức xoa tay xoa chân, rồi với lấy cái sọt đầy ắp cá tôm trên bè, nhẹ nhàng đặt xuống đầu thuyền cá.

Suy đi tính lại, y lại cời lấy cái túi tiền nhỏ bằng vải ở bên hông, bên trong đựng hơn bốn năm chục đồng bạc.

Mỗi lần đi đêm đánh cá xong lại theo chân mấy ngư dân trong thôn Chu đến huyện thành bán, Tô Trần đều để dành riêng cho mình một đồng, phòng khi bản thân mình rơi lệ thanh thạch cũng có sẵn để đi mua sâm dược cứu mạng.

Số tiền ít ỏi mà y gom góp được này chẳng đáng là bao, cũng chẳng mua nổi một gốc sâm. Nhưng chẳng mấy chốc đã sang năm mới, cái túi con con này để lại cho đệ đệ, muội muội sắm thêm bộ quần áo mới, giúp cha mẹ bớt được phần nào ưu phiền.

Tô Trần đặt cái túi nhỏ này xuống đầu thuyền.

Trong ngực áo y chỉ còn sót lại một cái túi vải nhỏ đựng hơn mười viên Thanh Lệ Thạch, cùng với nửa ổ bánh ngô lạnh cứng lúc tảng sáng đi đánh cá còn chưa ăn hết. Ngoài mấy thứ này ra, trên người y chẳng còn sót lại vật gì có giá trị.

Tô Trần quỳ phục xuống mặt bè ngấm nước lạnh giá, kính cẩn hướng về phía thuyền chài dập đầu ba cái.

Con phải đi rồi!

Cha, mẹ, xin bảo trọng, thứ cho hài nhi không thể nương dưới gối cha mẹ tận lòng hiếu kính.

Nhị đệ, tam muội, lần này ly biệt, ca ca không thể ngày ngày chăm sóc hai đứa nữa! Hai đứa nhất định phải sống thật tốt, sớm trưởng thành để thay ca ca tận hiếu với cha mẹ.

Gương mặt nhỏ non nớt của Tô Trần không giấu nổi vẻ bi thương, lạy xong đứng dậy, đôi bàn tay nhỏ ửng đỏ vì lạnh trầy trụa nắm lấy ngọn sào trúc.

Bè lướt chậm chậm về phía lòng sông xa xôi.

ooOoOoOoo

“Rào rào...!”

Tô lão dường như loáng thoáng nghe thấy bên ngoài thuyền cá có tiếng vỗ nước. Lúc đầu lão cũng chẳng để ý, tưởng là có hộ chài nào khác ra hồ lớn đánh bắt sớm, lúc ngang qua thuyền của lão làm sóng nước bắn lên.

Đột nhiên, lão nhớ sự ra, đứa lớn ban đêm ra sông đánh cá, thường độ khoảng giờ này đã về đến. Chẳng lẽ lại là tiếng bè trúc của nó?

Mặt lão vừa biến sắc, lão liền tung cái màn rách nát xông ra bên ngoài lều.

Trước mắt lão chỉ thấy, ở phía đầu thuyền, một cái sọt đầy cá tôm được đặt ngay ngắn, phía trên còn có cái túi tiền nhỏ bằng vải là vật bất ly thân của đứa lớn. Cái túi đặt ngay ngắn chỉnh tề, mặt vải không có chút nếp nhăn.

Còn gương mặt đầy nếp nhăn của Tô lão lộ rõ vẻ kinh hoàng.

Đồ đạc của đứa lớn ở đây, nhưng nó lại chẳng thấy đâu.

Lẽ nào nó nghe được mấy lời ban nãy mẹ nó nói?

Đứa lớn bề ngoài hiểu chuyện, tính cách điềm tĩnh, không xốc nổi, nhưng bên trong lại cực kỳ cương liệt; là kiểu thiếu niên dù có bị đánh rớt răng cũng quyết ngậm máu trong miệng, không thốt một lời, ngoan cường mà nuốt ngược vào bụng.

Nếu đứa lớn nghe được họ muốn bán nó, chắc chắn sẽ không chịu nổi sự kích động như thế, chẳng biết còn làm ra chuyện ngốc nghếch gì nữa.

“Con ơi... Quay lại!” Tô lão không tự kiềm chế nổi nữa...

“Con à! Mẹ sai rồi, về nhà đi con!” Tô lão mẩu cũng cuống lên, lão đảo xông ra khỏi khoang thuyền. Tiếng gào khóc xé lòng của người mẹ vắng vắng trên mặt sông.

Thế nhưng, ở nơi sông nước tối tăm này, mù sương đã giăng mắc khắp đất trời, hình bóng chiếc bè trúc lẻ loi của Tô Trần biết tìm nơi đâu...

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Ti

www.dtv-ebook.com

## Chương 3: Trên Bến Tây Môn

Sông Tô như gương, phản chiếu đôi bờ non nước tú lệ. Sóng biếc lăn tăn gợn, vỗ về một bờ lau sậy khô héo.

Chiếc bè trúc con con xuôi theo lòng sông về hướng huyện thành Cô Tô, trên chuyến hành trình thảnh thơi bắt gặp cảnh thôn quê tịch mịch. Giữa trời đông tháng chạp giá rét, ngàn dặm điền viên trải dài, hiu hắt.

Tô Trần nghe đói, bèn lấy nửa ổ bánh ngô còn thừa ra ăn nốt, tạm lót dạ một chốc; lại vốc lấy hai vốc nước lạnh buốt từ dưới sông lên, ngậm trong miệng cho ấm rồi mới nuốt vào bụng giải cơn khát.

Chống sào đi suốt, lúc này đã mệt nên y cũng không vội, uống ít nước lại tiếp tục lên đường vậy; miễn đừng để bè dạt vào bờ hay va phải thuyền khác là được. Tuyến đường sông này, Tô Trần dạo trước hay đi qua nên quen thuộc quá rồi.

ooOoOoOoo

Qua mấy canh giờ, đường sông dần tấp nập lên. Ước độ giữa trưa, Tô Trần chống bè về đến bến Tây Môn của huyện thành Cô Tô.

Bến Tây Môn lúc chính ngọ, thuyền cá và thuyền hàng lớn nhỏ neo đậu khắp, cảnh tượng phồn hoa náo nhiệt dị thường.

Hiểu biết của Tô Trần về huyện thành Cô Tô không nhiều. Y chỉ đơn thuần nghe ngóng các ngư dân khác trong lúc đánh cá hoặc trong buổi trà dư tửu hậu nói chuyện rồi với nhau, mới hay Cô Tô là huyện thành có

phạm vi lớn nhất trong mười ba huyện thành thuộc Ngô Quận. Địa hạt nơi đây mênh mông thiên lý, thành nội có đến mười vạn hộ dân đang cư trú, cũng là chốn phồn vinh bậc nhất Ngô Quận, đẹp đẽ tú lệ tựa gấm hoa.

Bởi tuyến đường sông qua đây cực kỳ phát triển, nên Cô Tô trở thành đầu mối vận tải thủy của cả mười ba huyện thành. Thuyền cá từ các tiểu trấn thôn quê và các huyện lân cận đến đây tấp nập. Ngay cả tàu buôn lớn từ phương Bắc xuôi về Nam hay từ các quận miền Nam ngược ra Bắc cũng thường hay cập vào bến tàu bên ngoài huyện thành để tiến hành bốc dỡ và vận chuyển hàng hóa.

Dù đương lúc tháng chạp đông giá, trời đất lạnh lẽo, huyện thành Cô Tô vẫn hết sức nhộn nhịp. Người bản huyện rất nhiều, mà người từ nơi khác theo thuyền buôn đến bến Tây Môn cũng không ít.

Trong số đó, có kẻ là khách thương hồ tay xách nách mang, dáng vẻ vôi vôi vàng vàng; có người là giang hồ hào sỹ, lưng giắt lợi đao, thân mang khí phách; còn có nghệ sỹ diễn tấu tạp kỹ, hý khúc các loại.

Không chỉ ngư dân đem cá đến đây bán, nông dân cũng đến bán hoa quả, tiểu phu đến buôn củi, thợ săn buôn của ngon vật lạ từ rừng núi, lại có kẻ gánh gánh hàng rong cùng khắp, qua hết đường này đến ngõ khác. Người qua kẻ lại không ngớt.

Ngoài cổng Tây của huyện thành có một đoạn Phong Kiều(1) bằng đá. Trên bến sông ngay cạnh Phong Kiều, lắm hàng quán rong bày bán, hình thành nên một khu chợ phiên ngay bên ngoài cổng thành.

Từ bến này trông ra, có thể thấy ở cách đó không xa, chính là ngôi cổ quán nghìn năm, tiếng tăm lẫy lừng của huyện thành Cô Tô: Hàn Sơn Đạo Quán.

Rất đông phu khuân vác ở nơi này nhọc nhằn mưu sinh, trời chưa sáng đã quây đòn gánh đến chờ sẵn tại bến đỗ cạnh cầu đá, oằn lưng đợi thuyền



cập vào để đỡ hàng. Công việc nặng nề như thế lại không dễ gì kiếm được.

Những phu xe, kiệu phu ở cách đó không xa lại đương đỏ mắt ngóng theo mấy chiếc thuyền khách kia, đợi chờ những hộ giàu có đến ngồi kiệu.

Tô Trần chống chiếc bè con đi gần nửa ngày trời, tay chân đều đã nhũn cả ra. Chợt thấy trước mắt mình là đoạn Phong Kiều bằng đá, y không kiếm được nổi vui sướng trong lòng, liền cập bè vào bến, nhảy lên bờ.

“Bánh bao với màn thầu nóng hổi, thơm phức đây...! Một đồng một vỉ, bao no nha!”

“Lại đây ăn thử trái cây tươi ngon thượng hạng nè bà con ơi, mới hái ngoài ruộng xong luôn!”

“Củi khô, rơm khô chất lượng đây, năm đồng một gánh!”

Hàng quán ở chợ phiên Tây Môn có bán màn thầu, sữa đậu nành nóng, cả bánh quế hoa dùng làm điểm tâm sáng cũng có. Ngư dân đến buôn cá, nông dân gánh hoa quả, tiểu phu bán củi... Hết thấy bọn họ đều lớn tiếng rao hàng kéo khách.

Tô Trần bước lên trên bến, hết ngóng đông lại ngó tây, trên gương mặt thơ ngây hiện rõ vẻ băn khoăn, ngơ ngác.

Phải khó khăn lắm y mới hạ quyết tâm bỏ nhà ra đi, định đến huyện thành tìm một công việc tự nuôi sống chính mình. Nhưng đến trước cửa Tây môn hoa náo nhiệt này rồi, y mới chợt thảng thốt: biết phải đi đâu tìm việc đây?

Y ở huyện thành Cô Tô này không có lấy một người thân thích để nương nhờ, chỉ quen mỗi tên hảo huynh đệ là A Sừu ở Thiên Ứng khách sạn. Nhưng A Sừu chỉ là đứa nhóc làm thuê làm mướn, tiếp việc vặt trong

khách sạn, cuộc sống quả tình chẳng khá hơn y được bao nhiêu, cũng hết sức khó khăn.

Y không muốn liên lụy A Sửu, chỉ mong ở đất huyện thành này tìm được một việc gì, dựa vào chính sức lực của mình nuôi lấy mình.

Tô Trần đi được một đôi, lúc ngang qua một gánh hàng rong, thấy trên xường hấp có vi màn thầu thô lương(2) đương lên hơi nghi ngút, thèm quá không nhịn được, nuốt nước miếng ừng ực mấy cái.

Y liếm môi, xoa xoa cái bụng đang đói cồn cào, rất muốn mua vài cái màn thầu nóng hổi, trắng bong bóc kia ăn.

Một đồng một vi màn thầu thô lương, cũng không quá đắt.

Nhưng y lần đến thắt lưng mới sực nhớ ra túi tiền đã bỏ lại thuyền chài, trên người chẳng còn một cái, không mua nổi màn thầu rồi. Nửa ổ bánh ngô vừa lạnh vừa cứng y mang theo, giữa đường cũng đã ăn hết.

Tô Trần xoa cái bụng lép kẹp, có chút buồn phiền.

Y lớn lên ở vùng sông nước thôn Chu, chỉ hiểu chuyện mò tôm bắt cá. Rời nơi sông nước đến huyện thành Cô Tô phồn hoa này, y cũng chẳng biết phải dựa vào thứ gì để kiếm tiền nuôi cho no cái bụng ấy.

“Phải nhanh nhanh tìm được việc vặt gì để làm, kiếm được tiền, mới mong có thể sống yên ổn ở đất này.” Tô Trần nghĩ thầm, trong lòng lo lắng. Y rảo khắp chợ phiên Tây Môn, chạy đến từng hàng rượu, hàng thịt, quán trà, quán nước dọc theo con phố xin việc, nhưng chẳng có nơi nào cần y. Mấy hàng quán đó nếu không phải chê bai y còn bé, thì cũng cho là y quá yếu ớt, không dễ sai việc.

Tô Trần bị cự tuyệt liền mấy phen, thần sắc chán chường. Y không nghĩ ở nơi chợ phiên náo nhiệt này, tìm một việc vặt, theo phụ người ta thôi

cũng khó khăn đến thế.

Y đã hơn nửa ngày chẳng có gì bỏ vào bụng, đói đến toàn thân rã rời, cứ tiếp tục như vậy, chưa đến hai ba hôm đã phải chết đói trên phố.

“Thuyền lớn đến rồi... Có việc làm rồi!” Đám đông phu khuân vác trên bến Tây Môn lập tức ồn ào hẳn lên.

Tô Trần đương rầu rĩ chợt nghe thấy tiếng huyên náo, kinh ngạc ngẩng đầu lên nhìn.

Chính vào lúc ấy, y trông thấy một con thuyền chở gạo rất lớn đang từ từ cập vào bờ, đỗ lại bên bến tàu gần cầu đá.

Tô Trần sửng sốt, trong lòng hết sức mừng rỡ. Thuyền gạo lớn đến thế, chắc chắn có rất nhiều gạo phải bốc dỡ, hẳn cần một lượng lớn nhân công!

Y trông thấy đứng lẫn giữa đám đông phu khuân vác có một đầu tử(3) mặt đen, cũng đang ngóng đợi con thuyền hàng lớn kia cập bến.

“Ta nữa! Đại ca ơi, tính cả ta nữa, ta cũng có thể dỡ hàng!” Tô Trần vội ba chân bốn cẳng chạy đến chỗ đầu tử mặt đen để xin một công việc. Muốn có chuyện làm trên bến này, tất phải theo chân quản đốc mới kiếm được chén cơm ăn.

Đám hán tử khuân vác lập tức cười rộ lên: “Chưa từng thấy thằng nhãi nào lăm mồm thế này, đang kêu gào hóng hớt cái gì đấy hử!”

“Đi đi! Thằng oắt con này ở đâu đến phá phách thế?” Đầu tử khuân vác mặt đen thấy Tô Trần bạt mạng chui vào trong đám người, một tay nắm lấy tấm thân gầy gò yếu ớt của y nhấc bỏ ra ngoài, lại vung tay xua đuổi, bắt y mau mau rời đi.

Bất kỳ người nào trong số thủ hạ của gã cũng có thể gánh ít nhất một, hai trăm cân. Tên tiểu tử này tay chân mảnh khảnh, ắt không gánh nổi mấy mươi cân.

Lại thêm, hiện giờ đương lúc trời đông tháng chạp, dân lưu vong nhiều, bến Tây Môn này không hề thiếu nhân lực. Vậy bữa thôi cũng vậy được mấy mươi tay hán tử đang đói rã ruột, đổ mắt ngóng việc làm, đằng sau còn một nhà mấy miệng ăn phải chăm lo. Cần chi gọi một đứa con nít đến làm cái công việc thô trọng này?!

Tô Trần bất giác nóng ruột, mồ hôi vã ra đầy đầu. Nếu không kiếm được tiền, không mua nổi màn thầu, chỉ e y phải chết đói ở huyện thành này.

Chính lúc ấy, y thấy một thương nhân trung niên bước ra từ bên trong khoang thuyền, băng qua tấm ván gỗ đi vào bờ. Người này thân khoác áo da, nôm rất phúc hậu. Theo sau ông ta còn có một quý phu nhân vẻ ngoài đầy phúc khí, tay dắt một thiếu nữ hình mạo thanh tú.

Y phục của ba người bọn họ tinh xảo, đẹp đẽ, lộ rõ sự sang trọng, xa hoa, đương nhiên cách biệt hoàn toàn so với đám đông bình dân lẫn sai dịch trên bến.

Theo sát phía sau người thương nhân trung niên này còn có mười mấy tên gia đình, tôi tớ tay cầm gậy gộc, thêm vài mục già xách linh kính đồ đạc, hành lý.

Đây rõ ràng là một gia đình hào môn trong huyện thành.

Vị tiểu thư nhà giàu ấy khoác một tấm áo lông chồn rất dày, môi thật đỏ răng thật trắng, tuy mới khoảng mười một, mười hai tuổi mà đã là một tiểu mỹ nhân trời sinh. Khuôn diện nhỏ nhắn của nàng phớt phớt hồng trong làn gió đông, yêu kiều động lòng người.

Tô Trần giật bản mình, vội lùi về một bên, không dám cản đường gia đình phú thương ấy.

Tiểu mỹ nhân nhà giàu bước xuống thuyền, vừa khéo trông thấy Tô Trần vì quá căng thẳng mà mồ hôi đã chảy thành dòng nhễ nhại trên mặt, giống hệt một con khỉ con đang sợ đến cuống quýt lên. Nàng không nhìn được nhoèn miệng cười khúc khích, nụ cười rạng rỡ như hoa.

Nhưng rất nhanh, nàng ý thức được giữa hai người có sự cách biệt về thân phận, bèn nghiêm nét mặt, lạnh lùng “hừ” một tiếng, trên khuôn diện nhỏ nhắn lộ ra vẻ khinh miệt, không buồn ngó đến y.

Tô Trần nhận ra sự khinh bỉ trong ánh mắt của vị tiểu thư ấy, tự lấy làm hổ thẹn, lại lùi về sau một chút, mặt đỏ bừng như bị lửa thiêu đốt. Y cúi đầu, chẳng dám nhìn thêm.

Đầu tử mặt đen đang đứng đợi trên bến tàu liếc mắt đã nhận ra đấy là phú thương họ Lý, trong tay nắm những mấy cửa hàng gạo ở huyện thành Cô Tô. Hẳn ông ta vừa từ tiểu trấn thu gom lương thực trở về.

“Ai dô, Lý lão gia, ngài mới đi buôn gạo về đây à, làm ăn phát đạt ha, mọi chuyện trên đường đều thuận lợi chứ hả...?!” Phu khuân vác mặt đen vội vàng tiến lên phía trước, khom mình chấp tay, ton hót bợ dít vị phú thương bán gạo kia một hồi, hy vọng xin được một chân bốc dỡ gạo.

“Ai, năm nay thế đạo gian nan quá, bên ngoài huyện thành khắp nơi đều có dã tặc thảo khấu. Bản lão gia chuyển một thuyền gạo đi tiểu trấn mà phải đem theo mười mấy gia đình trong phủ hộ tống. Đi con đường này thực tình thấp thỏm không yên được!”

Phú thương họ Lý lắc đầu bước xuống bến, có vẻ khá thân với gã phu khuân vác mặt đen.

“Lý lão gia bình an quay về thì tốt rồi, đến huyện thành là yên ổn. Có quan sai canh giữ, đám giặc cướp trên sông cũng không dám đến gần huyện thành. Đợi qua mùa đông này bọn tặc khẩu chết đói rồi, chắc sẽ ổn định thôi mà.”

“Quan sai? Ai da! Tốt nhất là chớ có dây vào. Mà thôi dẹp đi, đừng có ở đó nói tào lao nữa. Lão hắc đầu này, người kêu người chuyển hết chỗ gạo này đến kho gạo của Lý gia trong huyện thành. Bản lão gia còn phải đi Hàn Sơn Đạo Quán một chuyến, thắp vài nén hương, làm chút chuyện.” Phú thương họ Lý chắp tay sau lưng, phân phó mấy câu, bảo phu khuân vác mặt đen cho người chuyển gạo đến nhà kho trong thành.

“Vâng vâng, tạ Lý lão gia!”

Đầu tử khuân vác mặt đen mừng rỡ, khom người gật đầu lia lịa. Gã liền ngoảnh lại, hướng về phía đám hán tử khuân vác hô lớn: “Các huynh đệ, Lý lão gia thưởng cho chén cơm ăn này. Các huynh đệ khẩn trương làm việc thôi!”

Đám phu khuân vác hết sức vui mừng, nhất loạt xông vào làm, kẻ gánh gạo, người dỡ hàng. Một đợt chuyển gạo này có thể kiếm được tiền cơm cho mấy ngày liền.

ooOoOoOoo

Phú thương họ Lý đích thân áp tải một thuyền gạo, tuy bình yên về đến huyện thành Cô Tô nhưng trong lòng vẫn nơm nớp lo sợ.

Lão thường niên vẫn ra ngoài mua gạo. Đi đi lại lại trên giang hồ, lão đương nhiên biết Cô Tô thành ngoại từ lâu đã chẳng còn thái bình, mỗi ngày một thêm bất ổn.

Mười hai mươi năm trở lại đây, Ngô Quận liên tiếp gặp tai vạ, dân lưu vong từ tứ xứ đổ về, sơn tặc thảo khấu cũng dấy lên khắp nơi, kéo bè kết

đang, tác oai tác quái.

Duy có ngũ đại bang phái uy vũ ngang tàng, mới dám coi khinh đám giặc cỏ ô hợp ấy.

Đến cường hào ác bá của mười ba huyện Ngô Quận cũng kéo nhau núp dưới trướng ngũ đại bang phái, hòng được bảo hộ. Thế lực của mấy bang phái giang hồ này mỗi lúc một lớn mạnh, đệ tử trong bang có đến hàng ngàn hàng vạn, tung hoành dọc ngang các huyện thành lẫn những vùng quê thôn dã.

Lão thái thú Ngô Quận lẫn huyện lệnh các huyện có khi phải cậy nhờ các bang phái giang hồ này ra mặt, mới mong giải quyết nổi mối sự tình nan giải ở các huyện thành.

Thế nhưng, mấy chuyện này cũng chưa khiến phú thương họ Lý phải lao tâm khổ tứ. Trong lòng lão còn một nỗi lo buồn khác.

Mấy năm nay lão nhọc tâm quán xuyên những mấy cửa hàng gạo lớn trong huyện thành. Nhân lúc các huyện ở Ngô Quận mất mùa, tứ bề loạn lạc, lão đầu cơ tích trữ, thu mua lương thực với giá rẻ rồi bán lại với giá đắt, quả thực đã kiếm về không ít bạc, tích lũy được một cơ nghiệp đồ sộ.

Nhưng lão cưới vợ được hơn mười mấy năm, lại nạp liên tiếp mấy người thiếp mà vẫn không có mụn con nối dõi. Cuối cùng đến người thiếp thứ ba, mới sinh được cho lão đứa con gái Lý Kiều bảo bối này. Có điều con bé được nuông chiều từ nhỏ, thể chất yếu nhược, thường hay nhiễm phong hàn, uống bao nhiêu thuốc cũng không thấy khỏe hơn, khiến lão nóng ruột lắm.

Lão đương nghĩ có nên chẳng đưa con bé đến các bang phái giang hồ bái sư học nghệ, rèn giữa một phen. Luyện võ cũng có thể cường kiện thể phách, trị được tận gốc bệnh tật.

Vả chẳng trong mấy năm nay, thế lực của các bang phái giang hồ mỗi lúc một thêm lớn mạnh, so với mấy gian hàng gạo của nhà lão đương nhiên có tiền đồ hơn.

Quả là nhà họ Lý ở huyện thành Cô Tô này có đến mấy cửa hàng gạo, trải mấy mươi năm làm ăn kinh doanh mà tích lũy được một gia sản kếch xù, trong nhà lại nuôi mười mấy tên gia đình, tôi tớ cùng vài mụ già giúp việc. Nhưng chớ thấy họ Lý khấm khá hơn một chút so với bá tính bình dân mà cho rằng địa vị của gia tộc lão ở huyện thành Cô Tô này cao.

Ngẫu nhiên vài tên nha dịch nào đó cũng có thể ở trước mặt lão giàu võ giương oai.

Rồi ngày thường lão theo thuyền buôn vận chuyển thóc gạo, nếu gặp phải người của mấy bang phái giang hồ, bị bọn chúng bắt chẹt, cũng chỉ có nước ói máu mà cục cung hiệu kính.

Nếu nhi nữ của lão có thể đầu nhập một trong năm đại bang phái, tương lai ắt sẽ có được lối thoát tốt, chắc chắn tốt, ăn đứt mấy cửa hàng gạo của lão. Ngày sau con bé có thành tựu nhất định rồi, ở huyện thành này cũng chẳng có bao người dám bắt nạt kẻ buôn gạo như lão nữa.

Phú thương họ Lý ngẫm nghĩ một hồi, lại hướng về phía quý phu nhân kia, nói: “Phu nhân, bà nói xem, ta đưa Kiều Nhi đến bang phái giang hồ rèn giữa một thời gian thì sao? Ta đã suy đi tính lại mấy năm nay, một trong tứ đại bang phái của Ngô Quận là Dực Vương Bang cũng được đấy, tiền tài lắm mà thế lực cũng mạnh, lại hay trị bệnh tích đức, thanh danh tốt đẹp.

Dực Vương Bang tháng chạp hàng năm đều sẽ chiêu mộ thêm một lượng lớn đệ tử ngoại môn cùng ít đệ tử nội môn, tính ra trùng đúng vào mấy ngày này.”

Gương mặt vị phu nhân ấy có hơi biến sắc. Trong thâm tâm, bà không mong con gái phải mạo hiểm dẫn thân vào chốn giang hồ: “Lão gia, nhà ta



dù gì cũng là gia đình hào môn trong huyện thành, có đến mấy hiệu gạo lớn, không phải lo cái ăn cái mặc. Chúng ta chỉ có mỗi mụn con gái này, mà giang hồ chém chém giết giết, ngộ nhỡ có bất trắc gì...?!”

“Bà đúng là đồ đàn bà chẳng hiểu gì, chỉ thấy trước mắt vài năm có thể sống tốt rồi nói bừa! Hiện thời thế đạo bên ngoài đã loạn, lời nói của nha môn không cần đếm xỉa đến. Nếu không có chỗ dựa, gia đình ta ngày tháng sau này sẽ rất khó khăn. Chuyện này ta làm chủ!

Kiều Nhi, cha tìm người đem lễ vật lót đường, đưa con vào Dục Vương Bang làm đệ tử nội môn!”

Phú thương họ Lý đã hạ quyết tâm, chuẩn bị đem số của cải kỉnh xù tích góp được trong mấy năm nay lo liệu việc này.

Đệ tử các bang phái giang hồ phân thành nội môn và ngoại môn.

Xuất phát điểm của đệ tử nội môn vốn đã cao hơn đệ tử ngoại môn, ngày sau càng có hy vọng trở thành nhân vật cao tầng trong bang phái.

Lão muốn dùng chỗ tiền tài kiếm được trong mấy năm nay dọn đường cho con gái trở thành đệ tử nội môn của bang phái lớn, có thể mới mong rộng đường tương lai.

“Nhưng mà lão gia, chúng ta trước nay nào có qua lại với giang hồ, biết đào đâu ra cách?”

“Hàn Sơn Chân Nhân của Hàn Sơn Đạo Quán là đệ nhất thế ngoại cao nhân trong mười ba huyện Ngô Quận. Ngài ưa hành thiện tích đức, danh vọng cao ngất, cả quan phủ, lão bá tánh lẫn giang hồ nhân sỹ đều kính ngưỡng. Nếu cầu được ngài ấy ra mặt, chắc chắn sẽ không thành vấn đề. Nhưng Chân Nhân thường vân du tứ phương, như “thần long kiến thủ bất kiến vĩ”(4), không dễ gì gặp được.

Cũng may, đại đồ đệ của ngài là Thanh Hà đạo trưởng bình nhật đều ở trong đạo quán. Người này giao thiệp rộng rãi, quen biết không ít nhân vật cao tăng của các đại bang phái, mà tính cách cũng nhiệt tình.

Ta chuẩn bị một phần hậu lễ đến cầu đạo trưởng, nhờ ngài nói giúp một tiếng, việc này ắt có thể thành.”

Phú thương họ Lý chỉnh lại tấm áo khoác da dày trên người, dắt tay cô con gái thân nhiễm phong hàn, vẫy một chiếc kiệu lớn bốn người khiêng, cùng phu nhân lên kiệu.

Mấy người kiệu phu khiêng chiếc kiệu lớn, đám đông nô bộc cùng mấy mục già tùm tùm đi theo. Chiếc kiệu lắc lư đi về hướng cửa Tây huyện thành Cô Tô.

Cô Tô thành ngoại, cách bến Tây Môn không xa, chính thị Hàn Sơn Đạo Quán.

Phú thương họ Lý để lại hai tên gia đình thân tín coi việc chuyển gạo, đem theo phu nhân, con gái với một đám gia đình, nô bộc đến Hàn Sơn Đạo Quán cầu kiến Thanh Hà đạo trưởng.

ooOoOoOoo

Tô Trần vẫn ở suốt trên bến. Mắt thấy cả nhóm phu khuân vác đều đã có việc để làm, bản thân lại đói đến rã ruột, y hết sức nóng lòng. Lửa đã lem đến tận chân mày(5).

Y vô tình nghe được đoạn đối thoại của phú thương họ Lý với vợ trước lúc rời đi.

Mấy lời đó y chẳng để tâm mấy, chỉ lưu ý mỗi câu: “Được Vương Bang tháng chạp hàng năm đều sẽ chiêu mộ thêm một lượng lớn đệ tử mới!”

Nghĩ đến đây, Tô Trần đánh trống ngực.

Dược Vương Bang sắp chiêu mộ đệ tử?

Cũng chẳng rõ lần chiêu mộ đệ tử này đòi hỏi những điều kiện gì. Kẻ xuất thân chài lưới như y, liệu có thể trở thành đệ tử bang phái?

Song mấy ý niệm này cũng chỉ vụt thoáng qua trong tâm thức Tô Trần.

Chén cơm đêm nay còn chưa có mà ăn, thì nước xa sao cứu được lửa gần?

Tô Trần tìm trên bến Tây Môn đã nửa ngày mà vẫn chưa có việc để làm, bụng thì đang réo âm âm. Ngược mắt thấy trời đã về chiều, vầng dương cũng tà tà ngả về Tây. Giờ y chỉ còn nước đi vào thành nội tìm vận may, nghĩ cách kiếm được cái ăn rồi hẵng tính tiếp vậy.

-----

Chú thích của người dịch:

(1) Phong Kiều: “Phong Kiều” được tác giả nhắc đến ở đây là tên gọi một cây cầu đá thuộc địa giới Tô Châu (tỉnh Giang Tô, Trung Quốc) ngày nay. Phong Kiều đã nhiều lần đi vào thi ca, trong đó có tác phẩm “Phong Kiều dạ bạc” nổi tiếng của nhà thơ Trương Kế đời Đường.

(2) Màn thầu thô lương: một loại màn thầu trong thành phần chính ngoài bột mỳ còn có bột ngô, đậu hoặc cao lương, khác với màn thầu thông thường chỉ có bột mỳ.

(3) Đầu tử: thủ lĩnh, người cầm đầu.

(4) Thần long kiến thủ bất kiến vĩ: ẩn dụ những người có bản lĩnh hoặc tài năng dị thường nhưng hành tung thần bí, không để lộ chân tướng.

(Nguồn tham khảo: [dict.revised.moe.edu.tw/cgi-bin/cbdic/gswweb.cgi?o=dcbdic&searchid=Z00000131405](http://dict.revised.moe.edu.tw/cgi-bin/cbdic/gswweb.cgi?o=dcbdic&searchid=Z00000131405))

(5) Lửa đã lem đến tận chân mày (nguyên văn Hán Việt: “hỏa đáo mi mao”): thành ngữ, chỉ sự tình cấp bách, hàm nghĩa tương tự như “nước đến cầu”.

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Ti

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Chương 4: Thiên Ưng Khách Sạn

Từ bến tàu Tây Môn đi về hướng huyện thành khoảng nửa dặm là đến Hàn Sơn Đạo Quán.

Nơi đây đình viện trang nghiêm, tường đỏ ngói đen ngọc yên ắng, cánh cửa thanh đồng rộng mở. Tín khách ra ra vào vào, hương khói không ngớt. Cảnh tượng mỗi lúc một thêm náo nhiệt.

Cổ quán Hàn Sơn có hơn nghìn năm lịch sử, nhưng trước nay vẫn trầm mặc ung dung, không nổi danh mấy.

Mãi đến khi quán chủ đương nhiệm – Hàn Sơn Chân Nhân, hai mươi năm trước tiếp quản cổ quán này, tự mình tọa trấn bên trong cổ quán, tăng cường tiên pháp khiến cho thanh danh của cổ quán Hàn Sơn đại chấn, từ đó hương khói không dứt.

Tô Trần từng nghe các ngư dân trong thôn Chu nói, vị Hàn Sơn Chân Nhân này thần thông quảng đại, có thể đạp sóng đi trên các sông lớn hồ lớn, mọi chuyện trong thiên hạ không gì là không biết, bấm tay bói toán lại càng lợi hại hơn.

Hàn Sơn Chân Nhân được công nhận là tuyệt thế cao nhân, danh chấn toàn bộ mười ba huyện của Ngô Quận, thậm chí huyện lệnh đại lão gia muốn gặp Hàn Sơn Chân Nhân cũng phải đích thân tới đạo quán bái kiến.

Có điều, mấy năm gần đây, Hàn Sơn Chân Nhân rất ít khi ở trong đạo quán, đều là vân du tứ hải, kết bạn với cao nhân ở khắp mọi nơi.

Bá tính bình dân phải may mắn lắm mới có cơ hội diện kiến Hàn Sơn Chân Nhân tại đạo quán này. Bình nhật đến Hàn Sơn Đạo Quán, thường chỉ có thể gặp được năm đại đồ đệ cùng đồ tử đồ tôn của ngài mà thôi.

Truyền kỳ của Hàn Sơn Chân Nhân khiến cho cậu thiếu niên mười hai tuổi như Tô Trần sinh lòng kính nể đối với cổ quán Hàn Sơn.

Hơn mười năm trước, khi Tô Trần vừa mới sinh ra, lão quán chủ Hàn Sơn Chân Nhân đã từng xem bệnh cho y một lần, rồi lại còn ban cho y một cái tên.

Tô Trần vô cùng kính nể xen lẫn một chút tò mò đối với Hàn Sơn Đạo Quán, nhưng y vẫn chưa có cơ hội tiến vào bên trong, trong lòng có chút tiếc nuối.

Hiện tại, quần áo rách rưới quá nên y không dám đi vào trong cổ quán, nhưng vẫn cung kính đứng ở xa xa lạy vài cái, coi như là biểu lộ lòng cảm kích. Y nghĩ đến sau này, nếu giàu có, sẽ tiến vào trong cổ quán thắp vài nén nhang.

ooOoOoOoo

Tô Trần đi qua cổ quán, lại đi hơn nửa dặm nữa, rất nhanh đã đến huyện thành Cô Tô.

Đường trong thành còn náo nhiệt phần hoa hơn cả bến tàu Tây Môn. Xe ngựa lớn nhỏ nối đuôi nhau đi, khắp nơi đều có người qua lại hết sức rộn ràng. Tất nhiên một nơi thâm sơn cùng cốc như thôn Chu không thể nào sánh bằng.

Dọc hai bên đường là đủ các loại cửa hàng: cửa hàng quần áo và trang sức, cửa hàng tạp hóa, hiệu thuốc, ngân hàng tư nhân, tiệm cầm đồ, còn có tiệm rèn vũ khí, cửa hàng mỹ phẩm, tửu lâu, trạm dịch...

Tất nhiên cũng không thể thiếu cảnh người khiêng kè gõ, tiếng rao hàng của những quán lề đường, các gánh xiếc biểu diễn xin tiền.

So sánh thì thấy, ở thôn Chu chỉ có mấy tiệm tạp hóa nhỏ với hàng thịt lề đường, những cái khác như cửa hàng xa hoa hay gánh xiếc đều không có.

Mỗi lần Tô Trần đến huyện thành Cô Tô đều nhìn đến hoa cả mắt, trong lòng không khỏi sinh lòng ngưỡng mộ những gia đình sống ở Cô Tô. Y luôn nghĩ, nếu có một ngày có thể sống ở một chỗ phồn hoa như huyện thành Cô Tô thì quá hạnh phúc rồi.

Nhưng đến khi ngẫm lại mới biết chuyện đó không thể nào trở thành sự thật.

Bây giờ y buộc phải rời khỏi quê nhà đi đến huyện thành Cô Tô kiếm sống, cũng đang lo lắng đến bạc tóc.

Muốn sinh sống ở huyện thành Cô Tô phồn hoa này khó khăn trùng trùng, chỉ tìm một việc làm kiếm sống qua ngày, một chỗ để ngủ cũng đã là hai vấn đề khó khăn lớn rồi.

Trên đường đi đến huyện thành, y chỉ ăn có mỗi một cái bánh ngô, lại còn phải đi cả ngày trời khiến cho bụng y kêu vang, cả người đã mệt mỏi rã rời.

Tô Trần đến từng cửa hàng ở hai bên đường hỏi, chỉ cần có chuyện lật vật gì đều làm. Nhưng các cửa hàng kia không ai muốn thuê một đứa giúp việc mới hơn mười tuổi như y, khiến y không khỏi thở dài chán nản.

Sau hơn một canh giờ không thu hoạch được gì, Tô Trần tui nghĩa bước thấp bước cao trên đường.

Y tình cờ đi ngang đình viện của một nhà quyền quý giàu có. Từ trong viện đột nhiên chạy bổ ra mấy con chó hung dữ, hướng về phía Tô Trần mà

sủa, khiến y không khỏi hoảng hốt, vội vàng chạy đi.

Chó dữ liên tục đuổi theo phía sau khiến cho Tô Trần sợ đến mức phải chui vào hẻm nhỏ, không cẩn thận giẫm lên nước thải hôi thối, chân tay bụng dạ đều run rẩy; lại chạy một mạch mấy con đường nữa, trốn vào một góc hẻm lách mới thoát được mấy con chó kia.

Tô Trần thở hổn hển, muốn ở trong góc này nghỉ chân một chút.

Nhìn quanh quất, y lại lấy làm kinh ngạc.

Cái góc hẻm lách mà y ẩn thân lại có mấy tên ăn mày.

Có bốn năm tên ăn mày cả già lẫn trẻ đang nằm ngổn ngang phơi nắng, thỉnh thoảng còn đưa tay gãi mấy con rận. Trên mặt đất còn có mấy cái bát gỗ, bát sành dùng để xin cơm với tiền lẻ.

Mấy năm gần đây, lưu dân đến huyện thành Cô Tô ngày càng nhiều. Bên trong huyện thành, những tên ăn mày tụm năm xúm ba như thế này cũng không phải là ít gặp.

Một tên thanh niên ăn mày mặt hình chữ “quốc”(国), đầu tổ quạ, bộ dạng nghênh ngang đang dựa vào góc tường, trước mặt có duy nhất một chiếc bát sứ hoa văn tinh xảo đẹp mắt. Hiển nhiên đây là thủ lĩnh của đám ăn mày.

“Tiểu huynh đệ, người muốn gia nhập vào đội ăn mày của lão Chu ta sao?”

Tên thanh niên ăn mày thấy Tô Trần lao vào trong cái góc hẻm lách này, dùng ánh mắt kỳ quái nhìn qua.

“Không! Ta chỉ đi ngang qua đây thôi.” Tô Trần vội vã xua tay lắc đầu.



“Không phải đến gia nhập thì chính là muốn đến cướp địa bàn của lão Chu ta rồi? Hừ, muốn tìm cái chết sao! Chỉ cần một bãi nước bọt cũng đủ dìm chết người!”

Tên thủ lĩnh ăn mày lộ ra vẻ hung ác, nhổ một bãi nước bọt về phía Tô Trần, nhìn y như kẻ thù.

Tô Trần bị dọa nhảy dựng lên, né bãi nước bọt.

Vô duyên vô cớ bị tên ăn mày này nhổ nước bọt, trong lòng y vô cùng tức giận. Lúc trước đụng phải bọn lưu manh côn đồ cũng thôi không nói, chẳng ngờ ngay cả mấy tên ăn mày nghèo kiệt xác ở cái huyện thành này cũng hung hăng bắt nạt y.

Tô Trần tức giận đá bay chiếc bát sứ có hoa văn của tên thủ lĩnh ăn mày, đoạt đường chạy đi.

“Trời ơi, chiếc bát sứ bảo bối của lão tử vỡ rồi, các huynh đệ đâu, bắt lấy tên tiểu tử thối này, đánh chết nó cho ta!” Thấy chiếc bát sứ quý giá của mình bị Tô Trần đá bay vào trong góc tường, vỡ ra kêu “choang” một cái, tên ăn mày không khỏi đau lòng hét lên, buông tiếng chửi rủa.

Bị mấy tên ăn mày đuổi theo như bầy ong vỡ tổ, Tô Trần không khỏi sợ hãi, vắt giò lên cổ chạy trốn chết.

Mãi đến gần chạng vạng tối, mấy tên ăn mày mới không đuổi nữa, lại tản ra khắp nơi ăn xin.

Tô Trần vừa mệt vừa đói, cả người lại lấm lem bùn đất, nhếch nhác lê bước trên đường phố huyện thành Cô Tô.

Y ngẩng đầu nhìn, thấy mặt trời đang dần lặn về hướng tây.

Gió lạnh vào lúc chạng vạng tối bắt đầu nổi lên, quần áo lại mỏng manh, trong lòng y bỗng cảm thấy chua xót, khóc không ra nước mắt. Y thật sự là một kẻ xui xẻo, uống hợp nước thôi cũng lạnh đến đáy lòng.

Y bận rộn cả buổi trưa không tìm được việc, đang yên đang lành thì bị chó dữ đuổi, lại còn bị mấy tên ăn mày truy bắt, không gặp được chút chuyện tốt nào.

“Chỉ sợ tạm thời không tìm được việc làm ở huyện thành Cô Tô này, trời gần tối vừa lạnh vừa giá, nếu đêm nay không tìm được chỗ để ngủ e rằng chịu không nổi.” Tô Trần nắm chặt lấy quần áo suy nghĩ.

Cả ngày chưa ăn gì, y vẫn có thể miễn cưỡng chịu thêm một chút. Nhưng ban đêm trời lạnh giá, rất khó chịu đựng được, dễ bị chết công trên phố.

Tô Trần vốn không định đi làm phiên người anh em A Sửu, dù sao A Sửu cũng chỉ là một đứa nhóc giúp việc vặt trong khách sạn, cuộc sống cũng không dễ dàng gì.

Nhưng trước mắt không còn cách nào khác, chỉ có thể đến khách sạn Thiên Ưng tìm A Sửu tá túc lại một đêm. Trước tiên phải sống qua cái lạnh đêm nay đã, ngày mai khi mặt trời lên cao ấm áp hơn sẽ tính tiếp.

Tô Trần vừa trần trọc suy nghĩ vừa đi về hướng cửa Tây, đến trước cửa khách sạn Thiên Ưng. Công việc làm ăn nơi đây hết sức phát đạt.

Tô Trần rất nhanh đã nhìn thấy A Sửu đang luống cuống tay chân trong đại sảnh, thậm chí còn ngửi thấy mùi rượu thịt nồng đậm từ trong khách sạn bay ra khiến y chảy nước miếng không thôi.

ooOoOoOoo

Khách sạn Thiên Ưng là sản nghiệp của Thiên Ưng Môn – một trong năm bang phái lớn của Ngô Quận, rất có tiếng ở huyện thành Cô Tô. Nơi đây cũng là một trong những khách sạn có tiếng bậc nhất, là chốn các hào khách giang hồ thường xuyên lai vãng.

Khách sạn xa hoa bề thế, trên dưới ba tầng lầu, khách đến ngồi kín cả đại sảnh.

Hôm nay khách sạn Thiên Ưng cực kỳ náo nhiệt, Vương đại chương quỹ, đám đầu bếp và hơn mười tên tiểu nhị đều đang bận rộn chiêu đãi khách đến dự yến tiệc tháng chạp của Thiên Ưng Môn.

Mấy trăm tên tráng hán giang hồ đều mặc cẩm y đại bào, lưng giắt đao kiếm, theo vị trí trong bang mà phân ra ngồi tại các tầng lầu, trên bàn rượu cụng ly cụng chén, âm ỉ hô to, uống rượu ăn thịt, vô cùng náo nhiệt.

Có vài lão già mặc cẩm bào, cười trên lưng những con thần tuấn cao lớn. Những nhân vật lớn trong Thiên Ưng Môn cũng đã xuất hiện.

“Cung nghênh Lý đại hộ pháp, Vương đường chủ đại giá quang lâm.”

“Ai dô, Liễu đại tổng quản, cuối cùng thì ngài cũng đã tới rồi! Bên trong đã chuẩn bị tiệc rượu xong xuôi, mọi người đang chờ ngài đấy.”

Vương đại chương quỹ của khách sạn vội vàng mang theo vài tên tiểu nhị đi ra dắt ngựa cho lão, miệng không ngừng nịnh hót lấy lòng.

Tô Trần nhìn thấy trong khách sạn tụ họp những hào khách giang hồ mặc cẩm bào của Thiên Ưng Môn, ra ra vào vào, trong lòng chỉ còn lại cảm giác kinh sợ.

Trước kia y vẫn nghe các ngư dân ở thôn Chu nói, những hào khách Thiên Ưng Môn này, trên thì quen biết với quan phủ, dưới thì quen biết giang hồ, hắc bạch lưỡng đạo đều làm ăn; lại thường xuyên chèn ép ngư

dân thôn Chu, thủ đoạn bóc lột so với quan sai còn ghê hơn, khiến cho người ta nghe thấy liền hoảng sợ.

Hào khách giang hồ của Thiên Ưng Môn không dễ trêu chọc, sơ ý một chút là bị đánh đập dã man.

Tô Trần rất sợ những tên hào khách giang hồ này, ngày thường cũng không dám một mình đi vào trong khách sạn Thiên Ưng.

Trong khách sạn, Tô Trần cũng chỉ quen biết với đứa nhóc giúp việc là A Sứ.

A Sứ bằng tuổi y, trên mặt còn có một vết bớt màu xanh, nhìn qua có hơi xấu, trong khách sạn cũng như ở huyện thành không có bạn bè, thường bị mấy người làm thuê lớn tuổi hơn ở khách sạn ức hiếp.

Có điều, Tô Trần biết, mặc dù hình dáng của A Sứ không được dễ nhìn, nhưng nhân cách của nó lại rất tốt, cho nên hai đứa trở thành hảo huynh đệ. Mỗi lần y đến huyện thành đều tìm A Sứ chơi đùa.

“Trần ca đó à, sao ca ca lại đến đây!” A Sứ đang lau ghế, dọn dẹp cơm thừa canh cạn trên bàn, nhìn thấy Tô Trần xuất hiện ở ngoài khách sạn, không khỏi kinh hỷ, muốn chạy đến bắt chuyện cùng Tô Trần.

Bỗng nhiên một bàn tay lớn từ trên giáng xuống, dùng sức nhéo lỗ tai A Sứ, sau đó truyền đến tiếng Vương đại chương quỹ đang nổi giận: “A Sứ, tên lười biếng này, muốn trốn việc đúng không? Còn không mau đi dọn bàn đi!”

“Ai da, lỗ tai sắp rớt... rớt rồi! Đại chương quỹ tha mạng!” Lỗ tai bị nhéo đau, A Sứ la lên như lợn bị chọc tiết, liên tục xin Vương đại chương quỹ bỏ qua.

Phần đông những hào khách đang ăn uống trong tửu lâu thấy cảnh này, không khỏi cười ha ha, vỗ bàn một cách khoái chí.

Tô Trần lại càng không dám tiến vào khách sạn Thiên Ứng, trước tiên ở xa xa phất phất tay với A Sửu, sau đó vội vàng tiến vào trong góc nhỏ đầu đường đối diện với khách sạn, chờ đến lúc khách sạn đóng cửa.

A Sửu vốn là một tên tiểu nhị sai vặt, phải bưng trà rót nước cho đám hào khách giang hồ đang ở trong khách sạn không ngơi nghỉ, e rằng đến lúc khách sạn đóng cửa mới có thể rảnh tay được.

Tô Trần nhìn sắc trời, đã nhá nhem tối rồi. Đoán chừng đến tối, sau khi đám hào khách này ăn uống no say sẽ rời đi.

Y đối với những chỗ khác trong huyện thành cũng không quen thuộc, sợ lạc đường nên ban đêm càng không dám đi lung tung, chỉ có thể đợi ở góc đường, chịu đựng cơn đói.

Làm tiểu nhị bên trong khách sạn Thiên Ứng cũng không dễ dàng gì. Chỉ cần A Sửu bưng đồ cho khách chậm một chút là liền bị đại chương quỹ chửi mắng không ngớt.

Còn có một số hào khách tính tình hung dữ, đám tiểu nhị bưng đồ chậm một chút liền cho một cái bạt tai xây xẩm mặt mày.

Tô Trần lui vào trong góc tường, từ xa nhìn thấy cảnh tượng như vậy, cảm thấy xót xa thay cho A Sửu.

Những người làm thuê mướn cho khách sạn rất đáng thương, vừa bận vừa mệt, đã thế lại còn bị đám hào khách giang hồ cùng đại chương quỹ thay phiên đánh chửi.

Y ở vùng sông nước thôn Chu, tuy rằng cuộc sống rất kham khổ, thường xuyên ăn xong bữa nay lại lo đến bữa mai có gì ăn không, nhưng

cũng không bị người ta nhục mạ như vậy.

Ngày thường, cha mẹ bận bịu đánh cá ở hồ lớn, để y mặc ý bắt cá trên sông nhỏ, trèo cây lấy trứng chim, hái rau dại trên đất hoang, tự mình tìm đồ ăn. Tự do quen rồi, không có ai quản thúc y.

Lòng Tô Trần ai thán, không biết cho A Sửu hay là cho chính bản thân mình.

Về sau, y ở huyện thành này tìm một việc vặt theo phụ người khác, e rằng cũng giống như A Sửu, cả ngày bị người ta bắt nạt.

ooOoOoOoo

Mặt trời lặn xuống hướng tây, bầu trời hoàn toàn bị bao phủ bởi màn đêm.

Gần khuya, đám tráng hán Thiên Ưng Môn trong khách sạn Thiên Ưng đã ăn uống no say, ôm quyền chào cáo biệt nhau, từng người từng người rời đi. Khách sạn Thiên Ưng lúc này mới đóng cửa.

Trên mặt A Sửu có mấy vết máu bầm, lỗ tai sưng phù, rõ ràng là bị đại chưởng quỹ và đám hào khách giang hồ kia đánh chửi không ít. Nhưng rốt cuộc khách sạn cũng đã đóng cửa, trên mặt nó lộ ra vẻ hưng phấn.

Những hào khách Thiên Ưng Môn ăn uống rất tùy tiện, còn thừa lại rất nhiều thức ăn.

Đồ ăn còn thừa lại rất nhiều, hôm nay hiếm khi có dịp Vương đại chưởng quỹ từ bi thánh thiện để cho đầu bếp cùng đám người làm thuê gói ghém mang về.

Ngay cả một tiểu nhị cấp thấp như A Sửu cũng được chia không ít.

Nó dùng một tấm lá sen lớn đem chỗ thức ăn thừa này bọc lại, còn có mấy nắm cơm lớn và một ít thịt vụn thừa, sau đó vẫy gọi Tô Trần khi ấy đang nấp trong góc tường tránh gió rét. Hai đứa mừng vui, cùng nhau trở lại hậu viện khách sạn Thiên Ưng.

Hậu viện của khách sạn Thiên Ưng rất lớn, là chỗ đám đầu bếp và mấy người giúp việc nấu cơm, rửa rau và làm các việc vặt khác.

Ở trong góc sân, có một phòng củi dùng để chứa rơm rạ và củi, chính là chỗ ở của A Sửu.

Tô Trần thấy mặt mũi A Sửu bầm dập thì cảm thấy hổ thẹn nói: “A Sửu, lại gây thêm phiền toái cho đệ rồi! Hại đệ bị Vương đại chương quỹ đánh một trận.”

“Nói gì thế, chúng ta là huynh đệ, cho dù ca ca không đến thì mỗi ngày đệ cũng bị Vương đại chương quỹ đánh. Trần ca lại đây, khó khăn lắm ca ca mới đến huyện thành một chuyến, hôm nay đệ mời ca ca ăn no một bữa! Chỗ này có nửa cái chân giò hầm cách thủy, còn có non nửa cái đuôi cá diếc kho. Đây chính là đồ tốt do đầu bếp của khách sạn chúng ta nấu, không giống với cách nấu cá với nước trắng của gia đình chúng ta, có bỏ thêm một ít dầu hạt cải, muối trắng và hơn mười loại hương liệu, nấu bằng lửa lớn, cực kỳ thơm.”

A Sửu khoe. Mặt mày hớn hở, nó phẩn khởi trái cái túi đồ ăn ra đất.

Tô Trần ngửi thấy mùi hương kì lạ, nuốt nước bọt “ực” một cái.

Nhà y là ngư dân ở thôn Chu, đương nhiên có thể thường xuyên ăn cá hồ tôm sông. Tôm cá của khách sạn Thiên Ưng phần lớn là do ngư dân của thôn Chu đem tới bán. Có điều, cách nấu cá ở nhà so với cách nấu của khách sạn hoàn toàn khác biệt. Cách nấu cá ở nhà rất đơn giản, chỉ cần cho cá vào trong nồi nước, nấu chín là có thể vớt lên ăn. Hương vị rất nhạt nhẽo, lại còn rất tanh.

Nếu như có thể bỏ vào trong nồi một ít muối ăn và vài lá cải xanh, lại thêm một chút dầu cải, ngửi được một mùi dầu mỡ và muối, đối với những ngư dân thôn Chu mà nói là một cách nấu ăn xa xỉ.

Mà như đầu bếp của khách sạn Thiên Ưng, bỏ vào trong nồi vài muỗng dầu, một nắm muối, lại thêm hơn mười loại hương liệu không biết tên để kho cá diếc, sắc hương vị đều tuyệt vời, quả thực là quá xa xỉ, đến nỗi ngư dân thôn Chu không thể tưởng tượng nổi.

Tô Trần chưa bao giờ được ăn món ngon như vậy, chỉ là thường xuyên nghe A Sứu kể qua.

“Không cần, A Sứu, đệ cứ ăn đi! Ăn xong chừa lại một ít cơm, một ít nước đồ ăn để cho ta nếm thử hương vị thơm ngon là được rồi.” Trong lòng có chút ngưỡng mộ, nhưng Tô Trần vẫn từ chối.

Y đến tìm A Sứu là để có một chỗ ở tạm, tránh cái lạnh buổi đêm, có chút cơm để ăn cho khỏi chết đói đã là rất phiền cho A Sứu rồi, sao lại có thể chiếm tiện nghi lớn như vậy chứ.

“Ca ca khách sáo với đệ làm gì, đệ ở trong khách sạn làm việc, mỗi ngày đều có thể ăn những món ngon như thế này! Khó khăn lắm ca ca mới đến chỗ đệ làm khách một bữa. Ca ca ăn trước đi, còn dư lại đệ sẽ ăn.”

A Sứu nóng ruột, lập tức đưa đồ ăn qua chỗ Tô Trần, tựa như không ăn chính là không nể mặt mũi nó.

Thực ra, một đĩa nhóc làm thuê mướn như nó là tầng lớp áp chót trong khách sạn. Đồ ăn thừa của khách hàng để lại đều bị đại chương quỹ, đầu bếp và những người phụ việc lớn tuổi hơn chia nhau hết. Đến phiên đĩa nhóc làm thuê tiếp vật như nó, dĩ nhiên còn lại chẳng đáng bao nhiêu.

Ngày thường, ngay cả nước canh thịt thừa, nó cũng chưa từng uống qua. Nó dõi mắt chờ mong những bát nước canh béo ngậy, nhưng đều bị



đám giúp việc lớn hơn chia nhau hết.

Chỉ có hôm nay – yến tiệc tháng chạp của Thiên Ưng Môn, mới có nhiều đồ ăn thừa như vậy. Tất cả mọi người đều được phân chia đầy đủ rồi, nó mới may mắn có được một hai phần mang về.

“Đệ ăn trước đi!”

“Không, Trần ca ăn trước đi!”

Hai gã thiếu niên đẩy tới đẩy lui. Người thấy mùi thơm của chân giò, non nửa cái đuôi cá diếc kho cùng với vài nấm cơm lớn, chúng nó đều thèm muốn chết nhưng không ai chịu ăn trước.

Cuối cùng hai đứa nó quyết định, chia mỗi đứa một nửa, đỡ phải đưa đẩy từ chối.

Tô Trần và A Sữu lập tức ăn ngấu ăn nghiêng những “món ngon” này, ăn không còn một mẩu, cảm thấy mỹ mãn về bữa ăn no này. Hương vị của những món ngon này đủ cho chúng nó nhớ về dư vị trong suốt mấy tháng.

ooOoOoOoo

Trong màn đêm hun hút của huyện thành Cô Tô, ngoại trừ thanh lâu, kỹ viện và sòng bạc là mở cửa suốt đêm thì không còn trò gì khác để tiêu khiển.

Tô Trần và A Sữu ăn uống no nê xong, bèn chui vào trong đồng rạ nói chuyện phiếm, kể đủ các loại chuyện thú vị về huyện thành Cô Tô và thôn Chu.

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Ti

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Chương 5: Khát Vọng Trong Đêm

Đêm đông lạnh lẽo.

Khắp nơi trong phòng củi đều lọt gió, gió bắc lạnh lẽo lùa thẳng vào.

Trần nhà bị thủng, thậm chí có thể ngắm được sao trên bầu trời đêm. Tất nhiên phòng củi không có chăn đệm, cũng may bên trong chất hơn mười đồng rơm rất dày, có thể thay cho chăn.

Tô Trần và A Sửu trải rơm dày lên trên mặt đất lạnh như băng rồi chui vào trong, so với chăn bông thì cũng ấm áp nhưng bị những sợi rơm sắc bén cứa vào da thịt.

Những lỗ thủng trên bốn vách tường của phòng củi cũng đã được che đậy bằng rơm.

Hai thiếu niên chen chúc trong đồng rơm ấm áp, hơi ấm từ bên trong tỏa ra đủ khiến hai đứa chúng nó mãn nguyện vô cùng.

“À phải rồi, Trần ca, sao lần này chỉ có mình ca đến đây vậy? Bình thường không phải đều theo cha đến huyện thành bán cá hay sao?” A Sửu có chút khó hiểu.

“Ta lần này đến huyện thành không phải để bán cá, mà là bỏ nhà ra đi...” Tô Trần lắc đầu, chui vào sâu bên trong đồng rơm, từ đôi mắt trong veo lộ ra vẻ âm ỉ buồn bã. Ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đêm qua lỗ thủng trên trần nhà, khuôn mặt trẻ con của y vô cùng mờ mịt.

Y đem đầu đuôi mọi chuyện kể cho A Sửu...

Năm nay trong nhà hết sức khó khăn, lại còn phải đóng thuế thuyền cho huyện nha và phí bảo kê cho Cự Kinh bang; cha mẹ muốn bán y cho một gia đình giàu có thiện tâm để làm người hầu; lại còn cả chuyện y mắc một căn quái bệnh: khóc ra thanh thạch lệ... Từng chuyện từng chuyện một đều đem kể cho A Sửu nghe.

Y không muốn bị bán làm người hầu, cũng không còn cách nào ở lại thôn Chu, chỉ có thể một thân một mình lặn lội đến huyện thành Cô Tô kiếm sống. Nhưng y ở huyện thành không thân không thích, nhất thời cũng không có chỗ để ở tạm, chỉ có thể tìm người anh em A Sửu nhờ giúp đỡ; ít nhất cũng có một chỗ để dung thân, có chút cơm để ăn, không đến nỗi chết đói chết rét ở đầu đường xó chợ.

A Sửu nghe xong thì giật mình, không khỏi khẩn trương: “Trần ca, ngàn vạn lần đừng có đồng ý bán mình làm nô nha! Những kẻ giàu có trong huyện thành này đối xử với người hầu như chó lợn, chết rồi cũng không ai quan tâm.

Đừng thấy đệ ở trong khách sạn Thiên Ưng chỉ là một tên giúp việc vặt, thường xuyên bị đại chương quỹ và khách hàng đánh chửi, nhưng bọn hăn không dám ra tay độc ác đánh chết đệ. Nếu như đánh chết, huyện lệnh lão gia nhất định sẽ phái quan sai tới bắt người hỏi tội, giam vào đại lao.

Nhưng nếu ca ca bán thân làm nô bộc cho người ta, thì đó chính là đầy tớ thấp hèn nhất. Nếu lỡ làm sai chuyện gì sẽ bị chủ nhân dùng côn đánh chết, sẽ không một ai làm chủ cho ca, nhiều lắm thì chủ nhân cũng chỉ bị nha môn phạt một hai lượng bạc mà thôi. Đừng nghe những người đó nói thiện tâm với chả không thiện tâm, tất cả đều là những lời vớ vẩn! Cho dù gia chủ có chút ít thiện tâm, nhưng đến một ngày không còn cần ca ca nữa thì sẽ lại bán ca ca đi. Ca dám nói gia chủ tiếp theo cũng là một người thiện tâm không?

Bán mình làm nô thì hết thảy mọi chuyện không còn do mình làm chủ nữa!”

A Sửu cấp bách đến mức mặt cũng đỏ lên, sợ Tô Trần nhất thời yếu lòng mà phạm phải sai lầm, đồng ý bán mình.

“Ta cũng không muốn bán thân làm người hầu cho kẻ khác nên mới bỏ nhà đi đến huyện thành Cô Tô, nghĩ cách tìm một công việc nuôi sống bản thân mình.”

Vẻ mặt Tô Trần âm đạm. Thấy A Sửu kích động như vậy, y có chút khó hiểu: “Có điều, A Sửu, sao đệ phản ứng kịch liệt như vậy? So với ta còn khấn trương hơn!”

Hốc mắt A Sửu đỏ lên, vẻ mặt bi thương nói không nên lời, gục đầu xuống: “Ca ca cũng biết đấy, đệ là cô nhi từ nhỏ không có cha mẹ yêu thương, chỉ biết mình họ Phi... Nhưng mà, kỳ thực đệ còn có một tỷ tỷ. Tỷ ấy nuôi nấng đệ từ nhỏ đến lớn. Có một năm mùa đông, đệ mắc phải bệnh ho khan lại không có tiền điều trị. Thấy đệ sắp không chịu đựng được nữa, tỷ tỷ vì muốn có tiền cho đệ chữa bệnh mà buộc phải bán thân cho một gia đình giàu có trong huyện thành làm tỳ nữ.

Nào ngờ mới hơn nửa tháng, nữ chủ nhân của gia đình kia nói tỷ ấy quyến rũ chủ tử liền bán nàng cho một thanh lâu trong huyện thành. Mấy năm nay đệ ở trong khách sạn làm một tên giúp việc vặt, dốc sức làm việc kiếm tiền, chỉ mong có một ngày đủ tiền chuộc tỷ tỷ ra khỏi thanh lâu... Nhưng mà... đệ quả thực quá vô dụng, một năm kiếm chẳng được bao nhiêu tiền!”

Tô Trần trầm ngâm, không biết nói sao để an ủi A Sửu.

Cho dù không hỏi tiền chuộc thân là bao nhiêu nhưng y cũng biết, muốn chuộc người từ trong thanh lâu ra cần đến một khoản tiền rất lớn, ít nhất cũng là mười mấy lượng, thậm chí lên đến mấy mươi lượng bạc. So

với tiền thuế thuyền của huyện nha và phí bảo kê của Cự Kinh bang mà nhà y đóng hàng năm thì gấp rất nhiều lần.

Không phải A Sừ vô dụng. Mà bởi đây căn bản không phải là số tiền một thiếu niên mới mười hai tuổi, làm việc vất trong khách sạn có thể kiếm ra được.

Một lúc sau, A Sừ từ trong bi thương hòa hoãn lại. Đây không phải là chuyện nó có thể giải quyết, có đau lòng cũng vô dụng. Nó lại thấy có chút khó hiểu, hỏi: “À phải rồi Trần ca, chuyện ca ca khóc ra thạch lệ là sao vậy? Đệ chưa bao giờ nghe ca ca nhắc đến chuyện này...”

“Bệnh của ta rất kỳ quái, mỗi lần ta khóc, nước mắt liền hóa thành những viên đá nhỏ màu xanh. Ài, chính là những viên đá nhỏ này. Sau đó ta sẽ bị bệnh nặng một trận, mất gần nửa cái mạng. Ít nhất phải dùng một gốc nhân sâm núi mười năm, mới có thể bồi bổ lại nguyên khí đã mất.”

Tô Trần vừa nói vừa lấy từ trong ngực áo ra một chiếc túi, lại từ trong túi đổ ra hơn mười viên đá xanh nhỏ. Những thứ này là do y tích góp từ nhỏ đến lớn, luôn cẩn thận giữ gìn bên mình.

Mỗi một viên đều trơn bóng như nước mắt, mơ hồ tỏa ra ánh sáng xanh, có chút thần bí.

Chỉ là khi Tô Trần nghĩ đến chuyện, cứ mỗi lần mình khóc ra những viên đá này thì bản thân chực mất nửa cái mạng, y lại cảm thấy rùng mình.

“Những viên đá này thật là đẹp, những thứ này đều do ca khóc ra sao?”

A Sừ cảm thấy khó hiểu. Nó cầm lấy một viên, dùng sức cắn một cái, thiếu chút nữa mẻ răng: “Cứng quá, răng cắn không xi nhê gì!”

Nó cẩn thận xem kĩ, cũng không nhìn ra được điều gì; nhưng cảm thấy viên đá quả thực rất là đẹp, giống như những viên ngọc trai nhỏ vậy.

“Cũng có một số thầy thuốc trong huyện thành đã xem qua. Họ nói đây là bệnh thạch, chạm cũng không dám chạm! Có điều, ta mang chúng theo bên người từ nhỏ, thấy không khác những viên đá bình thường là bao, cũng không phát hiện ra chỗ gì đặc biệt. Ta ngủ chung một giường với đệ đệ muội muội, cũng không thấy bọn nó bị lây bệnh.” Tô Trần nói xong, thở dài một cái.

Từ nhỏ, căn bệnh kì lạ khóc ra những viên đá xanh này chính là tâm bệnh của y, không dễ gì nói với người khác, cho nên trước kia A Sứu cũng không biết.

A Sứu chẳng cảm thấy căn bệnh kỳ lạ này có vấn đề gì. Chỉ là nó nhìn thấy những viên đá xanh lấp lánh này thì rất ngạc nhiên, cười nói: “Tỷ tỷ đệ thường nói, đại nạn không chết tất có hậu phúc! Mấy năm nay, ca ca khóc cũng không chết, sau này nhất định sẽ rất có phúc.

Trần ca nhìn xem, những viên đá này trông rất đẹp, có phải nó là châu báu quý giá hay không? Đệ đã từng thấy một cửa hàng bán đồ châu báu trong huyện thành, chính là bán những hòn đá xanh xanh đỏ đỏ kì lạ như thế này cho những tiểu thư nhà giàu, được rất nhiều tiền. Nếu như những viên đá xanh này cũng có thể bán lấy tiền, vậy thì ca ca phát tài rồi.”

Tô Trần bĩu môi, cười khổ lắc đầu: “Khẳng định nó không phải đá quý, nếu không thì thầy thuốc ở mấy hiệu thuốc bắc đã nhận ra.

Cha ta từng cầm nó đến gặp quán chủ thần thông quảng đại Hàn Sơn Chân Nhân của đạo quán Hàn Sơn, ngay cả lão nhân gia cũng không nhận ra đây là vật gì. Nếu như nó là thứ có giá trị thì Hàn Sơn Chân Nhân nhất định sẽ nhìn ra, gia đình ta cũng đã chẳng phải vì tiền mua nhân sâm mà lo

lãng. Một gốc nhân sâm một lượng bạc đã khiến gia đình ta lo muốn chết rồi.”

A Sứ gãi gãi đầu, nghĩ lại cũng đúng, vì căn bệnh kì quái của Tô Trần mà lo lãng thay: “Đệ làm sai vật trong khách sạn mỗi ngày được ba đồng, một năm miễn cưỡng lắm mới tiết kiệm được một lượng bạc. Vất vả một năm kiếm tiền cũng chỉ đủ ăn, không thể giúp ca ca mua nhân sâm được. Trần ca hiện giờ đã bỏ nhà ra đi, vậy ca ca muốn tìm việc gì trong huyện thành để kiếm sống?”

Tô Trần nghiêm túc nói: “Ban đầu ta đến huyện thành là muốn làm một người giúp việc vất để sống qua ngày. Nhưng mà khi này đứng ở ngoài khách sạn thấy đệ bị đại chương quỹ ức hiếp, ta nghĩ giúp việc vất cũng không phải kế lâu dài. Vẫn phải tìm con đường khác có tiền đồ hơn mới được.

Lúc ta ở bến tàu Tây Môn, vô tình nghe được một thương nhân nói vào tháng chạp Dực Vương Bang sẽ tuyển đệ tử. Ta đã suy nghĩ cả buổi chiều, dự định ngày mai sẽ đến Dực Vương Bang thử một lần. Nếu may mắn trở thành đệ tử của Dực Vương Bang, trong bang lại có nhiều dực liệu, nói không chừng ta không cần lo lãng không có bạc mua nhân sâm nữa. Thậm chí còn có cơ hội học dực thuật, trở thành một dực sư có thân phận cao quý.”

“Ca muốn gia nhập Dực Vương Bang?”

A Sứ bị dọa giật nảy người: “Đây chính là bang phái lớn trong giang hồ đó! Ca muốn lưu lạc giang hồ sao? Lưu lạc trên giang hồ chính là đầu giắt lưng quần, bất cứ lúc nào cũng có thể rơi. Bị người ta giết thì quan phủ cũng không quản.”

Đối với dân thường ở huyện thành Cô Tô, giang hồ là một thế giới khác.

Hào khách giang hồ của các bang phái lớn trong huyện thành Cô Tô hoành hành ngang ngược, vung tay hào phóng, thân phận cực cao. Ngay cả quan sai ở huyện nha cũng không dám đắc tội với họ, mà dân thường lại càng thêm kính sợ.

Nhưng những quyền thế và tài phú đó đều phải dùng vũ lực cao siêu và mạng sống để đổi lấy.

Nếu như có một tên gia nô chết trong nhà giàu nào đó, huyện nha có thể sẽ phái nha dịch tới hỏi nguyên nhân cái chết, phạt một số bạc. Nhưng người trong bang phái giang hồ chết thì huyện nha cũng chỉ mắt nhắm mắt mở không can dự vào, cái gì cũng không biết.

“Ta không nghĩ nhiều như vậy. Nếu như căn quái bệnh thanh thạch lệ này trị không khỏi, không chừng một ngày nào đó bệnh tái phát, không có tiền mua nhân sâm thì cũng chỉ có đường chết. Ta gia nhập Dực Vương Bang còn có thể sống lâu hơn vài năm. Còn không, cũng chẳng có cách nào khác giữ được mạng.”

Tô Trần lắc đầu, không quan tâm đến những nguy hiểm trên giang hồ. Có nguy hiểm hơn nữa, cũng không so được với căn bệnh thanh thạch lệ mà y mắc phải.

Lúc y bỏ nhà ra đi cũng không bận tâm nhiều, chỉ muốn có thể nuôi sống bản thân mình.

Nếu như liều một lần có thể trở thành dực sư, thì ở trong huyện thành Cô Tô cũng là một đại nhân vật. Được vậy, coi như đời này đã hết khổ, không cần tiếp tục sống nghèo đói và bị người khác khinh thường nữa.

“Trần ca, nói như vậy, ca đã quyết tâm gia nhập giang hồ rồi!” A Sửu lập tức nhìn Tô Trần bằng ánh mắt ngưỡng mộ.



Nó giúp việc vặt ở khách sạn Thiên Ưng nhiều năm qua, đã gặp rất nhiều giang hồ hào khách, trước giờ vẫn luôn đem lòng kính sợ. Nhưng trước nay nó chưa từng có gan nghĩ đến bản thân mình cũng sẽ trở thành một hào khách giang hồ.

Trần ca muốn gia nhập giang hồ... Đúng vậy, ta sao lại không xông pha giang hồ một lần? Nói không chừng có thể trở thành hào khách...

Mắt A Sừ lóe sáng, trong lòng bỗng nhiên kích động, toàn thân bắt đầu nóng lên.

Nó cũng không muốn làm một kẻ giúp việc vặt ở khách sạn Thiên Ưng cả đời, mỗi ngày đều bị Vương đại chương quỹ mắng lên mắng xuống, không đánh thì chửi, chịu đựng kiếp tôi tớ. Nó cũng muốn trở nên xuất chúng.

Nếu như có một ngày nó trở thành hào khách giang hồ, sẽ không còn bị Vương đại chương quỹ ức hiếp nữa; ngày ngày đều có thể ăn thịt cá trong khách sạn Thiên Ưng, khiến tên đại chương quỹ kia phải khúm núm nịnh hót, bưng trà rót nước hầu hạ bên cạnh. Thậm chí có thể kiếm được rất nhiều tiền chuộc thân cho tỷ tỷ.

Một tên giúp việc vặt trong khách sạn căn bản không kiếm được bao nhiêu tiền. Chỉ có trở thành đại hào khách mới có thể giàu sang phú quý.

Đúng!

Cứ làm như vậy đi!

“Nếu như Trần ca muốn gia nhập giang hồ, đệ cũng đi. Từ lâu đệ đã không muốn làm trong cái khách sạn này nữa rồi. Lúc nào cũng bị đại chương quỹ với đám giúp việc vặt lớn tuổi bắt nạt; ngày nào cũng bị chửi mắng kêu la, trở thành chỗ trút giận cho bọn họ!

Ca ca gia nhập Dực Vương Bang, đệ sẽ gia nhập Thiên Ưng Môn, học vài vũ kỹ cao cường, trở thành một đại anh hùng, vượt trội hơn người, uy phong tám hướng.”

Trong lòng kiên định, A Sứ phẫn chấn nắm chặt tay.

Nó không có hứng thú đối với dực thuật của Dực Vương Bang nhưng lại rất hâm mộ vũ kỹ của hào khách Thiên Ưng Môn, dứt khoát muốn gia nhập Thiên Ưng Môn.

Khách sạn Thiên Ưng này chính là sản nghiệp của Thiên Ưng Môn, vì vậy nó cũng hiểu rõ Thiên Ưng Môn hơn.

“Được! Ta đi Dực Vương Bang học dực thuật, đệ đi Thiên Ưng Môn học vũ kỹ. Sau này huynh đệ chúng ta học nghệ thành tài, một người là đại dực sư, một người là đại hào khách, cùng nhau kết bạn, phiêu bạt giang hồ.” Tô Trần thấy A Sứ cũng muốn gia nhập giang hồ, không khỏi mừng rỡ. Như vậy, sau này trên giang hồ, y sẽ có một người huynh đệ tốt.

“Ừ! Ngày mai khi trời vừa sáng, chúng ta sẽ xuất phát, gia nhập bang phái.”

Hai thiếu niên ngây thơ liều lĩnh càng tán gẫu càng phẫn chấn. Chúng nó nghĩ đến viễn cảnh sau khi gia nhập Dực Vương Bang và Thiên Ưng Môn, trở thành cao thủ trong bang phái, địa vị rồi sẽ lên như điều gặp gió.

Khát vọng muốn trở nên nổi trội hơn người của chúng nó chưa bao giờ mãnh liệt như lúc này.

Hàn huyền khoảng một hai canh giờ, Tô Trần và A Sứ đều thối mệ, bắt đầu thiếp đi từ từ. Phòng củi cũng dần dần trở nên im ắng.

oooOoOoOooo

Đêm đã khuya. Ngoài phòng gió lạnh bắt đầu thổi.

Gió lạnh như đao, từng đợt từng đợt như quỷ khóc sói tru đập vào vách phòng cui khiến bên trong càng trở nên lạnh hơn.

A Sử đang trong giấc mộng đẹp, giơ nắm tay đấm lung tung vài cái, thỉnh thoảng lại cười khanh khách. Chắc trong giấc mơ, nó trở thành một hào khách thiếu niên phiêu bạt giang hồ, đánh cho đại chưởng quỹ và những người liên quan lên bờ xuống ruộng, không còn ai dám bắt nạt nó nữa.

Tô Trần chui bên trong đồng rơm, thỉnh thoảng giật mình tỉnh giấc vì lạnh, run rẩy túm chặt lấy cái áo gai, cố gắng rúc sâu vào trong đồng rơm hơn.

Y chịu đựng những cơn rơm đâm vào người, trầm tư mặc tưởng về những lời của phú thương họ Lý.

“Tháng chạp hàng năm, Dục Vương Bang sẽ tuyển một nhóm đệ tử. Phỏng chừng là mấy ngày này rồi! Sáng mai mình phải gia nhập Dục Vương Bang! Từ ngày mai trở đi, mọi thứ sẽ hoàn toàn khác, cuộc sống cũng bắt đầu dễ chịu hơn.”

Cuối cùng Tô Trần cũng bắt đầu mệt, từ từ thiếp đi bên trong đồng rơm, tiến vào cơn mộng đẹp...

Y mơ thấy mình gia nhập Dục Vương Bang. Khổ cực hơn mười năm, cuối cùng y cũng trở thành một đại dục sư tiếng tăm lừng lẫy trên giang hồ, thậm chí còn may mắn có cơ hội bá kiến đệ nhất cao nhân Ngô Quận – Hàn Sơn Chân Nhân. Hàn Sơn Chân Nhân quả nhiên là đệ nhất thế ngoại cao nhân. Ngài đã nói cho y biết làm sao có thể trị triệt để căn quái bệnh này.

Tô Trần trị khỏi quái bệnh, không còn là gánh nặng của gia đình nữa, áo gấm về làng trở lại vùng sông nước thôn Chu. Y được các ngư dân trong thôn ngưỡng mộ, trở thành niềm kiêu hãnh của cha mẹ và đệ đệ muội muội, trụ cột của gia đình.

Sau đó y quay lại Dược Vương Bang khổ tu võ nghệ, trải hai mươi năm trở thành một đại hào khách. Tay y cầm kiếm, chân y đạp nước lướt phiêu phiêu trên Thái Hồ; đánh cho đám thủy phi Cự Kinh Bang kêu cha gọi mẹ, tan tác tả tơi, kiên quyết xả mỗi hận trong lòng. Từ đấy về sau, không còn bang phái giang hồ nào dám ức hiếp ngư dân hương thôn Chu nữa.

Cỏ tranh trong phòng rất lạnh, thỉnh thoảng làm Tô Trần giật mình tỉnh giấc vì lạnh, sau đó lại từ từ thiếp đi.

Thân hình gầy yếu của Tô Trần co ro trong đống rơm. Ý niệm muốn gia nhập Dược Vương Bang trong lòng y mỗi lúc một trở nên rõ ràng và mãnh liệt.

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Tì

www.dtv-ebook.com

## Chương 6: Gia Nhập Giang Hồ

Trời vừa mới tờ mờ sáng, công việc trong hậu viện của khách sạn Thiên Ưng đã bắt đầu trở nên bận rộn. Trong đại viện truyền ra tiếng mài dao “xoẹt xoẹt” của Trương đồ phu(\*), tiếng kêu âm ỉ của heo dê gà vịt. Đám người làm thuê lại đang loay hoay trong viện, phụ giúp mấy người đầu bếp chính ít việc vặt.

(\*) “đồ phu”: từ cũ chỉ đồ tể

Mấy người đầu bếp chính vừa chuẩn bị đồ ăn vừa mắng đám phụ việc tay chân vụng về đến xây xẩm mặt mày.

Một lão đầu lo việc phụ bếp xoa xoa đôi bàn tay đỏ vì lạnh cóng rồi đẩy cánh cửa phòng củi đi ra, định lấy mấy bó củi cùng với rơm đem tới phòng bếp để nhóm lửa nấu cơm. Khi thấy Tô Trần đang ngủ trong phòng củi, lão không khỏi ngạc nhiên: “Ai dô, cậu Trần này, hôm nay sao lại ở đây? Đến tìm A Sửu chơi, không có quay về thôn Chu sao? Hôm nay trời vừa lạnh vừa giá, ngủ trong phòng củi chịu không nổi đâu!”

Tô Trần bị tiếng đẩy cửa của lão đánh thức, vội vàng từ trong đồng rạ ấm áp chui ra, ánh mắt lim dim nhìn về phía lão lên tiếng chào hỏi: “Lý thúc! Sớm như vậy đã thổi lửa nấu cơm rồi sao!”

Y thường theo ngư dân của thôn Chu đến khách sạn Thiên Ưng bán cá, cho nên hơn phân nửa số người làm thuê làm mướn của khách sạn đều biết y.

Tô Trần vội vã lay lay A Sửu đang ngủ ngon giấc bên cạnh: “Không còn sớm, chút nữa thôi là đại chương quỹ tới rồi.”

Lý lão đầu cười khách khí, sau đó quay sang thấy A Sửu vẫn còn đang ngủ, không khỏi sầm mặt mắng: “A Sửu, cái tên quỹ lười này, còn không mau đứng dậy làm việc! Lát nữa đại chương quỹ đến mà thấy người vẫn còn chưa có làm việc, thế nào cũng nhéo đứt tai người không chừng.”

A Sửu cũng đã thức dậy, nghe thấy Lý lão đầu mắng mình như vậy, từ trong ổ rạ chui ra, không phục càu nhàu: “Lý lão đầu, lão đừng có xem thường ta. Từ hôm nay trở đi, ta không làm việc trong khách sạn nữa, không để cho các người lời nặng lời nhẹ nữa.

Ta muốn bước chân vào giang hồ, gia nhập Thiên Ứng Môn. Sau này ta học thành võ nghệ, trở thành một đại hào khách giang hồ, đừng nói đến lão mà ngay cả đại chương quỹ nhìn thấy ta cũng phải kêu một tiếng ‘Sửu gia’! Xem xem hãn còn dám đánh ta, còn dám nhéo lỗ tai ta nữa không!”

“Giời ơi, đến gà còn chưa từng giết lại học theo người ta lưu lạc giang hồ nữa chứ, người có mấy cái đầu để người ta chém hay sao? Có bản lĩnh người nói những lời này trước mặt đại chương quỹ, xem hãn có tát chết người không. Trương đồ phu đang giết heo đấy, người thử đi giúp hãn giết một con được không? Chỉ cần người dám giết, không cần đợi đến sau này, ngay bây giờ ta gọi người hai tiếng ‘Sửu gia’!”

Lão phụ bếp lắc đầu buồn cười. Đối với những lời nói của A Sửu, lão căn bản không tin, chỉ nghĩ rằng A Sửu bị những người kể chuyện về giang hồ trên phố làm u mê đầu óc. Lão ôm bó củi đi ra ngoài, đến phòng bếp của hậu viện thổi lửa nấu cơm.

“Hừ!” A Sửu nghĩ đến vẻ mặt hung thần ác sát của đại chương quỹ, ngay lập tức có chút không yên, cũng không dám khoe khoang nữa.

Tô Trần không hề bị những lời này của Lý lão đầu đả kích, thấy trời đã sáng liền muốn tới Được Vương Bang sớm một chút, vội vàng đẩy cửa đi ra khỏi phòng củi.

Mái hiên ngoài phòng cũng như nền của hậu viện khách sạn Thiên Ưng được phủ một lớp tuyết trắng mỏng tang.

Đêm qua gió lạnh thổi rất mạnh, không biết khi nào có một trận tuyết lớn rơi xuống, khiến cho trời đất bỗng sáng bừng lên. Trên mái hiên đều là một màu trắng xóa. Cảnh vật như được phủ lên một lớp màn trắng bạch, trông hết sức mỹ lệ.

Đáng tiếc, trước một hậu viện được tuyết bao phủ đã sớm bị Trương đồ phu, đám đầu bếp, tạp dịch cùng với mấy con heo dê gà vịt dẫm đạp thành lầy lội lộn xộn.

Tô Trần trên thân chỉ có độc một tấm áo gai mỏng manh, dưới chân xỏ đôi giày cỏ rách nát, lộ cả ngón chân ra ngoài. Gió lạnh buổi sớm vừa thổi qua, tấm thân gầy của y lập tức run bần bật.

Y đi ra ngoài. A Sửu theo sau, giữa cơn gió lạnh cũng hắt hơi một cái. Cái lạnh khiến cho tay chân nó co ro lại.

Trong đại viện, Trương đồ phu cùng đứa con béo ú của gã là Trương Thiết Ngưu, còn có vài người giúp việc thành niên cùng rượt theo một con heo mập đang chạy loạn khắp nơi, bắt được nó bèn treo ngược lên trên giá gỗ.

Ba bốn tên hán tử giúp việc thành niên phải tốn không ít sức lực mới trói được con heo mập lên trên giá.

Con heo mập kia dường như biết được mình sắp phải chết nên bốn chân ra sức giãy dụa, kêu thét thảm thiết.

Trương đồ phu không dám chậm trễ, giơ tay chém xuống, dao mổ một đường chuẩn xác vào cổ họng của con heo mập. Heo mập giãy dụa thảm thiết, theo sau tiếng “xì xì” là máu lợn đỏ tươi vương vãi khắp nơi, trên mặt tuyết càng trở nên chói mắt.

Tô Trần bị tiếng giết lợn thảm thiết ấy làm cho giật mình, không dám nhìn tới, trong lòng vừa kinh vừa hãi, lông mày giật giật liên hồi.

Lý lão đầu quả nói không sai, y và A Sửu ngay cả con gà còn chưa từng giết qua, cầm dao đi giết một con heo cũng khiến tay chân run rẩy mềm nhũn cả, nói chi đến chuyện lưu lạc giang hồ.

Lưu lạc trên chốn giang hồ, giết người so với giết con heo ngu ngốc này không biết là khó khăn hơn bao nhiêu lần.

Môi Tô Trần tái nhợt.

Thế nhưng, y đã không có nhà để về, không còn đường để lui, trên người lại có quái bệnh, cần phải có nhân sâm để kéo dài mạng sống. Chỉ có gia nhập Dược Vương Bang mới là con đường tốt nhất dành cho y.

Hoặc là ở trên giang hồ trở thành một kẻ xuất chúng, tiền đồ xán lạn, tương lai sống trong cảnh vinh hoa phú quý.

Hoặc là chết ở nơi đầu đường xó chợ, không ai nhặt xác, chết một cách im hơi lặng tiếng, so với con heo mập kia còn thê lương hơn.

Tô Trần nhìn thoáng qua A Sửu, trong mắt có ý hỏi, nó có hồi hận không, có muốn tiếp tục ở lại làm việc trong khách sạn không?

A Sửu lập tức vỗ vỗ bộ ngực gầy yếu của mình, trên mặt vô cùng kiên định nói: “Trần ca không cần nhiều lời! Đệ đây đã quyết định gia nhập Thiên Ưng Môn rồi, sẽ trở thành một đại anh hùng chốn giang hồ, ai khuyên đệ cũng vô ích.”



Nếu như là hai ngày trước, nó cũng chỉ mong được yên ổn làm một chân tạp dịch ở khách sạn này, không hề có ý nghĩ bước chân vào giang hồ. Cái thế giới đó cách một đũa làm thuê làm mướn như nó quá xa.

Nhưng đêm qua trong lúc cùng Tô Trần hàn huyên, lòng nó sớm đã bị lay động, dấy lên một ngọn lửa khí thế bất diệt.

Thâm tâm đã nung nấu khát vọng có một ngày trở thành người bề trên, nắm giữ trong tay vinh hoa phú quý, lòng nó xúc động đến khó có thể áp chế được. Nó sao có thể tiếp tục ở lại cái khách sạn này, nơi mà nó không tìm thấy được tiền đồ?

Tô Trần dùng sức gật đầu, đang muốn cùng A Sửu rời khỏi hậu viện. Bỗng nhiên y thấy ở ngoài cửa lớn hậu viện xuất hiện bóng dáng của Vương đại chương quỹ.

Tô Trần giật bản người.

Wương đại chương quỹ này không phải là dạng hung ác bình thường, mà là kiểu người xét nét, lòng không dung nổi dù chỉ một lỗi lầm nhỏ của người khác. Y sợ liên lụy đến A Sửu, bèn vội vàng trở lại trốn trong phòng củi, tránh cho A Sửu vì mình mà bị đại chương quỹ mắng nhiếc.

A Sửu cũng đại biến sắc mặt, hoảng hốt lo sợ.

Tuy rằng nó đã quyết tâm ra đi, nhưng đại chương quỹ vẫn còn ở đây. Nó sao dám làm phật ý tên chương quỹ quyền uy ấy?!

A Sửu vội vàng chạy đến chộp lấy một con gà mái đang kêu "cục cục", làm bộ đang giúp đầu bếp bắt gà để giết, vờ như mình không hề nhàn hạ.

Ngày thường, Vương đại chương quỹ đối với đám người làm thuê mướn hết sức hà khắc, không đánh cũng chửi, trong khách sạn Thiên Ưng

không ai dám chống đối hẳn.

Vương đại chương quý ưỡn cái bụng phệ, uy phong tám hướng, bước thong thả vào hậu viện. Hôm nay hẳn mang theo một tên nhóc cầm y hoa phục tầm mười ba tuổi.

Vương đại chương quý không hề chú ý đến A Sửu, cũng không định mắng chửi đầu bếp lẫn mấy người làm thuê mướn kia, thái độ khác hẳn với ngày thường. Hẳn nhìn về phía bọn họ, nói: “Bọn tạp dịch các người, hôm nay Thiên Ứng Môn chiêu học đồ. Đại chương quý ta muốn dẫn con trai đi ứng tuyển nội môn đệ tử, các người đều phải làm tốt mọi chuyện trong khách sạn. Nếu như con ta có thể thông qua khảo hạch tiến vào nội môn, khi ta quay về sẽ thưởng cho các người nửa cân bột gạo, hai lạng thịt heo để ăn mừng một trận!”

Trương đồ phu, mấy người đầu bếp, cùng với đám đông những người giúp việc trong hậu viện vội ngừng các công việc lại, đều lộ ra vẻ mặt kích động, lớn tiếng chúc mừng.

“Đa tạ đại chương quý ban thưởng!”

“Đại chương quý nhân từ độ lượng như vậy, lần này tiểu chương quý nhất định có thể thông qua khảo hạch nội môn của Thiên Ứng Môn!”

Người người trong khách sạn đều biết, Vương đại chương quý chính là ngoại môn đệ tử của Thiên Ứng Môn. Hẳn tốn mấy chục năm vất vả khổ cực mới leo lên được vị trí đại chương quý của khách sạn Thiên Ứng, chương quản cái khách sạn tiền vào như nước này của môn phái.

Nhưng nỗi tiếc cả đời của Vương đại chương quý chính là thời trẻ không thể trở thành nội môn đệ tử của Thiên Ứng Môn. Nếu không, tiền đồ của hẳn đã xán lạn, hẳn có thể hô phong hoán vũ trên giang hồ mà không phải làm chương quý trong cái khách sạn này, hầu hạ những hào khách giang hồ kia ăn uống.

Cho nên đối với đứa con trai bảo bối ấy, hắn luôn luôn gửi gắm kì vọng, dốc lòng bồi tài, muốn con trai của mình thông qua khảo hạch nội môn Thiên Ưng Môn, trở thành nhân vật hàng đầu giang hồ.

Mấy năm qua, mặc dù tiểu chưởng quỹ liên tiếp không thể thông qua khảo hạch nội môn của Thiên Ưng Môn, nhưng cho đến nay cha con hắn vẫn chưa bao giờ từ bỏ.

Sau khi dọn dò xong đám người làm thuê trong hậu viện, Vương đại chưởng quỹ chấp hai tay sau lưng, mang con trai rời khỏi khách sạn, đi tới Thiên Ưng Môn báo tin.

Đứa con mập Trương Thiết Ngư của Trương đồ phu ngẩng đầu trông ngóng cha mình, đột nhiên nhả ra một câu, lập tức phá tan cái bầu không khí vừa nãy còn vui vẻ: “Cha, con cũng muốn đi Thiên Ưng Môn làm học đồ...!”

Lỗ tai của Vương đại chưởng quỹ rất thính, nghe được lời này nhất thời sa sầm nét mặt, bước chân cũng chậm lại.

Hắn vừa mới nói muốn đưa con trai đi Thiên Ưng Môn tham gia khảo hạch, con trai của Trương đồ phu lại nói cũng muốn đi là có ý gì? Muốn làm hắn mất mặt sao?

Bầu không khí trong đại viện chớp mắt trở nên nặng nề vô cùng.

Toàn bộ đầu bếp cũng như đám tạp dịch đều thấy sợ hãi, câm như hến.

Trương đồ phu biến sắc, vội vàng tát đứa con mập Trương Thiết Ngư của mình văng ra ngoài, ngã một cái thất điên bát đảo. Gã tức giận mắng: “Cái tên ngu xuẩn này, sao không soi mặt vào nước tiểu để xem bản thân mình thế nào, Thiên Ưng Môn là nơi người có thể đi sao? Đây chính là tổ tiên mười tám đời phù hộ mới có thể có được phúc khí lớn như vậy.”

Nói xong, gã mặc kệ đứa con mập đang khóc oa oa vì bị đánh của mình, vội vã chạy về phía đại chưởng quỹ lấy lòng: “Đại chưởng quỹ, đứa trẻ ngu ngốc nhà ta không hiểu chuyện, nói xằng nói bậy. Đúng rồi, hôm nay mẹ đứa nhỏ muốn về thăm nhà mẹ đẻ ở thôn Chu một chuyến, ta muốn xin đại chưởng quỹ nghỉ một ngày để đưa hai mẹ con về quê.”

“Được, cho người nghỉ một ngày! Rõng sinh rõng, phượng sinh phượng. Trương đồ tử, đứa con này của người từ nhỏ đã có số mệnh trở thành một tên giết heo, đừng mơ mộng viễn vông khiến cho người ta chê cười!”

Vương đại chưởng quỹ liếc qua Trương đồ phu một cái, khinh thường “hừ” một tiếng, lúc này mới thỏa mãn đem con trai rời đi.

Chờ đến lúc Vương đại chưởng quỹ đi xa rồi, toàn bộ đầu bếp cùng đám tạp dịch trong hậu viện mới thở phào nhẹ nhõm, cũng không dám nhiều lời bàn tán chuyện vừa rồi, từng người từng người bắt đầu công việc của mình. Trong viện bắt đầu vang lên tiếng giết heo giết dê, rất nhanh lại khôi phục tình cảnh hỗn loạn trước đó...

Tô Trần và A Sứ thấy Vương đại chưởng quỹ đã đi xa, lúc này mới vội vàng từ cửa sau chạy ra khỏi hậu viện khách sạn Thiên Ưng, ra đến đường lớn của huyện thành náo nhiệt phần hoa.

Tô Trần muốn đi Dực Vương Bang ở ngoại thành, mà A Sứ muốn đi Thiên Ưng Môn ở nội thành. Hai người không đi chung một đường.

“Trần ca này, để đệ tiễn ca ca đến Dực Vương Sơn Trang ở ngoại thành.”

“Không cần phiền phức như thế, đệ còn phải đi Thiên Ưng Môn, đừng có bỏ lỡ thời gian mà hỏng đại sự. Ta tự mình đi đến Dực Vương Sơn Trang là được rồi. À mà, Dực Vương Bang đi bên nào?”

“Thôi được. Đường đi Dục Vương Bang cũng dễ. Ra khỏi cửa Nam của thành, cứ đi dọc theo quan đạo một mạch chừng năm dặm sẽ thấy một ngọn núi, chỗ đó vô cùng dễ thấy, chính là Phượng Hoàng Sơn.

Núi này sau khi bị Dục Vương Bang chiếm được gọi là Dục Vương Sơn. Dục Vương Bang ở trên núi xây dựng một sơn trang vô cùng khí thế, hết sức uy phong, đi chừng vài dặm là thấy được. Đúng rồi, trên người Trần ca không có tiền. Đệ đây còn vài chục đồng, ca ca cầm lấy, có lẽ sẽ có lúc cần dùng.”

A Sừ móc ra hơn chục đồng muốn đưa cho Tô Trần.

“Đệ cứ giữ lại đi, trong thành chi tiêu đắt đỏ...” Tô Trần vội vàng đẩy ra không chịu nhận, trong lòng cảm động.

A Sừ làm việc trong khách sạn một ngày cũng chỉ kiếm được ba đồng, mấy chục đồng này ít nhất cũng phải một tháng mới góp được. Tiền này y không thể nhận.

“Chúng ta là anh em tốt cả đời này, ca ca còn khách sáo cái gì! Sau này khi ta trở thành hào khách giang hồ, kiếm được nhiều tiền rồi thì tùy ý xài một lượng bạc, mười mấy đồng tiền có tính là cái gì!” A Sừ nóng ruột.

Tô Trần từ chối không xong, cuối cùng không lay chuyển được A Sừ, đành cầm của nó một đồng tiền: “Một đồng là được, đủ để ta mua vài cái màn thầu lót bụng dọc đường! A Sừ, chúng ta cáo biệt từ đây! Bất kể thế nào cũng phải tiến thẳng về phía trước, trở thành một hào khách giang hồ. Sau này gặp lại trên giang hồ!”

“Được, ngày sau chúng ta gặp lại trên giang hồ, cùng nhau uống rượu chén thịt !”

A Sừ phát phát tay, lệ nóng doanh tròn.

Hai thiếu niên lòng mang hoài bão trở thành hiệp khách giang hồ, ở nơi đầu đường náo nhiệt này của huyện thành Cô Tô nói lời từ biệt.

Trong cơn gió lạnh gào thét, mỗi đứa chạy đi một phương trời, về nơi có tương lai của chính mình đang vẫy gọi...

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Ti

www.dtv-ebook.com

## Chương 7: Thiết Tỏa Hàn Kiều

Tô Trần cầm đồng tiền kia đi đến gần cửa thành phía Nam.

Y vốn không định xài đồng tiền ấy, chỉ muốn giữ lấy làm kỷ niệm. Nhưng khi đi ngang một quầy hàng bán đồ ăn sáng ở gần cửa thành, y lại nghĩ, nhớ lúc tham gia khảo hạch chiêu mộ đệ tử của Dược Vương Bang, bụng mình mà đói thì không còn chút sức lực nào cả, như thế cũng chẳng ổn.

Tô Trần suy nghĩ một lúc rồi nhặt lấy một hòn đá sắc nhọn ven đường, dùng nó khắc lên trên đồng tiền một chữ “Sửu” xiêu vẹo. Chữ “Sửu” ấy là A Sửu dạy cho y. Tuy rằng những đứa trẻ bình thường trong huyện thành đều không biết chữ, nhưng vẫn có không ít người biết viết tên của mình. Hơn nữa chữ “Sửu” này rất dễ viết, A Sửu dạy Tô Trần một lần, y liền nhớ kỹ.

Tô Trần cầm đồng tiền kia đi về phía sạp bán đồ ăn sáng mua ba cái màn thầu thô lương(\*) lớn. Y không nỡ ăn ngay, bèn cho vào trong ngực giữ ấm, chờ đến lúc thật sự đói bụng mới lấy ra ăn.

(\*) “màn thầu thô lương”: Xin xem lại chú thích cuối chương 3

oooOoOoOooo

Tô Trần ra khỏi cổng phía Nam của huyện thành Cô Tô, men theo quan đạo chạy đi.

Trên quan đạo khá tấp nập, có hào khách giang hồ cười trên lưng những con tuấn mã, có các loại xe ngựa xa hoa của những gia đình giàu có, xe bò của những hộ nông dân, lại còn có những tiểu phu gánh củi... Đoàn người nối liền không dứt.

Tô Trần bước trên đường mà lòng nôn nóng. Đi được khoảng ba bốn dặm, y phóng tầm mắt ra xa thì trông thấy một ngọn núi lớn, dưới chân núi có sông suối cùng với hồ nước lớn bao quanh một sơn trang.

Giữa lưng chừng núi có một dãy tường bằng gạch xanh kéo dài, cách tuyệt sơn trang ấy với thế ngoại. Trên núi là trùng trùng điệp điệp lầu các, đình viện khảm ngói xám gạch xanh. Khối kiến trúc đồ sộ, điệp trùng ấy chiếm hết non nửa ngọn núi.

Đây chắc là Dục Vương Sơn Trang mà A Sưu đã nói.

Tô Trần không khỏi thán phục. Dục Vương Sơn Trang quả nhiên bề thế, diện tích này ước đã gần bằng một nửa thôn Chu, không hổ là một trong năm bang phái giang hồ lớn của Ngô Quận.

Nhà cửa của những địa chủ ở thôn Chu so với tòa sơn trang này như cát giữa sa mạc, à không, còn không bằng. Vào được bang phái lớn như thế này, khẳng định sẽ rất có tiền đồ.

Tô Trần mơ hồ cảm nhận được, gần sơn trang, hình như có hàng trăm người đang vây quanh. Tiếng huyên náo từ dưới chân núi truyền đến.

Lẽ nào đều là những người đến tham dự kỳ khảo hạch, mong muốn đầu nhập vào Dục Vương Bang làm đệ tử? Nhiều người đến là thế, mà cũng không rõ Dục Vương Bang lần này muốn chiêu mộ bao nhiêu đệ tử.

Trong lòng nôn nóng, y vội vàng tăng tốc chạy đi.

oooOoOoOooo



Không lâu sau khi Tô Trần và A Sửu rời khỏi hậu viện của khách sạn Thiên Ưng, lại có một chiếc xe lửa chạy ra từ trong hậu viện, phi gấp về hướng thành Nam.

“Giá, giá...!” Chiếc xe lửa phóng như bay trên quan đạo ngoài thành Nam.

Người đang điều khiển chiếc xe lửa rõ ràng là Trương đồ phu, mà người ngồi ở phía sau xe chính là đứa con trai mập mạp của gã – Trương Thiết Ngưu.

Ngay sau khi giết xong con heo, Trương đồ phu liền xin phép Vương đại chương quỹ nghỉ một ngày, nói là muốn đưa vợ con về thăm nhà mẹ đẻ ở thôn Chu.

“Cha, sao chúng ta lại ra khỏi thành, không phải là đi Thiên Ưng Môn sao?”

Hai tay Trương Thiết Ngưu đang cầm một cái bánh bao thịt lớn nóng hừng hực, nó há to miệng gặm một miếng khiến mồm dính đầy dầu mỡ. Ra khỏi thành rồi, nó mới phát hiện có điều gì không đúng, bất giác sửng sò, không sao hiểu nổi.

“Người bị ngốc à?! Con trai của Vương đại chương quỹ chắc chắn có thể tiến vào trong Thiên Ưng Môn, ít nhất cũng là ngoại môn đệ tử. Con của hã nếu thấy người cũng gia nhập Thiên Ưng Môn, còn không ức hiếp người tới chết hay sao? Người ở trong Thiên Ưng Môn còn có tiền đồ hay sao? Ngô Quận có đến mấy bang phái lớn, ta cũng không phải chỉ gia nhập được mỗi Thiên Ưng Môn.”

“Cũng đúng, vẫn là cha nghĩ chu toàn nhất.”

“Cha sớm đã biết, Dực Vương Bang không hề kém cạnh so với Thiên Ưng Môn: trong huyện thành có dực đường, ngoại thành lại có sơn

trang và ruộng đất... Có thua sút Thiên Ứng Môn chỗ nào đâu?

Nếu như người có thể tiến vào làm ngoại môn đệ tử của Dược Vương Bang, chịu đựng hơn chục năm, nói không chừng có thể trở thành đại chưởng quỹ của một dược đường, dưới tay cai quản mấy chục người. Không như cha, làm một kẻ giết lợn thấp kém, bị người ta chỉ vào mặt hét lên hét xuống. Lão tử tuy chỉ là một tên giết lợn, nhưng con trai của lão tử cũng có thể trở thành người bề trên vậy!”

Trương đồ phu nghĩ đến chuyện tên Vương đại chưởng quỹ kia đối với mình luôn mặt nặng mày nhẹ, hét lên hét xuống thì cảm thấy tức giận, hung hăng nhổ một bãi nước bọt mà thóa mạ.

Nhớ đến năm đó Vương đại chưởng quỹ cũng chỉ là một tiểu nhị nhỏ nhỏ của khách sạn Thiên Ứng mà thôi, so sánh sao được với một Trương đồ phu như gã, có gì mà đắc ý cơ chứ?!

Vương đại chưởng quỹ có được địa vị như hiện tại, hoàn toàn là nhờ sau này hắn trở thành ngoại môn đệ tử của Thiên Ứng Môn, từ đó lần lần phát triển; nếu không, cũng chỉ có thể cả đời làm một tên tiểu nhị.

Trương đồ phu cũng muốn con mình trở thành đệ tử một bang phái lớn của Ngô Quận, trở thành người bề trên, sau này nở mặt nở mày.

“A, cha, người kia là... là... là tiểu ngư dân đến từ thôn quê đúng không? Tiểu tử này sao cũng tới thành Nam nhi?” Trương Thiết Ngư ăn xong nhân thịt heo của chiếc bánh bao, đột nhiên thấy phía trước có một thiếu niên mặc áo gai đi giày cỏ liền hốt hoảng la lên.

Trương Thiết Ngư là người huyện thành, ngày thường ở trong khách sạn thường xuyên bắt nạt A Sửu, đồng thời cũng xem thường tiểu ngư dân đến từ thôn Chu như Tô Trần.

Trương đồ phu cũng nhìn thấy Tô Trần, đành thả dây cương chậm lại, đuổi kịp cái thân hình nhỏ gầy kia.

Tô Trần nghe thấy tiếng xe lừa liền vội vàng né sang một bên. Vừa quay đầu nhìn lại liền trông thấy Trương đồ phu cùng với đứa con mập mạp của gã, y cũng không khỏi ngạc nhiên.

Thực ra, y với Trương đồ phu vốn đã quen biết từ trước, bởi vợ của Trương đồ phu là người thôn Chu, đều là đồng hương nên ở thôn Chu thường xuyên gặp mặt.

“Trương thúc, thúc không phải là về thôn Chu thăm viếng sao? Sao lại đi đến chỗ này?” Tô Trần cảm thấy khó hiểu. Trông sắc mặt xấu hổ của Trương đồ phu, lại thấy cha con gã cứ chốc chốc nhìn về hướng Dực Vương Sơn Trang cách đó không xa, y liền hiểu ra. Ngoài miệng Trương đồ phu nói với Vương đại chương quỹ là phải về thăm nhà, thực ra là muốn mang con mình gia nhập Dực Vương Bang.

Xem ra, dân thường trong huyện thành Cô Tô cũng muốn gia nhập các bang phái giang hồ, có ý tưởng như vậy tuyệt đối không chỉ có một mình y.

“Ai dô, Trần tiểu ca đó à! Ha ha, thật là trùng hợp! Hôm nay thời tiết không tồi, ta đang định trở về thôn Chu một chuyến, nhưng mà nghe lão Lý nói Dực Vương Bang đang tuyển người nên ta thuận đường đến xem náo nhiệt, ha ha! Trần tiểu ca này, người cũng muốn đến Dực Vương Bang làm học đồ sao, thật là khéo nha!”

Trương đồ phu cười ha ha che giấu vẻ gượng gạo.

Ban đầu gã cũng không muốn để ý đến Tô Trần nhiều như vậy. Nhưng nghĩ đến con trai gã và cậu tiểu ngư dân này nhờ may mắn vào Dực Vương

Bang, trở thành sư huynh đệ đồng môn, có lẽ có thể chăm sóc lẫn nhau một ít, nên gã tán gẫu nhiều hơn hai ba câu.

Đoạn đường còn lại cũng không còn xa, Tô Trần, Trương đồ phụ và thằng bé mập nói chuyện phiếm với nhau nên rất nhanh đã đi đến phía bên ngoài Dược Vương Sơn Trang.

oooOoOoOooo

Bên ngoài Dược Vương Sơn Trang có một dòng sông chảy bọc quanh núi, phía trên chỉ có độc một cây cầu xích sắt lạnh giá dài hơn hai mươi trượng để đi qua.

Mực nước của con sông dưới cầu cũng không sâu lắm, nhưng lại hết sức lạnh, lạnh đến thấu xương.

Bên trên chiếc cầu treo này vốn dĩ có hơn trăm tấm ván gỗ, bình thường không có gì lạ, rất dễ dàng đi qua. Nhưng hiện tại những tấm ván gỗ đó đều bị tháo ra, chỉ còn lại mấy sợi dây xích trơn bóng nối liền hai bờ, khiến cho cầu sắt đột nhiên trở nên nguy hiểm. Xích sắt trong đêm bị đóng băng trở nên trơn tuột.

Đây chính là lá chắn tự nhiên của Dược Vương Sơn Trang.

Trên chiếc cầu xích sắt lạnh giá, chỉ cần một người cũng đủ bảo vệ cho sơn môn.

Bốn gã thanh y đao khách của Dược Vương Bang đang trông chừng ở lối vào cầu treo, tay khoanh trước ngực, kiêu ngạo nhìn đám đông tụ tập bên ngoài sơn trang.

Dược Vương Bang là một trong những thế lực mạnh nhất tính trên toàn phạm vi mười ba huyện Ngô Quận, đương nhiên những bang phái và

thể lực nhỏ không sao bì được. Mà ngay cả những tên đao khách trông cửa sơn trang này, vô hình trung cũng cao hơn người thường một bậc.

Ngày thường, những tên nha dịch kiêu ngạo hống hách trong huyện thành khi đứng trước mấy tên đao khách trông cửa này cũng phải cung kính gọi một tiếng “gia”, không dám bày ra vẻ phách lối của quan sai.

Những kẻ tầm thường trên giang hồ, các bang nhỏ phái nhỏ càng không dám ở trước mặt các đệ tử của Dược Vương Bang giương oai.

Số người muốn đầu nhập Dược Vương Bang hàng năm nhiều như “cá diếc vượt sông”(\*).

(\*) “Cá diếc vượt sông”: thành ngữ, chỉ một sự vật hoặc hiện tượng nào đó bỗng xuất hiện và lưu hành với số lượng lớn (Nguồn tham khảo: baike.baidu.com)

Nhưng những hạng người bất tài, hữu danh vô thực đều bị cự tuyệt ngay tại cửa, không phải ai muốn gia nhập cũng có thể gia nhập. Tu luyện võ kỹ, phải còn trẻ, hơn nữa cần có tư chất thiên phú nhất định.

Dược Vương Bang có quy tắc thu nhận đồ đệ rất nghiêm khắc, chỉ đúng vào dịp tháng Chạp hàng năm mới tuyển nhận thêm những thiếu niên có độ tuổi từ tám, chín đến mười ba tuổi; sau đó tỉ mỉ bồi dưỡng chúng trở thành những đệ tử đặc lực của bang phái.

Bên cạnh cây cầu treo này có một đám người đang tụ tập. Người giàu và dân thường ở xung quanh thị trấn có, tá điền nông dân đang vác cuốc cũng có, lại thêm mấy tên tú tài nghèo kiệt hủ lậu đang phe phẩy quạt, thậm chí còn có vài tên nha dịch đang hết sức nóng ruột. Tất cả đều muốn con của mình có thể gia nhập Dược Vương Bang nhưng lại bị cây cầu xích sắt lạnh giá này ngăn cản không qua được, ở bên cạnh cầu thấp thỏm không yên, lòng như có lửa thiêu đốt.

Tô Trần vội vàng chen vào trong đám người, muốn xem xem mọi người đang bàn tán chuyện gì.

Thấy có lục tục vài người nữa đến tham gia khảo hạch nhưng không biết làm sao mới có thể thông qua, một gã đao khách trẻ tuổi bèn hướng về phía đám đông nói lớn:

“Các vị hương thân phụ lão, cây cầu treo này vốn là bài khảo hạch để Dực Vương Bang thu nhận ngoại môn đệ tử. Muốn trở thành ngoại môn đệ tử của Dực Vương Bang thì nhất định phải tay không bò qua cây cầu xích lạnh giá này, như vậy mới có thể gia nhập vào bang!

Người lớn không được phép qua cầu, chỉ có những tiểu hài tử dưới mười ba tuổi mới được bò qua cây cầu xích này. Chỉ cần bò qua được là trở thành ngoại môn đệ tử của bốn bang.”

Đám người tụ tập vừa nghe xong liền trở nên kích động, bắt đầu nhốn nháo ồn ào. Họ đều mong mỗi con mình có thể vượt qua cây cầu treo này.

Nhưng qua cầu sắt lại chẳng phải là chuyện dễ dàng, đâu phải muốn qua là qua được.

Mấy sợi xích sắt này vừa trơn vừa lạnh, lại không có điểm bám, hơn nữa dài đến hơn hai mươi trượng; muốn leo qua phải hao tổn rất nhiều sức lực.

Điều này có nghĩa là, những đứa trẻ tuổi còn quá nhỏ, thể lực lại yếu ớt, chắc chắn không thể nào qua được. Mà tuổi tối đa chỉ là mười ba, cho nên những đứa trẻ lớn tuổi hơn định mức, có thể lực tốt đã bị loại ngay từ đầu.

“Vị gia này, trời vừa lạnh vừa giá như thế, xích sắt cũng đóng băng cả rồi, căn bản là không thể đặt chân lên được. Những tiểu hài tử hơn chục tuổi không có bao nhiêu sức lực, làm sao có thể nắm được, không cần thận

bị trượt chân ngã xuống sông, cho dù không bị chết lạnh thì cũng bị bệnh một trận. Chuyện này thực sự quá nguy hiểm, không còn bài khảo hạch nào khác để gia nhập bang nữa sao?”

Trương đồ phu lo lắng con trai mình bị ngã xuống sông, vội vàng chen về phía trước, cúi đầu trước gã đao khách trẻ tuổi kia, lấy lòng hỏi.

“Đúng vậy, ngay cả người lớn cũng không dám đi lên trên dây xích sắt lạnh giá này huống chi là trẻ nhỏ.” Đám người tụ tập bắt đầu kích động hét lên.

“Hừ! Nếu như một chút dũng khí mạo hiểm này cũng không có, nói gì đến chuyện gia nhập Dục Vương Bang? Đệ tử Dục Vương Bang ta bước chân vào giang hồ, đầu treo trên đai lưng, so với chuyện đi trên cây cầu xích sắt lạnh giá này nguy hiểm hơn gấp trăm lần. Sợ chết thì bất tất phải đến Dục Vương Bang ta. Hơn nữa, nếu như rơi xuống sông, ở dưới cầu sẽ có ngư dân cứu vớt, nhiều lắm chỉ lạnh một trận, chắc chắn không chết được.”

Đao khách trẻ tuổi nhìn đám người xung quanh, khoanh hai tay trước ngực, khinh thường cười khẩy: “Được rồi, các người đừng có xúm ở chỗ này làm tốn thời gian nữa. Tháng chạp năm nay bốn bang thu nhận đệ tử mới chỉ trong ba ngày. Hôm nay đã là ngày cuối cùng, trước chạng vạng tối không vào được sơn trang thì năm sau quay lại. Không dám đi lên cầu thì trở về nhà đi, đừng có tụm năm tụm ba ở chỗ này ồn ào nữa.”

Lúc này Tô Trần mới hiểu, muốn trở thành ngoại môn đệ tử của Dục Vương Bang thì nhất định phải đi qua cây cầu xích sắt lạnh giá kia, nếu không ngay cả sơn môn cũng không thể vào được.

Hơn nữa, thời gian cũng không còn nhiều. Hôm nay đã là ngày cuối cùng rồi.

Mấy sợi xích sắt này còn thô cứng hơn cánh tay người, chênh vênh lại nhẵn bóng, hơn nữa đương đóng băng nên vừa giá lạnh vừa trơn trượt. Chỉ có thể dùng cả tay chân mới có thể leo lên được.

Tô Trần nhìn cây cầu treo bị đóng băng ấy, trong lòng khiếp sợ đến rùng mình, nào dám mạo hiểm đi lên. Y muốn nhìn xem những đứa trẻ khác đi qua bằng cách nào để học hỏi thêm chút kinh nghiệm.

Trong đám người tụ tập có rất nhiều người lớn trẻ nhỏ đã đến đây từ rất sớm, lại bị chặn ở chỗ này không thể tiến vào Dục Vương sơn trang, hiển nhiên có chút lo lắng.

Có thể trở thành đệ tử Dục Vương Bang, được người người trong huyện thành ngưỡng mộ, hay là bị đào thải, lại trở về làm một người dân bé nhỏ bình thường: Vận mệnh nửa đời sau của phần đông thiếu niên nơi đây chính ở thời khắc này – bò qua nổi cây cầu treo này hay không.

“Thiệt Ngưu, bò qua đi con! Chốc nữa về nhà cha sẽ nấu cho con một cái chân giò thật to!” Trương đồ phu cản rằng, quay đầu lại hối thúc đứa con mập nhà mình bò qua dây xích sắt kia.

“Được cha!” Trương Thiệt Ngưu nghe thấy có thể ăn một cái chân giò thật to liền chảy nước miếng, phấn khởi ra sức gật đầu.

Rất nhanh, dưới sự cổ vũ của phần đông các vị phụ huynh, có hơn chục đứa trẻ khoảng tám, chín tuổi đến mười một, mười hai tuổi bước ra. Bọn chúng mang theo một chút sợ sệt, bắt đầu lấy hết dũng khí leo lên trên cây cầu xích sắt kia.

Có một đứa trẻ khoảng chín tuổi bò đến nửa đường, dường như tay bị đông cứng, thoáng chốc đã không bám chắc được vào cây xích sắt lạnh giá kia, đột nhiên hét lên một tiếng kinh hãi rồi rơi xuống lòng sông cách cây cầu xích mấy trượng.



“Trời ơi, cẩn thận!”

“Không xong rồi! Ngã rồi, mau cứu nó!”

Đám đông bách tính đang vây xem ở xung quanh kinh hãi hô lên.

Bốn gã đao khách trẻ thấy thế đều nhàn nhạt lắc đầu, cũng không màng quan tâm đến.

Cây cầu xích sắt lạnh giá của Dược Vương Sơn Trang, sao có thể muốn qua là qua được. Nhất định phải mạnh mẽ linh hoạt, tay chân thân thể phải đủ khí lực, ý chí phải kiên cường, chịu được nỗi khổ lạnh giá; như vậy mới có chút cơ hội vượt qua bài khảo hạch.

Nếu không đáp ứng nổi những điều kiện này thì chỉ còn nước rút xuống sông, chịu một trận lạnh giá uổng công vô ích, căn bản không thể trở thành ngoại môn đệ tử của Dược Vương Bang được.

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Ti

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Chương 8: Thiếu Niên Bang Phái

Nơi lòng sông bên dưới cầu xích sắt, từ sớm đã có vài người ngư dân chống bè trú chờ sẵn. Thấy đứa trẻ rơi xuống, bọn họ không để nó vùng vẫy lâu trong dòng nước lạnh, ngay tức khắc vớt lên đưa vào bờ, hoàn trả cho cha mẹ nó.

Cặp cha mẹ vội thay ngay y phục thấm nước trên người con mình. Chú bác trong nhà cũng nhóm sẵn một đống lửa bên cạnh cầu sắt để sưởi ấm, xua đi cái rét cho đứa bé, không để nó vì nhiễm lạnh mà sinh bệnh.

Lục tục lại thêm mười mấy đứa trẻ nữa lấy hết dũng khí bò lên cầu. Nhưng đáng tiếc, hơn phân nửa trong số chúng, nếu không ngã khỏi cầu rớt thẳng xuống dòng nước lạnh, thì cũng sợ đến khóc mếu máo, khiếp hãi không dám lên cầu nữa.

Có đứa xui xẻo rơi xuống nước, đương nhiên cũng có đứa gặp vận may.

Có hai trong số những đứa trẻ tham gia thử thách hôm đã hơi lớn tuổi, ánh chừng khoảng mười hai, mười ba, lớn gan lớn mật, mà sức lực cũng đủ đầy. Hai đứa chúng nó cắn răng chịu đựng cái rét, vận hết sức bình sinh leo qua được cầu sắt.

Đặc biệt là thằng bé Trương Thiết Ngư con trai của Trương đồ phu, bình nhật thường ăn nhiều lòng heo, lắm chất mỡ nên thân thể tròn trịa, cánh tay thô to hữu lực. Nó gầm một tiếng, dụng cả tay chân leo lên cầu xích sắt, thoăn thoắt một hơi đã leo được qua cầu. Bách tính bên bờ trông thấy đều hò reo nhiệt liệt.

Tô Trần xem đến cảnh ấy, kinh ngạc ngớ cả người ra. Trương Thiết Ngưu leo nhanh đến thế, quả là bẫm sinh đã có thiên khiếu luyện võ.

“Cừ lắm con trai! Quay về cha sẽ nấu một... không không... phải là hai cái đùi heo thật bự cho con ăn!” Trương đồ phu kích động hô lớn, mặt mày đỏ bừng vì phấn khởi. Qua được cầu xích sắt là đã trở thành ngoại môn đệ tử của Dục Vương Bang. Từ đây về sau, đứa con trai này của Trương đồ phu gã đã không còn là tiểu tử con nhà mổ heo, thân phận thấp hèn nữa. Rốt cuộc nó cũng đã là môn đệ Dục Vương Bang, ngày sau tiền đồ ắt rộng mở.

Ở bờ kia cầu sắt, những đứa trẻ đã qua cầu được mấy thiếu niên bạch y là đệ tử Dục Vương Bang tiếp đón, dắt vào bên trong Dục Vương Sơn Trang.

Tô Trần đứng quan sát, trong lòng vừa kích động vừa kinh ngạc.

Muốn leo qua nổi cây cầu xích giá lạnh này, nói khó thì không hẳn là khó, mà nói dễ cũng chưa chắc thực dễ. Chỉ cần được như Trương Thiết Ngưu sức lực đầy đủ, lại cẩn trọng một chút, ắt có cơ hội leo qua được, trở thành ngoại môn đệ tử của Dục Vương Bang.

Tô Trần tuy thân thể mỏng manh, chẳng được vạm vỡ cường tráng như Trương Thiết Ngưu; nhưng từ nhỏ y đã làm những công việc thô trọng, lại hay trèo cây móc tổ chim, lặn sông mò tôm cá, kinh nghiệm leo trèo đã có, mà cử động cũng linh hoạt, khỏe khoắn.

Chuyện duy nhất đáng lo chính là, y chẳng có người lớn trong nhà đi cùng, nhờ sẩy chân rơi xuống sông, cả người thấm ướt mà không có y phục thay, cũng không có lửa sưởi ấm, chẳng chết thì cũng lạnh đến toi mất nửa cái mạng.

Cho nên cơ hội chỉ có một lần, lần này nhất định phải qua được. Một khi thất bại, phải đến năm sau mới lại có cơ hội ứng tuyển tiếp vào Dục

Vương Bang. Một mình y ở nơi đất Cô Tô này không dễ dàng gì tìm được việc làm, cũng chẳng biết liệu bản thân có thể chống chọi được đến ngày này năm sau hay chẳng.

Tô Trần khổ tâm suy nghĩ đối sách, đột nhiên ngẩng đầu nhìn vầng dương trên bầu không.

Ngày đông giá, mặt trời lên tương đối muộn, đến chính Ngọ là lúc ấm áp nhất. Thời điểm ấy qua cầu, tay chân đỡ phải tê cóng. Mà cầu sắt phơi lâu trong nắng, cũng sẽ ấm lên một chút.

Trong lòng đã có kế sách, y cũng yên tâm hơn.

Đi đi lại lại suốt để khiến người mệt lã vì đói, Tô Trần bèn tìm một tảng đá sạch sẽ bên dưới gốc đại thụ gần cầu sắt, dứt khoát ngồi xuống nghỉ ngơi, cố gắng giảm bớt sự tiêu hao lực khí.

oooOoOoOooo

Y đợi đã tròn một buổi sáng.

Trong hai, ba canh giờ qua, có đến gần năm, sáu mươi đứa trẻ thử sức qua cầu sắt, nhưng chỉ có hơn mười đứa bò qua thành công. Phần lớn những đứa trẻ thể lực quá yếu đều bị đào thải, tỉ lệ bị đào thải cực kỳ cao. Thậm chí, nhiều đứa bé nhất gan ngay từ đầu đã không dám qua cầu; người lớn có đánh chửi thế nào, chúng nó cũng sống chết không chịu bò qua.

Đến giữa trưa khi mặt trời trên cao không đạt đến thời điểm nóng nhất, phần lớn băng giá đóng trên cầu sắt đều đã len lén tan chảy.

Thế nhưng lúc này, đám đông tụ tập ở đầu cầu sắt đã vãn dần, số bách tính còn nán lại rất thưa thớt. Những đứa trẻ có gan qua cầu thì đã tham dự khảo hạch ngay từ đầu; những đứa không có gan qua, người nhà cũng đã sớm dắt chúng rời đi trong nỗi ê chề.

Tính trên tổng lượng thiếu niên tham gia khảo thí, con số có thể thông qua cây cầu sắt lạnh giá này chưa đến một phần năm, thậm chí còn ít hơn một chút.

Tô Trần cứ chốc chốc lại quan sát vầng dương trên cao.

Cầu sắt đã phơi dưới ánh nắng cả một buổi trưa, chắc không còn lạnh lắm.

Y không dám đợi nữa, bèn lấy từ trong ngực áo ra ba cái màn thầu thô lương lớn, ngốn cho kỳ no; lại hớp lấy một ngụm nước từ con sông bên dưới cầu, ngậm trong miệng cho ấm rồi mới uống vào bụng. Y cố nghỉ ngơi trong chốc lát, dưỡng đủ khí lực cho chính mình.

Tô Trần vận động tay chân một chút rồi mới bắt đầu tham gia cuộc khảo hạch qua cầu.

Liệu y có thể vào được Dục Vương Bang mưu cầu một sinh kế, dẫn bước tiếp trên con đường tương lai... Thấy đều quyết định tại thời khắc này, y phải dốc hết toàn lực!

Đôi tay nhỏ của Tô Trần cẩn thận nắm chặt lấy một trong những sợi xích sắt thô to. Chỉ trong sát na, bàn tay y đã cảm nhận được một luồng khí lạnh buốt tỏa ra từ dây xích sắt. Cái lạnh ấy thấm vào tận xương cốt.

Xích sắt phơi dưới ánh nắng đã hơn nửa ngày, mà lại vẫn giá lạnh đến thế!

Lòng bàn tay vừa nghe lạnh cóng, Tô Trần liền giật mình kinh hãi, vội rời lỏng đôi tay.

Xích sắt lạnh lẽo quá, chẳng trách số đứa trẻ không trèo qua nổi lại nhiều đến thế. Cứ để tay trần như vậy bò trên xích sắt, hai bàn tay sẽ rất

nhanh mất đi cảm giác vì tê cóng; cuối cùng không nắm nổi nữa, vtuột tay ngã xuống lũng sông bên dưới.

Tô Trần suy nghĩ một lúc, lại xé góc áo thành hai mảnh vải gai, quấn một lớp quanh đôi tay nhỏ rồi thắt chặt. Lớp vải ấy có thể dùng chống cái rét. Vải gai không thể quấn quá dày, nếu không các ngón tay sẽ không còn cảm giác, rất dễ trượt, nắm không chắc được; nhưng cũng không thể quá mỏng, bằng không chẳng ngăn nổi hàn khí xâm nhập vào.

Tiếp theo, đôi tay y mới lại lần nữa nắm chắc lấy xích sắt. Y đồng thời dụng cả tay lẫn chân, bắt đầu trèo lên sợi xích sắt lạnh buốt ấy.

Xích sắt lạnh đến cắt thịt thấu xương. Hai tay nắm lấy dây xích, Tô Trần lạnh đến mức không ngừng run cầm cập. Nhưng cũng may, phần lớn sương giá kết trên xích sắt đều đã tan chảy dưới ánh thái dương, không còn trơn trượt như trước.

Dừng lại càng lâu trên cầu càng dễ bị bỏng lạnh, có thể cóng đến tê cứng. Một khi tay chân đều đã tê cóng, rơi xuống nước gần như là chuyện tất nhiên.

Tô Trần cắn chặt hai hàm răng, chẳng dám dây dưa, dừng nghỉ dù chỉ một khắc, tay chân liên tục leo về phía trước với tốc độ rất nhanh.

Leo được hơn mười trượng, tức đã đến nửa đường, đôi cánh tay của y khẽ run rẩy. Y cảm giác được sức lực mình đã tổn hao nghiêm trọng. Nếu không phải vừa nãy đã ăn ba cái mản thâu thô lương lớn, bụng đã đầy, lực khí đã dường đủ, chỉ e y chẳng thể chi trì nổi ngay từ đầu, sớm đã rơi thẳng xuống sông rồi.

Tô Trần lo sợ. Nếu rớt xuống sông, chắc chắn phải cóng mất nửa cái mạng.

Y đã mơ mình có thể gửi thân nơi Dục Vương Bang, ngày sau ngao du giữa giang hồ. Nay nhờ nhất thời vì không cẩn thận mà lộn đầu xuống sông, e rằng tại nơi này - trên cầu xích sắt, y chỉ đành dở dang một giấc mộng.

Trong lúc cấp bách, Tô Trần chợt nghĩ ra một biện pháp. Hai chân y liền quặp lấy xích sắt, tiếp đó tháo lấy sợi dây gai quấn ngang lưng áo, một đầu buộc ngay hông, đầu còn lại thắt vào xích sắt; để nhờ có sầy tay cũng còn sợi dây gai giữ lại, không phải rơi xuống sông.

Bốn tên thanh y đao khách đứng canh lối vào hơn nửa ngày trời, từ sớm cũng đã mệt mệ, lúc này đang ngồi bên cạnh cầu sắt nói chuyện rỗi, chẳng màng ngó Tô Trần.

Đoạn cầu xích dài ngắn ngủi còn lại đã tiêu hao hết tất cả thể sức của Tô Trần...

Y rốt cuộc cũng leo đến bờ kia.

oooOoOoOooo

Tô Trần đã mệt mõi rã rời, gắng gượng giảm bước lên bờ kia cầu sắt, tay chân nghe như rệu rã.

Y vội vàng gỡ ngay sợi dây gai buộc mình với xích sắt ra, tránh để mấy tên đao khách giữ cửa kia phát hiện. Bọn họ mà thấy, nói không chừng sẽ hủy hết tư cách của y, hoặc giả sẽ phạt y leo lại lần nữa. Khí lực của y đã tiêu hao hết, nếu lại bị phạt leo thêm lần nữa, chắc chắn y chẳng còn cơ hội bước chân vào Dục Vương Sơn Trang.

Y chợt dạ bước lần theo bậc thang hơn trăm nấc trước sơn môn, tiến vào bên trong Dục Vương Sơn Trang.

Đứng trên bậc thềm đá là một vị sư huynh trẻ tuổi thân vận bạch y, hai tay ôm kiếm. Gã chẳng nói chẳng rằng, lạnh nhạt nhìn Tô Trần một cái rồi đưa y đến một tòa đại viện tường xây bằng đất.

Bạch y sư huynh dặn dò Tô Trần một câu, bảo y cùng với đám thiếu niên đợi ở tòa viện này không được chạy lung tung; chờ đến ngày mai sau khi Dực Vương Bang phân loại đệ tử mới nhập môn xong, mới được phép tự ý rời đi.

oooOoOoOooo

Ngay cửa đại viện cũng có hai gã đao khách trẻ tuổi trấn giữ. Nơi đây tường cao viện sâu, những kẻ phàm phu không cách gì ra vào được.

“Lại một đứa nữa đến kìa!”

“Cái bánh bao đất nào mới từ dưới quê lên thế?! Coi nó mặc áo gai rách rưới kìa, quê mùa gớm!”

Bên trong đại viện tụ tập sẵn một đám trẻ con và thiếu niên. Thấy bộ dạng tiểu ngư dân của Tô Trần, bọn chúng không nhịn được, nhao nhao chế giễu cười cợt y.

Thần trí tỉnh táo lại, Tô Trần bèn ngó vào nội viện, lúc này mới kinh ngạc phát hiện, hóa ra trong tòa đại viện đã tụ tập sẵn hơn trăm thiếu niên, đều là những đứa trẻ đã thông qua cuộc khảo hạch leo cầu sắt, trở thành đệ tử mới của Dực Vương Bang. Đám thiếu niên tụ tập thành nhóm từ ba đến năm người bên trong đại viện, thần sắc đều cực kỳ phấn khởi.

Tô Trần không để ý đến mấy lời giễu cợt kia, cũng không nghĩ ngợi nhiều. Y cúi đầu bước đến một góc nhỏ bên trong đại viện, yên lặng chờ đợi, cẩn thận quan sát đám thiếu niên.



Tuổi tác của đám thiếu niên ấy đều tầm chín đến mười ba tuổi. Từ trang phục, cách ăn vận cho đến thần thái, khí chất của bọn chúng, có thể thấy xuất thân của đám thiếu niên này không đồng nhất, phân ra mấy nhóm quý tiện rõ rệt(1).

Trong số ấy có mười thiếu niên nam nữ vận y phục tơ lụa đẹp đẽ, ngoài khoác áo lông báo, chân mang ủng da đen, khí chất ngời ngời xuất chúng. Chúng nó trưng ra vẻ mặt kiêu ngạo, chẳng thèm ngó ngang những đứa trẻ đến từ tiểu trấn thôn quê hoặc xuất thân bình dân của Cô Tô huyện thành.

Có vẻ như đám thiếu niên này, nếu không phải con cháu nhà đại phú hộ, thì cũng là tử đệ những gia tộc quyền quý trong huyện thành.

Tô Trần sững người. Y chợt thấy, lẫn trong số đó có một thiếu nữ hình mạo thanh tú, trên thân khoác áo da báo rất dày: chính thị con gái của phú thương họ Lý mà y đã gặp trên bến Tây Môn, hình như tên gọi Lý Kiều.

Cứ xem bộ dạng mảnh mai, yếu điệu, đôi tay trói gà không chặt của Lý Kiều thì biết chắc nàng không leo qua nổi cây cầu sắt lạnh giá kia. E là cha nàng đã nghĩ ra biện pháp khác để đưa nàng vào Dục Vương Sơn Trang.

Nhóm thiếu niên đó chẳng phú cũng quý, nếu không phải có thể lực chống lưng vững vàng, thì cũng có đầu dây mối nhợ với các nhân vật cao tầng trong Dục Vương Bang.

Những đứa trẻ xung quanh cũng đang thầm thì riêng với nhau, nhỏ giọng bàn tán về chúng:

“Người kia là thiếu gia nhà họ Vương, Vương Phú Quý! Nghe nói gã là thân thích của Vương huyện lệnh, tức đường huynh đệ của huyện lệnh công tử; trong số tử đệ nhà quyền quý ở huyện thành ta, gã là số một đó!

Chắc ăn gã được xếp vào nội môn, trở thành đệ tử trọng yếu của Dực Vương Bang rồi!

“Không sai, lại còn Ngụy Hàn, thân thích của Vương đường chủ bang ta nữa, nghe đâu bên trên cũng đã định sẵn cho làm nội môn đệ tử!”

“Kia là đại tiểu thư Lý Kiều nhà buôn gạo họ Lý ở huyện thành! Tuy không xuất thân quyền quý, nhưng gia đình nàng mở mấy gian hàng gạo lớn, tính ra là nhà đại phú lăm tiền của! Chẳng biết cha nàng đã tốn bao nhiêu bạc để đưa nàng vào đây!”

“Mấy người bọn họ chắc đều là nội môn đệ tử cả rồi, có tiền có thế mà, ăn đứt ngoại môn đệ tử chúng ta! Mọi người nên thức thời chút đi, đừng có mà đắc tội với họ, bằng không sống không yên ở Dực Vương Bang đâu!”

Vương Phú Quý rất có khí độ. Gã chào hỏi những thiếu niên bình dân mới nhập môn ở xung quanh; đối với những lời tâng bốc của đám thiếu niên, gã hết sức hài lòng.

Ngụy Hàn lại khoanh hai tay trước ngực, vẻ mặt lạnh lùng kiêu ngạo, không để ý đến ai.

Xung quanh mười thiếu niên nam nữ ăn vận đẹp đẽ này là những đứa trẻ nhà bình dân trong huyện thành. Những đứa trẻ này đa phần đều mặc bố y tầm thường, tuổi tác tuy không lớn, nhưng đã sớm hiểu chuyện xu nịnh quyền thế, biết trông sắc mặt, nghe lời nói mà đoán ý người.

Đứa con trai béo núc ních của Trương đồ phu, Trương Thiết Ngưu, cũng lẫn trong đám ấy. Bộ dạng cường tráng mà đàn độn của nó gần như không lẫn được với đám đông những thiếu niên bình dân khác. Những thiếu gia như Vương Phú Quý, Ngụy Hàn về căn bản đã định sẵn là nội môn đệ tử của Dực Vương Bang, chắc chắn được những đứa trẻ bình dân khác nịnh nọt tán dương. Cho nên Thiết Ngưu nó cũng muốn nhân lúc mới nhập

môn mà đánh bạn, tạo mối quan hệ tốt với những thiếu niên thân phận cao quý này.

Số còn lại là những đứa trẻ xuất thân lao khổ, đến từ mấy mươi ngôi làng, tiểu trấn quanh huyện thành; đa số đều là con cái những gia đình làm thuê mướn cho người ta hoặc nông dân cày ruộng, ngư dân, thợ săn, tiểu phu... Nôm đứa nào đứa nấy thực thà, hiền lành như đất.

Những đứa trẻ này, ngay cả tư cách tâng bốc nịnh hót bọn trẻ nhà giàu còn chẳng có, nên bị gạt ra phía ngoài cùng của đại viện. Có bị người ta bắt nạt, chúng nó cũng đành ngậm đắng nuốt cay chứ không dám sinh thêm chuyện phiền nhiễu.

Tô Trần đương nhiên cũng là một trong số ấy; cho nên y rất tự giác nấp vào một góc đại viện nghỉ ngơi, phục hồi khí lực, chẳng buồn chen qua đám đông để đi làm chuyện mình chẳng có chút hứng thú.

Y chẳng hiểu thế nào là nội môn đệ tử, thế nào là ngoại môn đệ tử. Lại thấy đám trẻ trong đại viện học theo dáng vẻ của người lớn, nhàn đàm, a dua nhau để tạo mối quan hệ, y đâm ra chán chường, bèn thu lu vào một góc trong viện chờ đợi, lòng băng khuâng suy nghĩ...

Y bỏ nhà ra đi, đến huyện thành không có việc để làm, cho nên mới nghĩ đến chuyện đầu nhập Dực Vương Bang, mưu cầu một lối thoát. Y đương nhiên không quan tâm đến cái gì là nội môn đệ tử, ngoại môn đệ tử, cũng không muốn nịnh nọt ai, chỉ mong ở Dực Vương Bang này có được chén cơm ăn là đủ.

oooOoOoOooo

Đến chiều, lại có lục tục vài đứa trẻ nữa được đưa vào trong tòa đại viện. Đã có tổng cộng một trăm đứa trẻ và thiếu niên hơn mười tuổi tập trung bên trong đại viện.

Trời sập tối. Cổng lớn sơn trang đóng sầm lại.

Cuộc chiêu mộ tân đệ tử năm nay đã chấm dứt. Những ai còn muốn vào Dược Vương Bang chỉ có thể đợi đến năm sau.

Giờ cơm tối, đầu bếp trong sơn trang đưa đến mười mấy thùng lớn đầy cháo với màn thầu, dưa muối.

“Nào, ăn cơm thôi!”

“Cơm canh hôm nay hơi kém một chút, ăn tạm vậy. Đợi đến mai các người nhập môn, bái sư rồi thì có thể ăn uống thoải mái.”

Mười mấy thùng đầy ắp cháo và thức ăn này, rất nhanh đã bị cả trăm đứa trẻ bụng đói cồn cào nhất loạt xông lên, chia nhau ăn sạch sẽ.

Tô Trần phải vất vả lắm mới chen được đến phía trước, liều mạng giành lấy hai cái màn thầu thô lương lớn. Sau đó y về lại cái xó xỉnh của mình, nhai kỹ nuốt chậm từng chút, một mảnh vụn cũng không bỏ sót, rốt cuộc cũng ăn đến no bụng, dần được cơn đói.

Đến lúc này y mới phát hiện ra, số thiếu gia, tiểu thư nhà giàu kia khinh khỉnh đứng nép ra xa xa, không muốn đi tranh mấy thứ cháo và màn thầu đó. Cảnh ấy khiến y cảm thấy ngạc nhiên.

Tô Trần lấy làm lạ là, vị đại thiếu gia Vương Phú Quý kia lại đem một khoản ngân lượng đi đút lót cho nhà bếp, mà đầu bếp thì vẫn cứ tươi cười rạng rỡ, làm riêng cho bọn họ một bữa ăn thịnh soạn toàn gà vịt thịt cá. Mùi thơm bay ra khắp viện.

Những đứa trẻ khác nhìn chúng bằng ánh mắt sừng sốt, ngưỡng mộ, lại thèm thường chảy cả nước dãi. Những đệ tử nội môn này, quả là gia đình có tiền có thế, cho nên đi đến đâu cũng không phải chịu khổ.

oooOoOoOooo

Đêm đã khuya. Trời càng thêm lạnh lẽo.

Trong đại viện có phòng nghỉ và giường sưởi(2), nhưng số lượng có hạn.

Những thiếu gia, tiểu thư đã định sẵn trở thành nội môn đệ tử đương nhiên được ngủ trên những chiếc giường sưởi ấm áp nhất, cũng chẳng ai dám tranh với chúng. Ấy thế mà mấy vị thiếu gia, tiểu thư đó vẫn không ngớt miệng kêu ca:

“Cơm canh ở đây tệ quá, chẳng khác gì thức ăn cho heo.”

“Ngay cả một gian phòng ngủ cho đảng hoàng hay chậu tắm sạch sẽ, chăn gối tơ tằm cũng không có. Bọ chết lại một đống. Sớm biết thế này, ta đã bảo con nha đầu với mụ vú nuôi đem từ nhà đến đây vài cái giường có chăn đệm sạch!”

“Đợi đến lúc chính thức bá sư rồi, nhất định phải có một chỗ ở riêng mới được, bằng không ta chẳng ở lại nữa!”

Bọn chúng chiếm hết mười cái giường sưởi, còn dư lại mấy cái mới đến lượt những thiếu niên bình dân tương đối có thể lực ở huyện thành bá chiếm.

Tuyệt đại đa số những đứa trẻ còn lại đều không được ngủ trên giường sưởi, chỉ có thể trải chiếu cỏ ra đất, chen chúc nhau giữ ấm. Đông người dồn lại với nhau thế mà cũng ấm áp.

Tô Trần co ro trên manh chiếu cỏ. Đã quen với cái lạnh trên con thuyền chài cũ ở nhà, y cũng không cảm thấy khổ sở gì. Chỉ là do trong lòng vui sướng hân hoan nên y không ngủ được.

Số thiếu niên trong tòa đại viện này rất đông đúc, nên giữa đêm khuya mà vẫn còn ồn ào huyên náo. Bầu không khí đong đầy hoan lạc.

Vào được Dục Vương Sơn Trang, những thiếu niên này đã không còn là con em của những bách tính nhỏ nhoi nơi huyện thành nữa; mà đã một bước lên mây, trở thành đệ tử Dục Vương Bang, từ đây không còn phải lo lắng chuyện cơm ăn áo mặc. Đôi chân non nớt của chúng đã giẫm bước đầu tiên trên đạo lộ giang hồ, con đường mà chúng đã từng mong cầu trong cơn mộng mị.

Tô Trần nghe lòng nhẹ nhõm, y thực sự mãn nguyện.

Chí ít y cũng đã vào được bang phái, về sau không còn phải vì ngày ba bữa cơm ăn không no bụng, hay vì vất vả tìm một mái nhà tránh cơn gió rét mà lo buồn; cũng chẳng phải nơm nớp lo sợ ở nơi huyện thành bị đám lưu manh, khất cái kia bắt nạt nữa...

Cuộc sống về sau, so với ngày đó vất vả tìm kế mưu sinh ở huyện thành, ắt sẽ tươi sáng hơn nhiều...

-----

Chú thích của người dịch:

(1) “Phân quý tiện rõ rệt”: Câu này nguyên gốc Hán Việt là “Kinh Vị phân minh”. Kinh và Vị, tức Kinh Hà và Vị Hà, là hai dòng sông bắt nguồn từ tỉnh Cam Túc, chảy qua tỉnh Thiểm Tây (Trung Quốc ngày nay) rồi đổ vào Hoàng Hà. Nước Vị Hà vẫn đục, nước Kinh Hà lại xanh trong; nhưng khi hai dòng nước gặp nhau tại Tây An, đục trong chẳng hề lẫn lộn. Vì vậy câu này dùng chỉ những sự vật hoặc khái niệm có giới hạn phân định rõ ràng, như thị - phi, trắng - đen v.v. (Nguồn tham khảo: baike.baidu.com, tw.ichacha.net)

(2) Giường sưởi: Mùa đông ở vùng cao hoặc khu vực phía Bắc Trung Quốc rất lạnh, thường xuống tới dưới âm độ C, khí hậu khắc nghiệt. Cho nên phần nhiều các hộ gia đình nơi đây đều lắp sẵn giường sưởi. Cấu tạo giường sưởi rất đặc biệt, phía dưới rỗng, thông với hệ thống làm nóng tự nhiên trong nhà (khí nóng từ bếp lò), phía trên đắp đất và gạch để ngủ.

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Ti

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Chương 9: Nửa Năm Đào Thái Tàn Khốc

Sương khói lạnh lạnh giăng mắc kín Dược Vương Sơn Trang. Vạn vật chìm lắng trong cảnh sắc mờ nhạt của buổi sớm mai.

Nơi nội viện, hơn trăm thiếu niên mộng vẫn đương nồng. Vả chẳng đại viện đã bị phong tỏa bởi một ổ khoá chắc chắn, ai cũng không ra được, nên dù thức giấc cũng chẳng có việc chi để làm. Lũ trẻ chỉ có thể ở yên tại chỗ, rúc vào nhau ngủ tiếp.

Lúc này, một đoàn người vừa tiến đến trước cửa đại viện, thấy đều là những nhân vật cao tăng trong Dược Vương Bang.

Dẫn đầu đoàn người là một lão già râu tóc hầy còn đen, hình mạo uy nghiêm. Lão khoác đại bào tơ lụa, bàn tay nhè nhẹ vuốt một đôi minh châu ánh màu ngọc bích, bên hông treo lưng lẳng một mảnh ngọc bội lung linh sắc xanh. Dáng vẻ lão ung dung lại tràn đầy khí phách.

Theo sau lão là mấy mươi dược sư trung niên, có người nôm phúc hậu tròn trịa, cũng có kẻ trông khắc bạc gầy gò. Họ gom thành từng nhóm lẻ tẻ, thông thả cất bước phía sau.

Đằng sau cùng là mười mấy bạch y đệ tử ăn vận sang trọng, đẹp đẽ. Người nào người nấy dáng mạo phi phàm, hông giắt đao kiếm, cử bộ ổn trọng, rõ ràng đều đã được huấn luyện kỹ càng.

Hai gã đao khách trẻ tuổi canh gác trước viện bấy giờ đương ngủ gà ngủ gật. Đột nhiên phát hiện ra đoàn người kia vừa đến nơi, hai người bọn họ lập tức choàng tỉnh.



Ở trước mặt bọn trẻ, hai người sừng sững uy nghiêm, lúc này lại không giấu nổi vẻ lúng túng. Cả hai quỳnh quáng đứng dậy chấp tay thi lễ:

“Trương đại tổng quản, người đến rồi!”

“Trương đại tổng quản có việc chi dặn dò? Người chỉ cần phái hai đệ tử khác qua đây phân phó một tiếng, tiểu nhân sẽ đưa bọn trẻ đến chỗ người ngay!”

Lão già ấy chính là nội vụ đại tổng quản của Dược Vương Sơn Trang, cũng tức là đại thượng ty của những kẻ làm nhiệm vụ canh gác sơn trang như bọn họ.

Trương đại tổng quản lườm hai tên đao khách. Lão phất tay áo, lạnh lùng “hừ” một tiếng, nói: “Một lũ lười nhác! Ta sai các người đến đây canh gác, là để các người ở đây ngủ gật sao?”

Hai gã đao khách giữ cửa nhất thời sợ đến nổi mặt mũi trắng bệch, chẳng dám biện giải, chỉ luôn miệng van lã tha thứ.

Dược Vương Bang đặt nặng chuyện thứ bậc địa vị. Những nhân vật cao tầng trong bang trước giờ vẫn quản thúc người bên dưới hết sức nghiêm ngặt; giới luật, hình phạt đều rất hà khắc.

Xét trường hợp cắt đặt hai người canh giữ trong đêm thế này, luôn phải có một người duy trì trạng thái tỉnh táo, luân phiên nhau nghỉ ngơi. Hai người bọn họ lại cùng lúc ngủ gục, đã phạm phải bang quy giới lệnh.

“Trở về Giới Luật Viện, mỗi người lãnh nhận ba roi! Đi, gọi lũ nhóc trong viện dậy, chuẩn bị nhập môn bái sư!” Trương đại tổng quản lạnh lùng nói.

Hai gã đao khách trẻ tuổi hy vọng có thể đỏi công chuộc tội, bèn tức tốc lấy chìa mở ổ khóa cùng với xích, tiến vào bên trong đại viện; tiếp đó

lớn tiếng gọi lũ thiếu niên bấy giờ còn đang say trong cơn mộng đẹp, giục chúng tỉnh dậy, xếp hàng nghênh đón Trương đại tổng quản.

Bên trong đại viện nhất thời trở nên hỗn loạn. Hơn trăm thiếu niên vội vàng xếp thành hàng ngũ.

Tô Trần chẳng biết bị ai đạp cho một cước thật mạnh, từ trong cơn mộng đẹp choàng tỉnh. Y lập tức lấy tay áo chùi nước dãi, chen ngay vào trong hàng ngũ của đám thiếu niên.

Phải mất một lúc, dưới sự chỉ huy của hai thanh niên gác viện, bọn nhóc mới xếp được thành mấy hàng xiêu xiêu vẹo vẹo. Đám thiếu niên chưa từng được huấn luyện qua, có thể miễn cưỡng xếp thành hàng ngũ đã là không tệ.

Trương đại tổng quản tiến vào đại viện. Trông thấy cảnh tượng ngay ngắn, trật tự nơi nội viện, mặt lão phớt vẻ hài lòng.

Mấy bạch y đệ tử kia cũng theo chân lão tiến vào viện. Bọn họ đưa mắt nhìn lũ trẻ khờ khạo vô tri trước mặt, đáng vẻ kiêu hãnh, hiên ngang.

Những tân đệ tử thiếu niên nơi nội viện ngược mục trông số bạch y đệ tử ấy bằng ánh mắt ngưỡng mộ khôn cùng, trong lòng âm thầm tự khích lệ chính mình.

Hiện tại bọn chúng vẫn còn non nớt, song chỉ cần ở Dược Vương Bang dày công khổ luyện vài năm thôi, tất định có thể thoát thai hoá cốt, trở thành những thiếu niên khí độ phi phàm như mười mấy vị sư huynh sư tỷ này.

Trương đại tổng quản lấy từ trong tay áo rộng ra một bản danh sách nội môn đệ tử.

Mục quang hiền từ của lão quét một lượt qua mười nội môn đệ tử vừa mới nhập bang. Lão cất tiếng điểm danh:

“Vương Phú Quý, được Quý phó đường chủ của bang ta tiến cử, từ nhỏ đã tinh thông thi phú văn chương, là nhân tài hiếm gặp. Vì thế được đặc cách trở thành nội môn đệ tử của bản bang, bá Lý Khôi được sư làm thầy.”

“Ngụy Hàn, được Vương đường chủ của bang ta tiến cử, tuổi còn nhỏ mà đã luyện võ nghệ, tài năng thiên phú, ít người bì kịp. Đặc cách trở thành nội môn đệ tử, bá Trịnh Thành được sư làm thầy!”

“Lý Kiêu, do chính Trương tổng quản ta tiến cử, học chữ từ nhỏ, thông thạo thuật tính toán, lại tài mạo song toàn, xét ra là hạng nữ trung nhân kiệt. Nay đặc cách trở thành nội môn đệ tử của bản bang, bá Lý Khôi được sư làm thầy!”

“.....”

“Mười người trên đây, từ giờ đã là nội môn đệ tử của bản bang, được cấp trường bào bạch y, hưởng học kỳ ba năm.”

Nghe Trương đại tổng quản gọi đến tên mình, mười vị thiếu gia, tiểu thư trong đại viện nối tiếp nhau bước ra khỏi hàng. Các tân nội môn đệ tử ấy y theo tiếng gọi đến bá kiến ân sư của mình, sau đó đứng về một bên. Gương mặt chúng lộ rõ vẻ kiêu ngạo.

Được chính Trương đại tổng quản cùng các đại nhân vật trong Dược Vương Bang - các vị đường chủ cao cao tại thượng - đích thân tiến cử: lối đãi ngộ hậu hĩnh như thế tuyệt đối không phải là thứ mà bọn trẻ bình dân có thể hưởng được.

Số thiếu gia, tiểu thư ấy ngay từ đầu đã được bên trên định sẵn là nội môn đệ tử; sau mười, hai mươi năm học nghệ, ắt trở thành những nhân vật

trung, thượng tầng trong Dục Vương Bang. So với đãi ngộ mà các đệ tử ngoại môn nhận được, đương nhiên khác biệt hoàn toàn.

Tô Trần nhìn chúng, trong lòng cực kỳ ngưỡng mộ.

Đám thiếu niên bình dân trong viện cũng đã sớm biết kết quả sẽ như thế. Nhưng phải đến khi tận tai nghe thấy mười người bọn chúng chính thức được công nhận là nội môn đệ tử, đám trẻ mới cảm thấy ngưỡng mộ, thậm chí còn có chút ghen tỵ.

Đương nhiên, ngưỡng mộ vẫn chỉ là ngưỡng mộ, ước ao cũng chỉ hoàn toàn ước.

Đối với đại đa số thiếu niên bình dân mà nói, tuy không thể trở thành nội môn đệ tử, nhưng chỉ riêng thân phận ngoại môn đệ tử của Dục Vương Bang thôi, cũng đã đáng để chúng lấy làm kiêu hãnh.

Nên biết rằng, ngẫu nhiên một gã đệ tử ngoại môn nào đó của Dục Vương Bang cũng đã cao quý lắm, vượt xa khỏi tầm với của đại đa số bình dân nơi huyện thành Cô Tô; đi lại trong huyện thành có thể nghênh ngang, không coi ai ra gì.

Đám nha dịch ở huyện phủ còn chẳng dám tùy tiện đụng chạm đến đệ tử các đại bang phái, thường dân bách tính liếc thấy người trong giang hồ như bọn họ càng phải lảng tránh, không dám đắc tội.

Suy nghĩ của Tô Trần lại đơn giản hơn. Y chỉ mong mình có được một chốn dung thân, yên ổn sống giữa huyện thành Cô Tô này.

Y vốn chỉ là con một hộ chài lưới ở thôn Chu, giờ đây có thể trở thành ngoại môn đệ tử của Dục Vương Bang, từ rày về sau không phải lo buồn chuyện cơm áo gạo tiền, cũng chẳng còn bị người ta bắt nạt. Bấy nhiêu ấy đã khiến y thỏa lòng.

Trương đại tổng quản mỉm cười, ôn tồn dặn dò bọn Vương Phú Quý, Ngụy Hàn, Lý Kiều một hồi, bảo mười tân nội môn đệ tử ấy sau này phải năng cần tu luyện, chớ để phụ lòng mong mỏi của trưởng bối trong gia đình cùng các nhân vật cao tăng trong Dược Vương Bang.

Sau đó, lão một lần nữa nhìn hướng về phía hơn trăm thiếu niên bình dân còn lại trong viện. Thần sắc lão thoát lãnh đạm hẳn, trở nên trang trọng, uy nghiêm.

“Tiếp theo, đến lượt ngoại môn đệ tử của bản bang bá sư!”

“Mỗi vị dược sư có thể tự mình chọn lấy nhiều nhất năm ngoại môn đệ tử, cho truyền thụ võ kỹ và dược thuật chung với các nội môn đệ tử trong học kỳ ba năm.”

“Phàm đã là đệ tử của bản bang, hễ còn trong hạn học kỳ, có thể hưởng được rất nhiều lợi ích, từ chuyện ăn ở cho đến mượn đọc thư tịch thông thường tại Tàng Thư Các vân vân, thầy đều miễn phí.”

“Tuy nhiên, các người chớ có vội mừng. Sắp tới đây, cứ cách nửa năm, các vị sư phụ sẽ dựa trên biểu hiện thường ngày của năm ngoại môn đệ tử để đào thải mất một người. Kẻ nào bị đào thải sẽ được phái đến ba phân đường ngoại môn lớn nhất của bản bang, không thể tiếp tục học nghệ với sư phụ mình, hưởng tiếp đãi ngộ của một học đồ.”

Hai lứa ngoại môn đệ tử bị đào thải đầu tiên, tính ra đã học được võ kỹ nhập môn cùng với dược thuật nhập môn, đưa vào phân đường cấp thất nhất: Tạp Dịch Đường. Đệ tử của Tạp Dịch Đường có thể lãnh nhận đủ thứ nhiệm vụ tạp dịch, kiếm được ít tiền, là thành viên cấp thấp nhất của Dược Vương Bang.”

Ngoại môn đệ tử bị loại ở lượt thứ ba, thứ tư, học được võ kỹ và dược thuật cấp thấp, đưa đến Hộ Dao Đường. Bình nhật luyện võ, phụ trách

trông giữ trang viện, bảo vệ được đường, cũng có thể tham gia tranh đấu trên giang hồ, giữ gìn lợi ích của bản bang.

Ngoại môn đệ tử thứ năm bị đào thải, luyện được võ kỹ và được thuật trung cấp, đưa vào Nội Vụ Đường. Ở được đường của Được Vương Bang ta giúp việc, làm được sư, chương quỹ vân vân, đãi ngộ khá cao.

Còn nội môn đệ tử, có thể học hết ba năm, học được võ kỹ cao cấp và được thuật cao cấp, sau đó đưa vào Luyện Được Đường hoặc Chấp Kiểm Đường. Ngày sau thăng cấp thành được sư, chấp pháp, thậm chí hộ pháp, cung phụng, đường chủ vân vân.”

Trong đại viện, đám đông các đệ tử mới nhập môn nghe dứt những quy định đào thải Trương đại tổng quản vừa tuyên bố, đều kinh hãi đến ngó cả người ra.

Lỗi đào thải này thực quá tàn khốc.

Cứ mỗi nửa năm, trong năm đệ tử ngoại môn lại có một người bị đào thải. Cũng có nghĩa, ngoại môn đệ tử như bọn chúng có được quãng thời gian dài nhất hai năm rưỡi, ngắn nhất chỉ vèn vẹn nửa năm để học cùng sư phụ.

Quãng thời gian học cùng sư phụ càng dài, đương nhiên bản lĩnh học được sẽ càng cao thâm, tiền đồ càng thêm tốt đẹp. Mà đãi ngộ dành cho các nội môn đệ tử lại là tốt nhất, không bị đào thải, lại có thể theo chân sư phụ học nghệ đủ ba năm ròng.

“Các người cũng chẳng cần ao ước làm gì. Nội môn đệ tử được đãi ngộ tốt, là bởi gia tộc của các đệ tử này đã có cống hiến to lớn đối với bản bang, hoặc đã quyên góp cho bản bang những khoản tiền rất lớn. Tư cách nội môn đệ tử cũng do vậy mà có được!

Còn ngoại môn đệ tử các người, đã chẳng đóng góp được một xu cho bản bang, bản bang vẫn cho các người ở đây học nghệ, lại còn vì chuyện ăn uống chi xài của các người mà tốn kém tiền của. Có thể vào bang ta làm ngoại môn đệ tử, đã là phúc phần lớn mà ông trời cho các người hưởng. Các người đương nhiên chẳng có tư cách ngồi ngang hàng với nội môn đệ tử!

Đại tổng quản ta cảnh cáo các người, Dực Vương Bang chỉ nói đến bang quy và cống hiến, không nói đến tư tình, càng không nuôi người nhân hạ hay những hạng tầm thường, phế vật. Kẻ nào vô tri lại ngoan cố, bất kham, Dực Vương Bang sẽ khai trừ ngay tức khắc!”

Trương đại tổng quản nghiêm khắc giáo huấn một hồi, lại nói tiếp: “Đương nhiên, ngoại môn đệ tử chỉ cần nỗ lực, cũng có cơ hội vượt lên trên người! Nếu cần năng tập luyện một chút, ắt có hy vọng tiến thân, lên đến trung tầng của bản bang.

Ví như lão phu đây, ngày trước cũng từng mang thân phận ngoại môn đệ tử, gia nhập Nội Vụ Đường. Qua mấy mươi năm tận tâm tận lực vì bản bang, đến nay lão phu đã là tổng bộ chưởng quản, quản lý sự vụ chung trong Dực Vương Sơn Trang, địa vị chỉ dưới bang chủ và các vị chánh đường chủ, phó đường chủ, trên hẳn chúng đồ còn lại của bản bang. Đây chính là minh chứng tốt nhất.”

Trương đại tổng quản không hề kỵ nhắc đến xuất thân của mình.

Lão một thân ngoại môn đệ tử leo lên đến hàng ngũ các nhân vật cao tầng của Dực Vương Bang, là niềm tự hào của hàng ngàn đệ tử ngoại môn Dực Vương Bang. Nhân vật như lão, dù ở huyện thành Cô Tô hay khi giẫm chân trên đạo lộ giang hồ, uy danh đủ khiến vô số hào khách giang hồ phải kính nể và ngưỡng mộ ngưỡng vọng.

“Được rồi. Tiếp theo, đến lượt các dượng sư tuyển chọn cho mình mỗi người năm ngoại môn đệ tử. Không cần phải đặc biệt chú ý điều gì, các dượng sư thấy thuận mắt thì có thể thu nhận.”

Trương đại tổng quản khách khí mời các vị dượng sư tiến hành tuyển lựa học đồ.

Tổng cộng có hơn hai mươi vị dượng sư sẽ phân nhau dẫn dắt một trăm đệ tử trong đại viện. Rất nhanh, số thiếu niên trong đại viện đã được các luyện dượng sư lựa chọn xong xuôi.

Tô Trần kinh ngạc phát hiện ra, mình đã được Lý Khôi dượng sư tiện tay chọn trúng.

Vị dượng sư này chính là sư phụ của Vương Phú Quý và Lý Kiều. Được ông chọn trúng còn có Trương Thiết Ngưu cùng với ba thiếu niên nam nữ ở huyện thành.

Dường như trong số các dượng sư của Dượng Vương Bang, Lý Khôi dượng sư khá lợi hại, một mình dẫn dắt những hai nội môn đệ tử. Trong khi đó, rất nhiều dượng sư khác chẳng được phân nội môn đệ tử để dẫn dắt.

oooOoOoOooo

Dưới sự chủ trì của Trương đại tổng quản, tất cả các đệ tử, nội môn lẫn ngoại môn, đều bắt đầu cử hành nghi thức nhập môn và bái sư.

Chúng tân đệ tử lần lượt tiến lên phía trước rạch đầu ngón tay trích lấy máu, nhỏ vào trong cái chậu lớn trước mặt, cùng uống huyết tửu, lại cùng quỳ bái trước Dượng Vương Kỳ.

Uống máu lập lời thề, vĩnh viễn không phản bội Dượng Vương Bang!



Nghi thức giảng hồ long trọng như thế, khiến chúng thiếu niên nghe trong lòng mình một bầu nhiệt huyết đương bùng bùng sôi sục.

Nghi thức ấy biểu trưng cho việc, bắt đầu từ thời này khắc này, chúng đã không còn là bình dân bách tính nữa, mà đã thực sự trở thành người trong giang hồ, sẽ vì Được Vương Bang mà vào sinh ra tử.

Lời thệ đã lập.

Các tân đệ tử hướng về sư phụ của mình dâng trà.

Tô Trần cùng bốn ngoại môn đệ tử khác cung kính dâng trà lên Lý Khôi được sư, bái ông làm sư phụ.

Y lãnh nhận một tấm thẻ bài của ngoại môn đệ tử, một bộ thanh y mới toanh dành riêng cho học đồ, một bộ chăn đệm cùng vài thứ linh tinh khác như đồ dùng tắm gội, súc miệng; chính thức trở thành ngoại môn đệ tử của Được Vương Bang.

Nghi thức bái sư kết thúc, chúng đệ tử được phân chốn ở.

Nhóm năm ngoại môn đệ tử bọn Tô Trần, Trương Thiết Ngư là đệ tử cùng thầy, cho nên được phân đến một tiểu viện dành riêng cho đệ tử cư trú.

Bố cục trong tiểu viện khá đơn giản: một gian thạch thất, bên trong kê năm cái giường sồi lớn với vài cái ghế đầu, đơn giản mà cực kỳ bền chắc. Trong viện còn có vài cái cọc gỗ cứng, có thể dùng rèn luyện võ công.

Mà địa vị của những nội môn đệ tử như Vương Phú Quý, Lý Kiêu rất cao, không ở cùng một nơi với ngoại môn đệ tử. Mỗi người trong số chúng có riêng cho mình một gian thất.

Trương Thiết Ngưu đặt chân đệm xuống giường. Gương mặt nó ánh lên vẻ tự hào, nó vỗ vỗ ngực: “Tô lão đệ, các vị huynh đệ tử muội, mấy người chúng ta giờ đã là sư huynh sư đệ học cùng một thầy, từ nay phải quan tâm chăm sóc lẫn nhau nhiều hơn mới phải!”

Lúc đầu nó có hơi xem thường một tiểu ngư dân thôn Chu như Tô Trần, chẳng ưa chào hỏi cũng không muốn bắt chuyện với y. Chẳng qua lúc này nó với Tô Trần đều đã là ngoại môn đệ tử của Dực Vương Bang, cũng chưa nói chắc được ai xem thường ai, cho nên thái độ của nó cũng tốt lên một chút.

Năm người bọn chúng ngồi thành một vòng trong thạch thất, tự giới thiệu bản thân.

Tô Trần lúc này mới được biết, thì ra ngoài y với Trương Thiết Ngưu, ba thiếu niên nam nữ còn lại lần lượt gọi là Dương Tài Chí, Tần Tuệ Tuệ và Không Tâm Xảo.

Thân hình của Dương Tài Chí hơi gầy gò, nhỏ bé; nhân thần của nó lại ánh vẻ thông minh lanh lợi. Nghe nó nói, cha nó là một đồng sinh(\*) chưa đỗ tú tài, về sau gia đạo sa sút, phải đi ghi chép, quản lý sổ sách cho một cửa hiệu trong huyện thành.

(\*) “Đồng sinh”: thời Minh-Thanh (Trung Quốc) gọi chung những học trò chưa đỗ tú tài là “đồng sinh”.

Tuy Dương Tài Chí chưa từng đến trường lớp, nhưng nhờ theo cha học hành nên nó cũng biết được ít mặt chữ, xem thư tịch gặp chỗ lơ mờ, cũng có thể dựa vào suy đoán mà hiểu được, thực khiến người khác ngưỡng mộ.

Nếu đem so sánh với Dương Tài Chí, gia cảnh của bốn đứa nhỏ còn lại đều kém hơn một chút.

Tần Tuệ Tuệ là con một hộ nuôi răn trong huyện thành Cô Tô, nhà rất nghèo. Gia đình Khổng Tâm Xảo lại nuôi ong. Hai thiếu nữ đều xuất thân từ những gia đình nghèo khó.

Còn Tô Trần đến từ một hộ chài lưới ở vùng sông nước thôn Chu, nhà y xa nhất so với bốn đứa trẻ còn lại.

Năm thiếu niên tán gẫu một hồi, dần dần trở nên thân thiết hơn, đã không còn cảm giác xa lạ nữa. Bọn chúng vừa trở thành ngoại môn đệ tử của Dực Vương Bang, trong lòng đều rất phấn khởi, lại đương tuổi thiếu niên hiếu động nên vừa nói chuyện hợp nhau liền thao thao bất tuyệt, từ những câu chuyện thú vị xảy ra ở huyện thành Cô Tô cho đến tích xưa chuyện cũ uy chấn giang hồ của môn đệ Dực Vương Bang. Lũ thiếu niên nói cười hi hi ha ha, rôm rả toàn chuyện trên trời dưới đất.

Tô Trần tính vốn trầm tĩnh. Y không rõ lắm sự tình trong Dực Vương Bang cũng như ở huyện thành Cô Tô, cho nên phần lớn thời gian chỉ ngồi nghe chứ không nhiều lời.

Tâm tư y linh mãnh, nên không khó để phát hiện ra, bất luận là đứa nhóc thô lỗ như Trương Thiết Ngưu hay khôn lanh như Dương Tài Chí, suy nghĩ tinh tế như Tần Tuệ Tuệ hay đơn thuần như Khổng Tâm Xảo, lúc trò chuyện hình như đều cố nén lại một điều gì đó: bọn chúng đều không hé môi nửa lời về việc, cứ mỗi nửa năm, lại có một người trong số chúng bị đào thải.

Lòng Tô Trần thấu rõ, quy định đào thải đệ tử của Dực Vương Bang tàn khốc đến thế, chắc chắn sẽ vui chôn trong đáy lòng chúng nó những khoảng không, những cách trở khó nói thành lời.

Tuy là sư huynh đệ đồng môn, nhưng giữa chúng tồn tại một cuộc đua tranh khốc liệt. Cứ mỗi nửa năm lại đào thải một người, đồng nghĩa với

việc hai năm sau đó, chênh lệch địa vị trong bang của huynh đệ tử muội chúng nó đã trở nên rất lớn.

Hai đứa đầu tiên bị loại phải vào phân đường cấp thấp nhất: Tạp Dịch Đường. Tạp dịch đệ tử xúi quẩy nhất, chỉ có thể làm những việc lao khổ nặng nhọc, căn bản không học hỏi được gì, ngày sau trở nên tầm thường.

Còn đệ tử cuối cùng bị đào thải sẽ tiến nhập Nội Vụ Đường, thậm chí còn có hy vọng trở thành đại chưởng quỹ của một gian dực đường trong huyện thành, trong tay quản lý mấy mươi người, uy phong lẫm liệt, tiền đồ có thể nói là cực tốt. Không nói đến nội môn đệ tử thì đây là người có tiền đồ nhất.

oooOoOoOooo

Màn đêm buông xuống.

Trang viên lặng ngắt như tờ.

Lũ trẻ không dám chuyện vãn quá khuya, đã sớm ngả lưng trên giường sưởi ngủ cả rồi. Lúc bái sư, Lý Khôi được sư đã dặn dò, kể từ ngày mai bảy người chúng nó, cả ngoại môn lẫn nội môn đệ tử, sẽ bắt đầu theo ông học dực thuật và võ đạo.

Tô Trần nằm trên chiếc giường sưởi ấm áp. Suốt những tháng ngày đã qua, y chưa một lần được ngủ cho an giấc, đây là lần đầu tiên.

Trở thành đệ tử Dực Vương Bang rồi, y không còn phải vì cái ăn mà lo buồn nữa.

Chuyện đào thải đệ tử theo bang quy đã khiến lòng Tô Trần như chất thêm vài khối đá nặng. Thế nhưng, y tin rằng, chỉ cần mình khổ công học tập, chắc chắn sẽ không thua sút bốn vị huynh đệ tử muội còn lại, ngày sau ở huyện thành Cô Tô ắt trở nên xuất chúng, vượt lên trên người.

Cũng chẳng biết tình hình hiện tại của A Sửu ra sao, đã vào được Thiên Ưng Môn hay chưa? Đợi hai huynh đệ chúng nó học thành được thuật và võ kỹ rồi, sẽ cùng nhau vân du giang hồ. Ngày tháng ấy, hẳn phải tiêu diêu, khoái hoạt lắm!

Y cũng trông chờ ngày mai đến, y sẽ được Lý Khôi được sư truyền thụ cho ít tuyệt nghệ...

Biển niệm nổi sóng trong đầu Tô Trần, từng đợt từng đợt lóe lên, hỗn loạn...

Đứa trẻ rồi cũng an tâm chìm vào biển mộng.

# TA LÀ TIÊN PHÀM

Bách Lý Ti

www.dtv-ebook.com

## Chương 10: Tam Đại Đan Điền

Dược Vương Sơn Trang mịt mù yên vụ.

Một màn sương mỏng tang đắp lên mái hiên lợp ngói, và phủ quanh những góc tường gạch xanh nơi đình viện.

Đại đa số các đệ tử trẻ tuổi trong sơn trang đều đã dậy từ rất sớm, bắt đầu tập luyện võ công hoặc giúp các vị sư tôn thái thảo dược, thổi lửa nhóm bếp.

Khói bếp lượn lờ.

Tiếng cắt tiếng bổ nối nhau chằng ngót.

Một ngày mới bận rộn lại bắt đầu.

oooOoOoOooo

Lý Khôi dược sư có riêng một tòa viện lớn trong Dược Vương Sơn Trang, khuôn viên rộng đến bốn, năm chục trượng.

Phía bắc viện là một gian thạch thất, còn phía tây có một cái đình nhỏ dùng để chế luyện dược hoàn. Ở một góc phía nam lại cắm sẵn một hàng cọc gỗ, cọc sắt dùng luyện công, có cả đao, kiếm cùng ít món binh khí khác.

Chính giữa viện là một cội hòe già cao những mấy trượng. Dưới cội cây kê một cái bàn đá hoa cương; trên bàn, ai đó đã đặt sẵn một ấm trà

cùng với vài cái tách. Lại có ba khối đá thấp vây quanh cái bàn đá, tựa như tam tinh triều nguyệt.

Đây là tiểu viện nơi Lý Khôi bình nhật vẫn đốt lò chế luyện đan dược, cũng là nơi để chúng đệ tử lên lớp. Khí cụ các thứ đều đầy đủ, không thiếu thốn gì.

Mỗi vị dược sư chỉ phải dẫn dắt sáu, bảy đệ tử. Việc dạy dỗ vì thế tương đối ung dung, các dược sư cũng có thể chỉ điểm sâu sát từng đứa học trò một. Lối truyền thụ tinh thâm như thế, những trường tư thục trong huyện thành không thể nào bì được: một người thầy phải dẫn dắt đến ba, bốn chục đồng sinh, hiệu quả đương nhiên kém xa.

Năm ngoại môn đệ tử bọn Tô Trần, Trương Thiết Ngư và Dương Tài Chí không dám ngủ nướng, từ sớm đã thức dậy rửa mặt súc miệng, xong đến nhà ăn lãnh vài cái màn thầu nóng hổi mới ra lò. Đứa nào đứa nấy nhét vội màn thầu vào miệng rồi cuống quýt chạy đến đại viện, tranh nhau lau chùi bàn ghế, quét dọn bụi bặm và lá rơi trong sân, lại đun nước pha trà, cố thể hiện thực lực.

Thân là ngoại môn đệ tử, bọn chúng ở Dược Vương Bang chẳng có được đãi ngộ chi hậu hĩnh. Lại thêm cái quy định mỗi nửa năm sẽ đào thải mất một người, càng khiến chúng thêm phần áp lực, chẳng dám buông lơì dù chỉ một ngày.

Dù cho Lý Khôi dược sư chẳng cần dặn phải làm mấy chuyện vặt vãnh này, bọn chúng vẫn hết sức tự giác, tận lực nịnh hót sư phụ, khiến người vui lòng. Sư phụ dược vui, sẽ gắng sức truyền thụ cho chúng nó thêm ít bản lĩnh.

Trong đại viện chỉ có ba khối đá có thể ngồi được, hiển nhiên thuộc về Lý Khôi sư phụ cùng hai đệ tử ngoại môn là Vương Phú Quý và Lý Kiêu, không có phần cho các ngoại môn đệ tử.

Năm người bọn Tô Trần không dám ngồi, đành thật thà đứng đó ngóng đợi Lý Khôi được sự đến.

Qua một hồi, Vương Phú Quý sư huynh cùng Lý Kiêu sư tỷ của chúng khoan thai mà đến. Cả hai đều vận một thân bạch y mới tinh của luyện được đệ tử.

“Chào buổi sáng Vương Phú Quý sư huynh!”

“Chào buổi sáng Lý sư tỷ!”

Mấy ngoại môn đệ tử như Tô Trần, Trương Thiết Ngưu liền hướng về phía Vương Phú Quý và Lý Kiêu hành lễ.

Nội môn đệ tử cao cao tại thượng, địa vị vượt lên trên ngoại môn đệ tử, nên mặc nhiên là sư huynh, sư tỷ của năm người bọn chúng. Chiếu theo bang quy, ngoại môn đệ tử phải hành lễ với nội môn đệ tử, nếu không tuân thủ, tất phải bị trừng phạt.

“Ừm, các vị sư đệ sư muội dậy sớm thật ha, khí sắc không tệ nha!”

Wương Phú Quý phớt nở một nụ cười, lại gật gật đầu. Đứa trẻ này hôm có vẻ khá hòa đồng; tuy trong dáng dấp phảng phất khí chất cao ngạo của một thế gia tử đệ xuất thân phú quý, song vẫn cư xử khá lễ độ với mấy ngoại môn đệ tử bọn Tô Trần.

Lý Kiêu lại chỉ khẽ “hừ” một tiếng. Nàng nhận đại lễ một cách rất tự nhiên, mắt chẳng màng liếc bọn chúng, tùy nghi ngồi xuống một trong ba cái ghế đá hiểm hoi trong tiểu viện.

Thân phận nội môn đệ tử của nàng đâu phải đương không mà có được.

Gia đình nàng buôn gạo, đi lại trên giang hồ gặp lúc rơi vào ngõ cụt, may còn có một khoảng bạc lớn để mở đường. Cha nàng biếu cho Thanh



Hà đạo trưởng của Hàn Sơn Đạo Quán những mấy trăm lượng bạc coi như cảm tạ trước, mới lo lót được một mối quan hệ với Trương đại tổng quản của Dực Vương Sơn Trang; lại phải biếu riêng Trương đại tổng quản ba trăm lượng bạc nữa, mới có được cái danh nghĩa - đã quyên tặng Dực Vương Bang một nghìn lượng bạc.

Tốn gần một nửa gia sản mới đổi về cho nàng thân phận nội môn đệ tử của Dực Vương Bang, hưởng không ít đãi ngộ hậu hĩnh trong bang.

Nàng vì bang phái đóng góp khoảng bạc lớn đến thế, số ngoại môn đệ tử kia lại đến Dực Vương Sơn Trang ăn không, uống không, ở không. Bọn chúng chẳng phải đã tiêu tốn không ít tiền bạc của nội môn đệ tử sao?! Có thể nói, chúng hành lễ với nàng mỗi ngày cũng là chuyện nên làm.

Lại một chốc lát nữa qua đi.

Bấy giờ mới thấy một dực sư trung niên gầy gò, người vạm vỡ thanh bào, bước vào tiểu viện. Dáng mạo ông ta nôm lão luyện, diện sắc phớt hiện vẻ u ám, mục quang như điện xẹt, thực khiến người ta vừa nhìn đã phải kính sợ.

“Sư phụ!” Chúng đệ tử nhất loạt hướng về Lý dực sư hành lễ.

Lý dực sư hờ hững gật đầu, phất tay áo ngồi xuống một trong ba cái ghế đá trong viện.

Hai người Vương Phú Quý, Lý Kiêu cũng nối theo sau, ngồi xuống hai cái ghế đá đặt bên cạnh. Năm ngoại môn đệ tử bọn Tô Trần lại đứng phía sau hai người họ.

Dương Tài Chí vội vàng nhắc cái ấm trà trên bàn, rót lấy một chung trà nóng, hai tay cung kính dâng lên. Nó khôn khéo nói: “Sư phụ xin dùng trà, đồ nhi sáng nay tính toán thời gian để pha sẵn, bây giờ đang ấm, vừa khéo để sư phụ thẩm giọng.”

Cái trò ma mãnh ấy khiến mấy đệ tử còn lại như Tô Trần, Trương Thiết Ngưu tự lấy làm xấu hổ, thẹn mình không bì được với người đồng môn.

Lý được sư hài lòng gật đầu, bưng tách trà lên nhấp lấy một chút để thấm giọng rồi mới bắt đầu lên lớp.

“Hôm nay bắt đầu lên lớp.

Vi sư chỉ truyền thụ cho các con hai thứ: dược thuật và võ kỹ. Hai thứ này chia ra hai buổi sáng và chiều để tiến hành truyền thụ.

Dược thuật liên quan đến nhận mặt chữ và dược thư. Các con sẽ học thức văn đoán tự trong một tháng đầu tiên, sau đó vi sư mới dạy cách nhận biết và phân biệt các loại thảo dược cùng với công dụng của chúng.

Võ kỹ lại đơn giản, có thể tiến hành học ngay. Dược Vương Bang tuy lấy dược thuật làm trọng, nhưng người trong giang hồ không thể không học võ công. Võ công của Dược Vương Bang chúng ta cũng không hề kém cạnh các đại bang phái khác trên giang hồ...”

Lý Khôi dược sư nhìn chúng thiếu niên, hỏi dò: “Các con muốn học dược thuật trước, hay là học võ kỹ trước?”

“Sư phụ, người truyền thụ trước cho tụi con vài chiêu thức có uy lực lớn đi!”

“Phải, tụi con muốn biết phải tập luyện võ công thế nào!”

Tuy nói chủ nghiệp chân chính của chúng đệ tử Dược Vương Bang trong tương lai không gì khác hơn dược thuật, nhưng bọn nhóc đều là những thiếu nam thiếu nữ mười hai, mười ba tuổi, lòng tràn đầy nhiệt huyết. Đứa nào chẳng khao khát sớm trở thành một cao thủ giang hồ uy

phong lẫm lẫm, ngày sau tại huyện thành Cô Tô có thể dương danh lập vạn(1), trở thành cao thủ hiệp khách người người ngưỡng mộ.

Niềm ham thích của chúng nó đối với võ nghệ rõ ràng nồng nhiệt hơn nhiều so với dục thuật.

“Cũng được. Thân là người trong giang hồ, tu luyện võ đạo cũng là chuyện cực kỳ quan trọng. Vậy vi sư sẽ truyền dạy cho các con cách tu luyện võ học trước.” Lý Khôi dục sư thấy đám thiếu niên quyết liệt yêu cầu nên cũng đáp ứng, bắt đầu đem yếu lý của võ đạo ra giảng giải.

"Cốt tủy của võ đạo, chính ở việc tu luyện tam đại đan điền - hạ, trung, thượng, phân bố tại các bộ vị khác nhau trên cơ thể. Việc luyện tam đại đan điền phân thành luyện huyết, luyện khí và luyện thần; phải tu luyện lần lượt theo từng bước, tuần tự mà tiến lên, không được vì ham muốn gặt quả sớm mà liều lĩnh luyện bừa.

Hạ đan điền phải luyện trước nhất. Hạ đan điền nằm ở huyệt Quan Nguyên dưới rốn ba tấc(2), là nơi tàng tinh, lấy luyện huyết làm chủ. Người luyện võ phải kinh qua một quá trình tôi luyện thân thể khắc nghiệt cả về huyết quản, cốt tủy lẫn da thịt, thể nội mới sản sinh nên tinh huyết thịnh vượng. Tinh huyết có xung mãn, thể phách mới được kiện cường; thể phách kiện cường, lực đạo tất sinh.

Hạ đan điền sơ bộ luyện thành, lực đạo của người luyện võ đã đạt đến hơn trăm cân, chính thức trở thành tam lưu sơ kỳ võ giả. Cảnh giới thăng cao, lực đạo của tam lưu hậu kỳ cũng theo đó đạt đến ba trăm cân, một chưởng có thể đánh chết trâu.”

Cảnh giới võ đạo của Lý dục sư đã rất thâm sâu, cho nên ông không giảng những chiêu thức lá cành, mà trực chỉ ngay bản nguyên của võ đạo: tam đại đan điền.

Trương Thiết Ngưu gãi gãi đầu, khoa tay vẽ vờ một hồi để xác định bộ vị mà Lý dược sư nói đến. Đột nhiên, như đốn ngộ được điều gì, nó thảng thốt kêu lớn: “Sư phụ, hạ đan điền ở dưới rốn ba tấc, vậy chẳng phải ngay chỗ mệnh căn của tui con sao? Tu luyện hạ đan điền, lẽ nào lại chính là tu luyện mệnh căn? A ha, con hiểu rồi, thì ra tu luyện hạ đan điền là vậy đó hả?!”

Đám thiếu niên trong tiểu viện nghe Trương Thiết Ngưu nói, cũng cảm thấy có lý, lập tức cười ầm lên một trận.

Lý Kiêu sa sầm nét mặt. Nàng “hừ” một tiếng khinh miệt, phát câu vì lời ô ngôn uế ngữ, quá đỗi thô tục vừa rồi của Trương Thiết Ngưu.

Hai thiếu nữ như Tần Tuệ Tuệ và Khổng Tâm Xảo lại thẹn đến đỏ cả mặt, mắng thầm trong miệng một hồi không thôi.

Số tân đệ tử trong viện này đều là những thiếu niên nam nữ mười hai, mười ba tuổi, đã qua cái giai đoạn mộng muội vô tri, đối với chuyện nam nữ đương nhiên không chỉ lờ mờ biết chút đỉnh; có điều ngưỡng quá nên không tiện nói ra thôi.

Ở huyện thành Cô Tô, thường thì nam mười lăm tuổi đã dựng vợ, nữ mười bốn tuổi đã gả chồng. Trước lúc thành gia lập thất, người mẹ sẽ dạy cho chúng biết ít kiến thức về chuyện gối chăn. Nếu không phải vì gia nhập Dược Vương Bang, chỉ e qua một hai năm nữa thôi, lũ nhóc này đều sẽ kết hôn sinh con, rồi sống cuộc đời tầm thường như bao bách tính khác.

Lý dược sư nghiêm nét mặt, sắc diện đột nhiên sa sầm, bàn tay khô ráp vỗ xuống bàn đá một cái, lớn tiếng quở trách: “Cười cái gì! Hạ đan điền là cơ quan chứa khí, huyết, tinh. Trong quá trình tu luyện võ đạo, luyện hạ đan điền là đại sự hàng đầu, há có phải là trò đùa trẻ con?!”

Hạ đan điền còn chưa luyện thành, tinh quan chưa được vững chắc, tuyệt đối không được gần nữ sắc. Hạ đan điền một khi đã vỡ, tinh huyết

trào ra, khí huyết tất phải hao tổn, khí lực ắt nan sinh. Đến lúc đó, chỉ đành hao phí mười năm khổ luyện, cũng khó mà đạt đến cảnh giới tam lưu võ giả.

Đây cũng chính là bang quy giới luật đầu tiên mà vi sư muốn cho các người biết. Nếu như phát hiện có ai đó trong bang còn chưa đạt đến cảnh giới tam lưu võ giả, mà tinh quan ở hạ đan điền lại rách vỡ, lập tức trục xuất khỏi Dược Vương Bang, vĩnh viễn không thu nhận lại, không phân biệt nội môn hay ngoại môn đệ tử!”

Đám đệ tử trong viện bị Lý dược sư nghiêm khắc trách mắng một trận, đã sợ đến câm bặt như hến cả, không dám nhiều lời nữa.

Còn Trương Thiết Ngưu, bấy giờ mặt mũi nó đã xám xịt như đất, sợ đến nổi khẽ run rẩy, đầu cúi gằm chẳng dám ngẩng lên, chỉ lo mình chọc giận Lý dược sư, sẽ bị ngài đem loại bỏ đầu tiên.

Mục quang nghiêm khắc của Lý dược sư quét một lượt qua đám thiếu niên. Những chỗ ánh mắt ấy quét qua, đều không một ai dám đón lấy.

Một lúc sau, Lý dược sư mới giảng giải tiếp về võ đạo:

“Hạ đan điền đã tu luyện đến chỗ vững chắc rồi, thì tiến nhập được cảnh giới tam lưu võ giả ngoại gia. Lúc này, nếu cứ miệt mài luyện hạ đan điền tiếp, có thể đạt đến cảnh giới nhị lưu hảo thủ ngoại gia. Tu luyện đến cảnh giới cao nhất của hạ đan điền thì trở thành nhất lưu cao thủ ngoại gia, thần lực thậm chí đã đạt đến chín trăm cân.

Nhưng Dược Vương Bang không khuyến khích các đệ tử cắm đầu vào luyện hạ đan điền. Nên biết rằng, một người nếu chỉ sở hữu thần lực, thì thần lực ấy dù mạnh đến đâu đi chăng nữa, rốt lại vẫn chỉ là hạng thất phu hữu dũng, thành tựu có hạn. Qua năm, sáu mươi tuổi rồi, già cả yếu sức, lực đạo sẽ suy yếu trầm trọng. Đến tám, chín mươi tuổi, cho dù từng là nhất lưu cao thủ ngoại gia, cũng sẽ sa xuống cảnh giới tam lưu võ giả.

Thế nên, sau khi luyện thành sơ bộ hạ đan điền, chúng ta có thể bắt đầu tu luyện trung đan điền.

Trung đan điền luyện khí!

Trung đan điền nằm ở phần bụng trên, tại vị trí huyệt Thiên Trung ngay giữa ngực, là nơi tàng khí. Luyện trung đan điền, lấy việc tu luyện chân khí làm chủ. Phải vận hành đại châu thiên(3), bồi dưỡng chân khí nội gia, độ khó lại càng cao, nhưng tác dụng thì cực kỳ lớn.

Một khi chân khí trong thể nội đã sinh, liền có thể nhanh chóng bước vào cảnh giới nhị lưu hảo thủ nội gia. Tu luyện trung đan điền đến lúc đại viên mãn, chân khí đạt đến chỗ thâm hậu, tắc tiến nhập nội gia nhất lưu cao thủ!

Nhất lưu cao thủ nội gia dù đến khi bảy mươi, tám mươi tuổi, chân khí vẫn sẽ mạnh mẽ như vậy, không suy yếu. Đây mới là con đường chân chính của một cao thủ! Cao thủ nội gia vì vậy mạnh hơn nhiều so với cao thủ ngoại gia.”

Lý dược sư nhấp lấy một ngụm trà. Hạ đan điền, trung đan điền đều đã giảng giải xong, ông không nói thêm gì về yếu lý của võ đạo nữa, chuẩn bị bắt đầu hướng dẫn cho chúng tân đệ tử phải tu luyện hạ đan điền như thế nào.

“Sư phụ, còn thượng đan điền thì sao?” Vương Phú Quý cảm thấy hiếu kỳ, liền hỏi.

“Phải ạ, người còn chưa nói đến thượng đan điền! Thượng đan điền có công dụng thế nào vậy?”

“Thượng đan điền luyện Thần, thế Thần ở đây chỉ cái gì ạ?”

Không chỉ có hai nội môn đệ tử, cả năm ngoại môn đệ tử bọn Tô Trần đều lộ vẻ hiếu kỳ, tới tấp hỏi.

“Thượng đan điền?”

Lý được sư chột nhíu mày, trầm ngâm hồi lâu.

Cả cái Ngô quận mười ba huyện này có đến bao nhiêu đại bang phái giang hồ, số người có thể luyện thành trung đan điền, đạt đến cảnh giới nhất lưu, trở thành cao thủ thượng thừa, có được bao nhiêu?

Lại mấy ai dám đem việc tu luyện thượng đan điền ra đàm luận?!

Cũng chỉ có số trẻ nít vô tri, lơ mờ chẳng biết gì như đám thiếu niên trước mặt này, mới ngây ngô, hiếu kỳ đến thế.

Chờ đến lúc bọn chúng biết được tu luyện hạ đan điền khó đến đâu, tự chúng sẽ hiểu, trung đan điền đã là cực hạn trong cuộc đời chúng nó; sẽ tuyệt nhiên không còn tư tưởng đến cái thượng đan điền hư vô phiêu diêu ấy nữa.

Thượng đan điền nằm ở cung Nê Hoàn trên đỉnh đầu, lấy luyện thần làm chủ, quả thực thần bí khó lường.

Nghe đâu, chỉ cần người luyện võ có thể nhân một ý niệm tiến nhập vào thượng đan điền của chính mình, ngay tức khắc đột phá được cảnh giới nhất lưu cao thủ, giẫm chân vào cảnh giới tông sư cao hơn. Bấy giờ có thể ngạo nghễ đứng trên đỉnh cao vọng xuống cả giang hồ.

Trong phạm vi mười ba huyện Ngô quận, số cao thủ đạt đến cảnh giới tông sư chỉ đếm trên đầu ngón tay, ví như đệ nhất cao thủ Ngô quận, quán chủ Hàn Sơn Đạo Quán: Hàn Sơn Chân Nhân. Hay như Hàn Nha, môn chủ Thiên Ứng Môn, một trong ngũ đại bang phái trên giang hồ; Lý Sóc, bang chủ Mã Bang; Hàn Bình Sơn, môn chủ Thiết Kiếm Môn; Tôn Bạch Hồng,

bang chủ Dược Vương Bang; Lưu Hồng, bang chủ Cự Kinh Bang; cùng với vị giáo chủ thần bí của Bạch Liên Giáo, hiện đang ẩn tu nơi huyện Lôu, Mao Tử Nguyên. Vén vẹn chỉ có bảy, tám vị mà thôi.

Những tuyệt thế cao thủ có thể đạt đến cảnh giới tông sư, cơ duyên của họ, thiên phú, sự khổ tu của họ, không có cái nào chẳng trên vạn người. Kẻ thế tục có mong mỏi, cũng khó mà chạm đến ngưỡng ấy.

Lý Khôi đã khổ luyện hơn ba mươi năm ở Dược Vương Bang, thân là vị dược sư lão làng, mà hiện thời chỉ là nhất lưu cao thủ. Cảnh giới tông sư với ông mà nói, ngay cả rìa ngoài còn chưa chạm tới được, cho đến giờ vẫn chỉ có thể ngưỡng vọng mà thôi.

Cảnh giới tông sư vô thượng ấy, đã không phải là thứ phàm phu tục tử có thể vọng tưởng. Cả đời này của Lý dược sư, e cũng chẳng có cách gì chạm đến được.

Lý dược sư trong lòng nghe chán chường. Vẻ mặt nghiêm túc, ông lại lớn tiếng mắng đám trẻ: “Chớ có mơ tưởng viễn vông! Chỉ hạ đan điền với trung đan điền thôi, đã ngốn hết của các người mười, hai mươi năm tu luyện. Các người hiện tại đều là tân đệ tử chưa nhập lưu, ngay cả hạ tam lưu võ giả còn chưa đạt tới, nói chi đến thượng đan điền! Đó là cảnh giới vô thượng, chỉ có đại tông sư mới dám luận bàn.”

“Dạ...” Đám thiếu niên nam nữ lại hứng thêm một đợt trách mắng của sư phụ, đều cúi đầu, không dám hỏi thêm.

Thế nhưng, bọn nó tuy chẳng hiểu thượng đan điền là cái chi, song những luận lý võ đạo liên quan đến hạ đan điền và trung đan điền cũng đã khiến chúng nghe đến mê mẩn, thư thái như vừa tỉnh lại từ trong cõi mộng.

Đây là lần đầu chúng được nghe những luận lý võ đạo rõ ràng đến thế.



Liên quan đến tam đại đan điền, có các cấp bậc tu luyện cao thâm theo trình tự là luyện huyết, luyện khí và luyện thần. Địa vị của người luyện võ trên giang hồ cao thấp ra sao, cũng là do sự lĩnh hội tam đại đan điền rõ ràng đến đâu mà phân thành.

Thì ra, người trong giang hồ phải thông qua tu luyện tam đại đan điền, mới có thể trở thành nhất lưu cao thủ.

Lũ nhóc hiểu đại khái được, nên làm thế nào mới có thể nâng cao tu vi võ đạo; đối với những thứ mới lạ như thế, đương nhiên bọn chúng lấy làm thích thú lắm.

Tô Trần như kẻ sắp chết đói vớ được miếng ăn ngon, bèn nghiên ngẫm thật kỹ những lý luận liên quan đến việc tu luyện tam đại đan điền, cố khắc ghi vào tâm những chỗ mấu chốt.

Hạ đan điền, luyện tinh huyết, có thể thành tam lưu võ giả. Cứ khổ luyện hạ đan điền, có thể trở thành cao thủ ngoại công ngành khí bậc thượng thừa.

Trung đan điền, luyện chân khí, chỉ cần luyện được một ít chân khí nội gia, là đã bước được vào cảnh giới nhị lưu. Một khi trung đan điền đạt đến chỗ viên mãn, tức đã thành nhất lưu cao thủ thiên về nội công.

Thượng đan điền lại cốt ở luyện thần. Tác dụng của thượng đan điền cũng thần bí nhất. Luyện thành thượng đan điền, có thể đạt đến cảnh giới vô thượng tông sư.

Nhưng thượng đan điền lấy luyện thần làm chủ. Mà Lý Khôi được sư chẳng phải đại tông sư, cũng chưa nói được cách tu luyện cụ thể thế nào. Chỉ e, chính sư phụ cũng không nắm rõ...

-----

Chú thích của người dịch:

(1) “Dương danh lập vạn”: Thành ngữ, cũng viết “lập vạn dương danh”, xuất hiện trong tiểu thuyết đời nhà Thanh (Trung Quốc), về sau lưu hành rộng rãi trong giới tiểu thuyết võ hiệp tân thời. “Vạn” trong câu này vốn là số đếm, về sau trở thành tiếng lóng của giới võ hiệp, chỉ “danh hiệu”, “biệt hiệu”. “Dương danh lập vạn” ý nói thành danh, đứng trên vạn người (Nguồn tham khảo: baike.baidu.com)

(2) Một tấc cổ bằng khoảng 3.33 cm, khác với một tấc thường nghe ngày nay bằng 10cm (Nguồn tham khảo: zh.wikipedia.org)

(3) “Đại châu thiên”: thuật ngữ của Đạo Gia, dùng trong luyện khí công

# Table of Contents

## Mục lục

Chương 1: Bè Trôi Đêm Đông

Chương 2: Lửa Chài Vương Giấc

Chương 3: Trên Bến Tây Môn

Chương 4: Thiên Ưng Khách Sạn

Chương 5: Khát Vọng Trong Đêm

Chương 6: Gia Nhập Giang Hồ

Chương 7: Thiết Tỏa Hàn Kiêu

Chương 8: Thiếu Niên Bang Phái

Chương 9: Nửa Năm Đào Thái Tàn Khố

Chương 10: Tam Đại Đan Điền